

Nojoud
Alni
& Delphine Minoui



بنات
بغداد
بنات



Bé gái Yemen và vụ ly dị lịch sử



nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ

Table of Contents

Nojoud, cô bé anh hùng thời đại
1. Ở tòa án
2. Khardji
3. Tại văn phòng thẩm phán
4. Đám cưới
5. Cô Shada
6. Bỏ trốn
7. Ly hôn
8. Sinh nhật
9. Chị Mona
10. Anh Fares trở về
11. Khi em trở thành nữ luật sư...
Lời cảm ơn
Phần kết

Nojoud, cô bé anh hùng thời đại

Ngày xưa ngày xưa có một xứ sở thần tiên với bao truyền thuyết cũng lạ thường như những ngôi nhà mang hình dáng mẩu bánh mì, những ngôi nhà được trang trí bằng các đường nét tinh xảo như những vệt đường trên que kem. Một xứ sở nằm ở cực Nam bán đảo Ả rập, nơi tiếp giáp với biển Đỏ và Ấn Độ Dương. Một xứ sở với ngàn năm lịch sử, với những tòa tháp nhỏ bằng đất trên đỉnh những ngọn núi uốn nếp. Một xứ sở với mùi hương trầm dịu dịu phảng phất ở mỗi chỗ rẽ vào những con hẻm nhỏ lát gạch.

Xứ sở đó mang tên Yemen.

Nhưng, từ rất lâu rồi, người lớn đã quyết định gọi xứ sở đó bằng biệt danh Ả rập hạnh phúc - *Arabia Felix*.

Bởi vì Yemen là xứ sở khiến chúng ta phải mơ ước. Đó là vương quốc của hoàng hậu *Saba*, một phụ nữ xinh đẹp và vững vàng đến khó tin, người đã đốt cháy trái tim hoàng đế Salomon, người mà ta vẫn có thể thấy dấu ấn trong những cuốn sách thiêng như Kinh Thánh và kinh Coran. Đó là một xứ sở huyền bí, nơi đàn ông không bao giờ ra ngoài mà không mang theo con dao khoằm vốn luôn được móc một cách đầy tự hào vào thắt lưng họ, và nơi phụ nữ giấu vẻ đẹp của mình đằng sau những tấm mạng dày màu đen. Đó là một vùng đất nằm trên con đường thương mại cổ, con đường từng có rất nhiều đoàn thương gia buôn bán hương liệu, quế và vải vóc đi qua. Hành trình của họ kéo dài hàng tuần, có khi hàng tháng. Dù trời mưa hay trời gió, họ cũng không bao giờ dừng lại. Người ta thường kể rằng những người chịu đựng kém nhất không bao giờ trở về quê hương được.

Để họa nên đất nước Yemen, ta phải tưởng tượng ra một vùng đất lớn hơn ba nước Hy Lạp, Nepal và Syrie gộp lại một chút, vùng đất ấy vươn mình chạm tới vịnh Aden. Ở đó, trong biển nước đầy sóng gió, những tên cướp biển, suốt các cuộc hành trình dài dằng dặc, luôn rình rập tàu chở hàng quá cảnh giữa Ấn Độ, châu Phi, châu Mỹ và châu Âu...

Trải qua nhiều thế kỷ, biết bao kẻ xâm lăng đã không cưỡng lại được ham muốn chiếm cứ mảnh đất xinh đẹp này. Người Ethiopia từng đổ bộ lên đây với những cây cung và những mũi tên nhưng họ nhanh chóng bị đánh đuổi. Tiếp đó là những người Perses mày rậm, họ đến đây đào đắp kênh rạch, dựng lên pháo đài và tuyển mộ một số bộ tộc để đánh đuổi những kẻ xâm lược khác. Rồi người Bồ Đào Nha tới thử vận may ở đây bằng cách lập ra các hãng buôn. Sau đó, người Ottoman tiếp tục đổ bộ và chiếm cứ xứ sở này trong vòng hơn một trăm năm. Sau này, người Anh da trắng đến ở miền Nam còn người Thổ Nhĩ Kỳ định cư ở miền Bắc. Khi người Anh ra đi, đến lượt mình, người Nga máu lạnh lại quan tâm đến miền Nam. Như một chiếc bánh bị những đứa trẻ quá háu ăn tranh giành, xứ sở này dần dần bị chia cắt làm đôi.

Người lớn thường kể rằng sở dĩ xứ Ả rập hạnh phúc lúc nào cũng bị thèm muốn như vậy là bởi nó chứa đựng cả nghìn lẻ một kho báu. Dầu mỏ ở đây luôn khiến người nước ngoài chảy nước miếng. Mật ngọt ở đây đáng giá như vàng. Âm nhạc ở đây vô cùng quyến rũ. Thơ ca ở đây thật dịu dàng và tinh tế. Ẩm thực giàu gia vị ở đây có thể thưởng thức mãi mà không chán. Kiến trúc của những di tích ở đây luôn cuốn hút các nhà khảo cổ trên toàn thế giới.

Tính đến nay đã nhiều năm tháng trôi qua kể từ khi những kẻ xâm lăng phải cuốn gói khỏi đất nước này. Nhưng kể từ khi những kẻ xâm lăng ra đi, xứ sở Yemen lại ngập chìm trong một loạt những cuộc nội chiến quá phức tạp đối với các cuốn sách dành cho trẻ em. Thống nhất vào năm 1990, song Yemen vẫn phải chịu đựng những vết thương dai dẳng do các cuộc xung đột liên miên ấy để lại. Như một lão già bệnh tật đang thời kỳ dưỡng sức, đã bị mất điểm mốc và nay đang gắng học lại cách bước đi. Đôi khi người ta tự hỏi ai tạo ra luật pháp ở xứ sở lạ lùng này, nơi vẫn còn rất nhiều các bé trai bé gái phải đi xin ăn trên đường phố mà không được đến trường.

Trên đỉnh cao quyền lực là một vị Tổng thống mà chân dung thường được lấy để trang trí cho mặt tiền của các cửa hàng. Nhưng đất nước Yemen cũng là xứ sở của các tộc trưởng với những chiếc khăn đội đầu, những

người làm mưa làm gió tại các ngôi làng. Dù là chuyện buôn bán vũ khí, chuyện cưới hỏi hay trồng qat⁽¹⁾, thì các tộc trưởng cũng đều muốn họ là người có tiếng nói cuối cùng. Thậm chí họ có thể nổi giận lôi đình nếu ai đó từ chối không nghe lời họ. Có cả những vụ nổ xảy ra trong khu phố sang trọng ở Sanaa nơi các đại diện nước ngoài, những người lái xe hơi lớn có kính màu đen, sinh sống. Người ta nói rằng đứng sau các vụ tấn công ấy là những người đàn ông râu dài rất sùng đạo. Nhân danh thánh Allah! Và, trong các gia đình, luật pháp thực sự là luật pháp của người làm cha và người làm anh...

Chính tại xứ sở vừa lạ lùng vừa sóng gió này, một bé gái có tên Nojoud đã ra đời cách đây gần mười năm.

Chỉ cao bằng ba trái táo xếp chồng lên nhau, Nojoud không phải hoàng hậu cũng chẳng phải công chúa. Em chỉ là một cô bé bình thường có cha mẹ và rất đông anh chị em khác. Cũng như mọi đứa trẻ ở tuổi mình, em rất thích chơi trò trốn tìm và mê mẩn sô cô la. Em thích vẽ những bức tranh nhiều màu sắc và luôn mơ mình được giống một chú rùa nước bởi em chưa bao giờ nhìn thấy biển. Khi em mỉm cười, một chiếc lúm đồng tiền nhỏ hiện lên trên má trái của em.

Nhưng vào một buổi tối xám xịt và lạnh giá tháng Hai năm 2008, ánh mắt đẹp dễ tinh nghịch này đột nhiên biến mất đằng sau những giọt nước mắt lã chã khi cha em thông báo rằng em sẽ phải kết hôn với một người đàn ông già gấp ba lần tuổi em. Mọi chuyện giống như thể cả trái đất đè nặng lên đôi vai em vậy. Bị gả chồng vội vã vài ngày sau đó, cô bé bèn quyết định gom hết những sức lực cuối cùng để thay đổi số phận bất hạnh của mình...

Delphine Minoui

1. Ở tòa án

Ngày 02 tháng Tư năm 2008

Đầu óc em quay cuồng. Từ lúc sinh ra tới giờ, chưa lúc nào em thấy nhiều người đến vậy. Trong khoảng sân dẫn đến tòa nhà chính của tòa án, cả một đám đông người đang hồi hả theo mọi hướng. Có những người đàn ông đeo cà vạt, kẹp hàng đồng tài liệu ngả vàng dưới cánh tay. Một số người đàn ông khác mặc zanna, chiếc áo dài truyền thống mà người ta vẫn thường mặc trong những ngôi làng miền Bắc Yemen. Rồi có cả những người phụ nữ kêu khóc trong tiếng ồn ào không thể nghe được. Em ước gì có thể đọc trên môi những người phụ nữ này điều họ muốn nói, nhưng chiếc *niqab*⁽²⁾ rất hợp với bộ váy dài đen chỉ để lộ ra đôi mắt tròn xoe trên khuôn mặt họ. Trông họ giống như những trái lựu đạn sẵn sàng nổ tung. Họ có vẻ giận dữ, như thể một cơn gió lốc vừa tàn phá ngôi nhà của họ. Em dỏng tai lắng nghe.

Trong những câu chuyện của họ, em chỉ loáng thoáng nghe được vài từ: “trông trẻ”, “công lý”, “nhân quyền”... Em không biết rõ những từ đó có ý nghĩa như thế nào. Gần em, một người đàn ông cao lớn với đôi vai vuông vức, chiếc khăn đội đầu quấn chặt hai bên thái dương và trên tay là một chiếc túi bằng nhựa đựng đầy giấy tờ, đang kể cho bất cứ ai muốn nghe rằng ông đến đây là để nhờ thu hồi lại đất đai mà người ta đã đánh cắp của ông. Ái! Suýt nữa thì ông xô vào em, cái ông này, vì ông cứ chạy như một chú thỏ lạc đường.

Thật là hỗn độn! Khung cảnh khiến em nghĩ đến quảng trường Al-Qa, quảng trường của những công nhân thất nghiệp nằm ngay giữa trung tâm Sanaa mà *Aba*⁽³⁾ thường nói đến. Mạnh ai nấy lo, người nhanh chân nhất sẽ kiếm được một công việc trong ngày, ngay khi những tia nắng đầu tiên chiếu rọi, đúng sau azan, lời báo cầu kinh buổi sáng. Những người công nhân ấy đói đến mức trái tim họ đã hóa thạch. Họ không có thời gian để thương xót cho số phận của những người khác. Tuy nhiên, em rất muốn có

ai đó nắm lấy tay em, em rất muốn có ai đó nhìn em bằng ánh mắt thương cảm. Lắng nghe em, chỉ một lần thôi! Nhưng trên thực tế, mọi chuyện diễn ra như thể em là người vô hình vậy. Chẳng ai nhìn thấy em cả. Em quá nhỏ bé đối với họ. Em chỉ cao đúng đến thắt lưng họ. Em mới có mười tuổi, có thể là chưa đến mười tuổi, nào ai biết?

Tòa án, trước đây em hình dung khác về nó, em nghĩ tòa án là một nơi yên tĩnh và sạch sẽ. Tòa án là ngôi nhà lớn của cái Thiện chống lại cái Ác, nơi người ta có thể giải quyết được tất cả các vấn đề của trái đất. Trên ti vi ở nhà những người hàng xóm, em từng được thấy tòa án có những vị thẩm phán mặc áo dài. Người ta nói rằng chính họ là người có thể giúp đỡ những ai cần giúp đỡ. Em phải tìm bằng được một vị thẩm phán để kể cho người đó nghe câu chuyện của em. Em đã kiệt sức. Em cảm thấy nóng bức dưới chiếc khăn trùm đầu. Em xấu hổ và đau đầu. Liệu em có đủ sức mạnh để tiếp tục? Không. Có. Có thể. Đã quá muộn để quay về, em tự nhủ. Điều khó khăn nhất đã qua. Phải tiến lên.

Khi rời ngôi nhà của cha mẹ em vào buổi sáng hôm đó, em đã tự hứa sẽ không quay gót trở về trước khi có được điều mà mình hằng mong muốn. Lúc ấy chính xác là mười giờ.

- Con đi mua bánh mì cho bữa sáng đi, mẹ vừa nói vừa đưa cho em 150 rial⁽⁴⁾.

Em buộc mái tóc đen dài lại, cuốn nó vào chiếc khăn đen và khoác lên mình một chiếc áo khoác phù hợp - đó là trang phục của phụ nữ Yemen khi ra phố. Vừa bước đi, em vừa run lấy bầy, được vài mét, em bắt chiếc minibus đầu tiên đi qua đại lộ lớn dẫn đến trung tâm thành phố. Em xuống xe ở bến cuối. Và em đã vượt qua nỗi sợ hãi của mình khi lần đầu tiên trong đời một mình bước lên chiếc taxi màu vàng.

Trong sân, dòng người đợi vẫn kéo dài không dứt. Em phải gặp ai đây? Đột nhiên, giữa đám đông, em nhận ra vài ánh mắt đồng lõa trong vô vọng. Ở đằng kia, gần cầu thang dẫn tới lối vào tòa nhà lớn bằng xi măng màu be,

có ba thằng bé đi dép nhựa đang dò xét em từ đầu đến chân. Má chúng đen sạm bụi. Chúng khiến em liên tưởng đến các em trai mình.

- Cân sức khỏe 10 rial đây! một đứa trong bọn vừa nói với em vừa giơ ra một chiếc cân cũ méo mó.

- Chị uống chè để giải khát nhé? một đứa khác vừa nói vừa huơ huơ một chiếc giỏ nhỏ đựng đầy những chiếc cốc bốc hơi nghi ngút.

- Chị uống một cốc nước cà rốt mát nhé? đứa thứ ba gợi ý, miệng nở nụ cười thật đẹp, tay phải chìa ra với hy vọng nhận được một xu tiền lẻ.

Không, cảm ơn, em không khát. Thằng thẩn mà nói thì em cũng chẳng có đầu óc đâu mà nghĩ đến chuyện mình cân nặng bao nhiêu! Giá như chúng biết điều gì đã dẫn dắt em tới đây...

Bối rồi, em lại ngẩng đầu lên nhìn về phía khuôn mặt của những người lớn đang sôi sục quanh em. Trong chiếc khăn trùm đầu dài, mọi phụ nữ đều trông giống nhau cả. Họ là những cái bóng, đáng sợ hơn là lô cuốn. Em đã chui vào tổ ong vò vẽ nào đây? Kia, đằng kia, em nhận thấy một người đàn ông mặc sơ mi màu trắng và áo vest màu đen đang đi gần đến phía em. Đó có thể là một vị thẩm phán... hay một vị luật sư? Nào, em chỉ còn phải thử vận may của mình nữa thôi.

- Xin lỗi ông, cháu muốn gặp thẩm phán!

- Thẩm phán à? Cháu đi lối kia, phía sau cầu thang ấy, người đàn ông trả lời mà hầu như không nhìn em, rồi lại mất hút trong đám đông.

Em không còn lựa chọn. Em phải đối mặt với chiếc cầu thang giờ đang nằm trước mặt em. Đó là cơ hội duy nhất và cũng là cơ hội cuối cùng để em có thể thoát ra khỏi tình cảnh của mình. Em cảm thấy mình thật như bản. Em phải trèo lên những bậc thang này, từng bậc từng bậc một, để kể lại câu chuyện của em, em phải đi xuyên qua làn sóng người mỗi lúc mỗi lớn khi em tiến gần đến sảnh. Em suýt ngã. Em gượng đứng dậy. Đôi mắt em bây giờ ráo hoảnh vì đã khóc quá nhiều. Em không thể chịu đựng thêm được

nữa. Đôi chân em nặng như chì khi cuối cùng cũng đặt lên trên nền sành lát đá. Em không được suy sụp. Không được suy sụp vào lúc này.

Trên những bức tường trắng như tường bệnh viện, em thấy những hàng chữ viết bằng tiếng Ả rập. Em cố gắng cũng vô ích, em không thể đọc được những hàng chữ đó. Em bị ép phải thôi học khi mới lên lớp hai, không lâu trước khi cuộc sống của em biến thành cơn ác mộng và ngoài cái tên Nojoud của mình, em không biết viết chữ gì khác. Em rất lúng túng. Cuối cùng ánh mắt em dừng lại ở một nhóm người đàn ông mặc đồng phục màu xanh ô liu, mũ kê pi bó sát đầu. Chắc chắn đó là cảnh sát. Hay lính? Một người trong số họ đeo trên mình một khẩu súng AK.

Em rùng mình. Nếu thấy em, có thể họ sẽ bắt em lại mất. Một cô bé trốn nhà ra đi, điều đó là không được phép. Run rẩy, em kín đáo bám lấy người phụ nữ che mạng đầu tiên mà em thấy với hy vọng thu hút được sự chú ý của người phụ nữ không quen biết ẩn sau tấm khăn trùm đầu đó. “Cố lên, Nojoud! một giọng nói nhỏ nhẹ từ bên trong cất lên. Em là một cô bé, đúng. Nhưng em cũng là một người phụ nữ! Một người phụ nữ thực sự, ngay cả khi em vẫn thấy khó khăn khi chấp nhận điều này.”

- Cháu muốn gặp thẩm phán!

Đôi mắt lớn viền đen ngạc nhiên nhìn em chăm chăm. Người phụ nữ trước mặt em đã không nhìn thấy em đến.

- Sao cơ?

- Cháu muốn gặp thẩm phán!

Có phải bà ấy cố tình không hiểu để dễ dàng lừa em đi cũng như bà ấy đã làm với những người khác hay không?

- Cháu muốn gặp thẩm phán nào?

- Cháu muốn gặp một thẩm phán, thế thôi ạ!

- Nhưng tại tòa án này có rất nhiều thẩm phán...

- Hãy cho cháu gặp một thẩm phán, ai cũng được!

Bà ấy im bật vì ngạc nhiên trước sự kiên quyết của em. Nếu không thì chính tiếng thét xé tai của em đã khiến bà bất động.

Em chỉ là một cô bé nông thôn bình thường sống tại thủ đô. Trước đây em đã luôn tuân thủ mệnh lệnh của những người đàn ông trong gia đình. Bây giờ nay, em đã phải học cách nói “đồng ý” với tất cả mọi chuyện. Hôm nay, em quyết định nói “không”. Bên trong em đã bị ô uế. Như thể người ta đã đánh cắp một phần trong em. Không ai có quyền ngăn cản em gặp gỡ công lý. Đó là cơ hội cuối cùng của em. Em sẽ không bỏ qua dễ dàng đến thế. Và không phải ánh mắt ngạc nhiên kia, ánh mắt lạnh lùng như đá lát đại sảnh nơi tiếng kêu của em vang vọng một cách lạ lùng, sẽ khiến em phải im bật. Đã hơn ba tiếng đồng hồ em lang thang vô vọng trong mê đạo của tòa án này. Em muốn gặp thẩm phán!

- Hãy theo cô! cuối cùng bà ấy nói và ra hiệu cho em đi theo bà.

Cánh cửa mở ra một căn phòng có lát dạ phốt, trên nền là một tấm thảm màu xám và trong phòng có rất nhiều người. Ở cuối phòng, đằng sau một chiếc bàn làm việc là một người đàn ông để râu mép với khuôn mặt thanh tú đang mãi mê trả lời hàng loạt những câu hỏi mà người ta đặt ra từ mọi hướng. Đó là thẩm phán! Thế là em đã có thể gặp một vị thẩm phán! Khung cảnh thật ồn ào nhưng đáng yên tâm. Em cảm thấy rất an toàn. Trên bức tường chính, em nhận ra bức hình lồng trong khung kính của “Amma Ali”, “bác Ali” - ở trường, người ta đã dạy em nói về Tổng thống nước mình như vậy, Ali Abdallah al-Salih, trúng cử cách đây hơn ba mươi năm. Một số người nói rằng Tổng thống là một tên độc tài, số khác lên án ông tham nhũng. Đối với em, điều đó không quan trọng, em đến đây là để gặp thẩm phán, thế thôi.

Cũng như những người khác, em ngồi xuống một trong những chiếc ghế bành màu hạt dẻ xếp dọc theo tường. Bên ngoài, thầy tu báo kinh⁽⁵⁾ báo hiệu đã đến giờ cầu nguyện buổi trưa. Xung quanh, em thoáng thấy những gương mặt quen thuộc, hay nói đúng hơn là những ánh mắt quen thuộc mà em đã từng bắt gặp trong sân tòa án. Một vài khuôn mặt nghiêng nghiêng

kỳ dị về phía em. Rồi cuối cùng người ta cũng đã ý thức được rằng em đang tồn tại! Đến lúc rồi. Vững lòng, em tựa đầu lên lưng ghế và kiên nhẫn đợi đến lượt mình.

Nếu thánh Allah có thực, em tự nhủ, thì Người hãy đến cứu rỗi em. Em đã luôn cầu nguyện, năm lần mỗi ngày. Trong thời gian lễ Aêd, lễ cuối tháng lễ Ramadan, em đã luôn giúp đỡ mẹ và các chị em gái của em chuẩn bị nấu nướng. Phải nói em là một cô bé ngoan. Hỡi thánh Allah, hãy rủ lòng thương em... Trong đầu em, những hình ảnh lờ mờ cứ xáo trộn. Em đang bơi trong nước. Biển thật yên tĩnh. Rồi biển bắt đầu sục sôi. Ở phía xa, em thoáng thấy anh trai Fares của em, nhưng em không thể với tới anh ấy. Em cất tiếng gọi anh ấy. Anh ấy không nghe thấy em. Thế là em bắt đầu kêu tên anh ấy. Nhưng những trận cuồng phong khiến em phải lùi lại và ném em về phía vũng. Em chống cự bằng cách vẫy tay như chong chóng. Không thể có chuyện em bị đẩy lùi về túp lều nơi xuất phát. Những đợt sóng lại gầm lên dữ dội hơn. Bây giờ vũng đã rất gần rồi. Em không còn nhìn thấy anh Fares nữa. Cứu với! Em không muốn quay trở lại Khardji, không, em không muốn quay lại mảnh đất ấy!

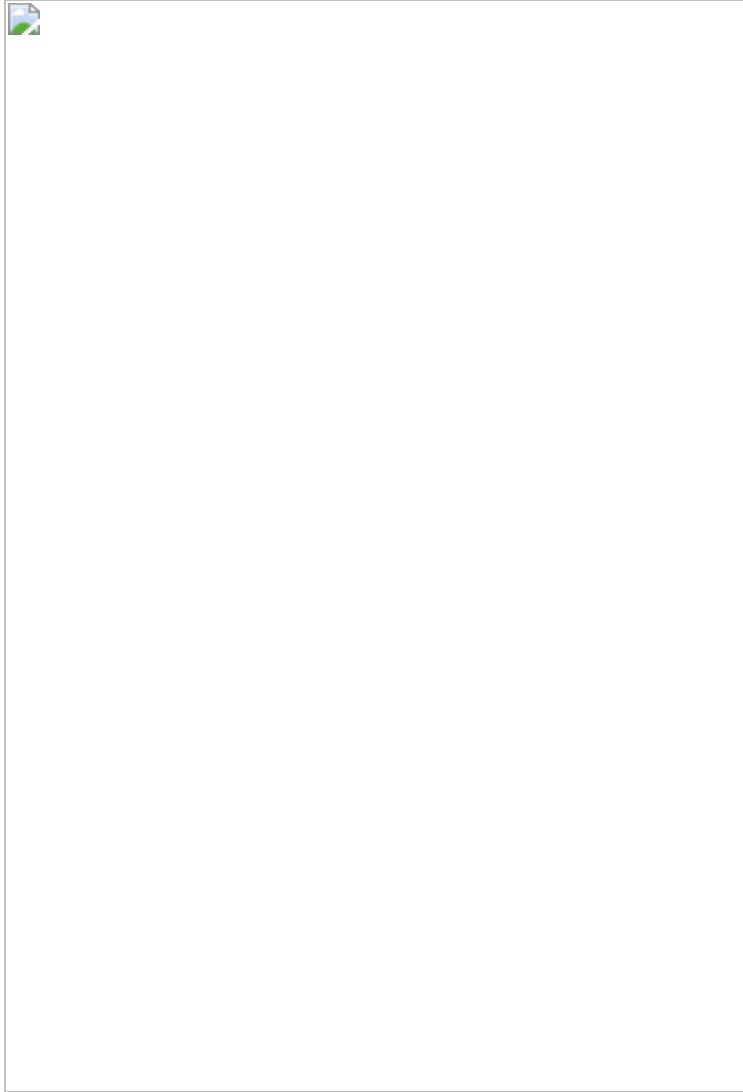
- Chú có thể làm gì giúp cháu?

Giọng nói của một người đàn ông đã đưa em ra khỏi giấc ngủ chập chờn. Giọng nói đó dịu dàng đến kỳ lạ. Nó không cần phải cất cao lên mới thu hút được sự chú ý của em. Nó chỉ thì thầm một vài tiếng: “Chú có thể làm gì giúp cháu”... Cuối cùng cũng có ai đó đến cứu giúp em. Em xoa mặt và nhận ra vị thâm phán để râu mép đang đứng thẳng trước mặt em. Đám đông không còn nữa, những ánh mắt đã biến mất và căn phòng gần như vắng tênh. Trước sự im lặng của em, người đàn ông đặt lại câu hỏi của mình:

- Cháu muốn gì?

Câu trả lời của em, câu trả lời đó, là một câu trả lời không hề được mong đợi:

- Cháu muốn ly hôn!



2. Khardji

Ở Khardji, ngôi làng nơi em được sinh ra, người ta không dạy cho phụ nữ cách lựa chọn. Ở đó, đàn ông mới là những người có tiếng nói quyết định. Khoảng mười sáu tuổi, Shoya, mẹ em, kết hôn với cha em, Ali Mohammad al-Ahdel mà không hề phàn nàn gì. Bốn năm sau, khi cha em quyết định mở rộng gia đình bằng cách cưới vợ hai, mẹ em cũng ngoan chấp nhận những dục vọng của chồng mình. Cũng chính với sự cam chịu như vậy mà thoát tiên em đã chấp nhận đám cưới của mình mà không nhận thấy những điều được mất. Ở tuổi em, người ta không đặt quá nhiều câu hỏi.

- Người ta tạo ra trẻ con như thế nào? một hôm em đã ngây thơ hỏi *Omma*⁽⁶⁾.

- Khi lớn hơn con sẽ biết điều đó! mẹ vừa trả lời vừa xua tay trước câu hỏi của em.

Vậy là em đành bằng lòng cất đi nỗi tò mò trẻ thơ và quay lại vườn chơi với các anh chị em mình. Trò tiêu khiển ưa thích của chúng em là chơi trốn tìm. Thung lũng Wadi La'a, ở tỉnh Hajja, phía Bắc đất nước, nơi em được sinh ra, có tới nghìn lẻ một nơi ẩn náu trong đó chúng em có thể dễ dàng trốn nấp: những thân cây, những mỏm đá lớn, những chiếc hang do thời gian gọt đẽo nên. Khi mệt đứt hơi vì đã chạy nhảy quá nhiều, chúng em vùi đầu vào cỏ tươi và để mình được nâng niu trong chiếc tổ nhỏ màu xanh lục đó. Mặt trời vuốt ve làn da chúng em và làm râm nâu đôi má vốn đã sạm nắng của chúng em. Khi đã nghỉ xong, chúng em thích thú chạy theo những cô nàng gà mái và chọc ghẹo lũ lừa bằng cành củi.

Mẹ em có mười sáu người con. Với mẹ, người từng âm thầm đau đớn vì ba lần sinh hỏng, mỗi lần mang thai là một thách thức thực sự. Mẹ cũng đã mất đi một trong những người con của mình khi người con ấy chào đời. Bốn anh chị em khác của em, những người em không biết mặt, đã chết vì bệnh tật do không được bác sĩ chăm sóc. Những anh chị em ấy mới chỉ từ hai tháng đến bốn tuổi⁽⁷⁾.

Mẹ đã sinh ra em ở nhà, cũng theo cách mẹ đã sinh ra tất cả những người con khác trong gia đình. Mẹ nằm dài trên một chiếc chiếu bện, vừa toát mồ hôi, vừa chịu đựng nỗi đau của người tử vì đạo, vừa cầu nguyện đấng Allah phù hộ cho đứa trẻ sơ sinh của mình.

- Con đã mất rất nhiều thời gian để có thể ra đời. Các cơn co thắt bắt đầu vào lúc giữa đêm, lúc khoảng hai giờ sáng. Việc sinh nở kéo dài suốt nửa ngày, giữa mùa hè, trong tiết trời nóng nực khủng khiếp. Đó là một ngày thứ Sáu, ngày lễ, thỉnh thoảng mẹ kể lại để thỏa mãn óc tò mò của em.

Nhưng dù em có được sinh ra vào một ngày trong tuần thì điều đó cũng không thay đổi được gì lớn lao. Với *Omma*, không bao giờ có chuyện sinh

con tại bệnh viện. Ngôi làng của chúng em, kẹt sâu trong thung lũng, nằm quá xa tất cả các cơ sở y tế. Với hơn năm ngôi nhà bằng đá, ngôi làng không có tòa thị chính, không có cửa hàng thực phẩm, không có xưởng sửa xe, không có thợ cạo, thậm chí không có cả đến nhà thờ! Người ta chỉ có thể đến đó bằng cách cưỡi la. Chỉ một vài tài xế liều lĩnh lái những chiếc xe tải nhỏ mới dám phiêu lưu trên con đường đầy sỏi đá trượt theo khe nước chảy - với điều kiện là phải thay lốp hai tháng một lần vì đường rất xấu. Thế nên hãy tưởng tượng những cơn co thắt nếu mẹ em chọn sinh ở bệnh viện... Mẹ sẽ sinh giữa đường mất! *Omma* nói rằng ngay cả các bệnh viện lưu động cũng không bao giờ mạo hiểm di chuyển đến tận làng Khardji!

- Nhưng nếu ở nhà thì ai làm y tá? đôi lần em nản nì hỏi khi *Omma*, mệt mỏi trước những câu hỏi của em, đã quên không kể cho em nghe đoạn cuối của câu chuyện em được sinh ra như thế nào.

- May mắn là có chị gái Jamila của con! Như mọi khi, chính chị gái con là người đã giúp mẹ cắt dây rốn bằng một con dao làm bếp. Rồi chị ấy tắm cho con và bọc con trong một mảnh vải. Anh trai Jad của con quyết định đặt tên con là Nojoud. Người ta nói rằng đó là một cái tên của người Ả rập du cư.

- *Omma*, con được sinh ra vào tháng Sáu hay tháng Bảy? Hay là giữa tháng Tám?

Thường thì tới lúc đó *Omma* bắt đầu khó chịu.

- Nojoud, khi nào thì con ngừng đặt tất cả những câu hỏi này hả? mẹ luôn trả lời em như vậy để chấm dứt chuyện hỏi han của em.

Thực ra, đó là vì mẹ không hề có ý niệm gì về ngày sinh của em cả. Bởi lẽ ngay cả tên em cũng như họ của em đều không được ghi trong các giấy tờ chính thức. Ở tỉnh, người ta sinh rất nhiều con mà không hề có chứng minh thư. Về phần năm sinh của em, chúng ta sẽ biết... Bằng suy diễn, mẹ em nói rằng bây giờ có lẽ em đã gần mười tuổi. Nhưng cũng rất có thể em mới chỉ tám hay chín tuổi... Trước sự nài nỉ của em, đôi khi mẹ cũng thử tính toán một cách khoa học bằng cách cố gắng lập lại thứ tự ra đời của các

con mình, xác định thời điểm dựa trên các mùa, ngày mất của tổ tiên, ngày tiến hành hôn lễ của một số anh chị em họ và những lần gia đình em chuyển nhà. Đó thực sự là một bài tập luyện của các vận động viên nhào lộn!

Như vậy, sau một bài tính toán phức tạp hơn cả việc tính toán của người bán hàng xén, lần nào mẹ cũng kết thúc bằng việc suy ra rằng Jamila là người con lớn nhất trong gia đình, sau đó đến Mohammad, người con trai đầu tiên - và là “người đàn ông thứ hai” trong nhà, người có quyền quyết định chỉ sau cha em. Tiếp đến là Mona bí hiểm và anh Fares hăng hái. Rồi đến em, sau đó là đứa em gái “ưa thích” của em, Haêfa, người có vóc dáng tựa tựa em. Cuối cùng là Morad, Abdo, Assil, Khaled và đứa em gái út, Rawdha có mái tóc xoắn tít. Về phần Dowla, “dì” của em, vợ hai của cha em, cô ấy không phải ai khác mà là một trong những người em họ xa của cha, cô ấy sinh được năm người con.

- *Omma* đúng là một con gà mái đẻ thực sự! Mona thường đùa như vậy khi chị ấy muốn chọc cười mẹ. Em còn nhớ nhiều lần mình đã thức dậy vào buổi sáng và phát hiện thấy trong giường mẹ một em bé sơ sinh đang được ủ ấp! Mẹ em sẽ không bao giờ ngừng sinh...

Tuy nhiên, *Omma* vẫn nhớ có một hôm bà từng tiếp đại diện của một hiệp hội mang tên “kế hoạch hóa gia đình”. Người ta đã kê cho mẹ những viên thuốc để tránh thai, thỉnh thoảng mẹ vẫn uống chúng vào những ngày mẹ nghĩ đến chuyện đó. Nhưng một tháng sau, trước sự ngạc nhiên lớn lao của mẹ, bụng mẹ lại một lần nữa phồng lên và mẹ tự nhủ rằng cuộc sống vốn đã là như vậy và đôi khi người ta không thể đi ngược lại tự nhiên.

Khardji là tên rất hợp với ngôi làng. Trong tiếng Ả rập, Khardji có nghĩa là “ở bên ngoài”. Nói cách khác đó là ngôi làng ở đầu kia của thế giới. Thậm chí phần lớn các nhà địa lý học còn không quan tâm định vị mảnh đất nhỏ xíu này trên bản đồ. Để đơn giản hóa, ta có thể nói rằng Khardji nằm không quá xa so với Hajja, một thành phố khá nổi tiếng nằm ở Tây Bắc Yemen, phía trên thủ đô Sanaa. Để đi từ ngôi làng hẻo lánh này đến thủ đô, người ta phải mất ít nhất bốn tiếng đồng hồ đường nhựa và bằng ấy thời

gian đường sỏi và cát. Khi các anh em trai của em đến lớp vào buổi sáng, họ phải mất hơn hai tiếng đồng hồ đi bộ mới đến được trường học, ngôi trường nằm trong một ngôi làng lớn hơn giữa thung lũng. Học hành là việc dành cho họ. Cha em, một người đàn ông rất bảo vệ con cái, cho rằng lũ con gái quá yếu đuối và quá dễ bị tổn thương để có thể phiêu lưu một mình trên những con đường gồ ghề như hieu quạnh ấy, nơi nguy hiểm rình rập đằng sau mỗi cây xương rồng. Và lại, cha mẹ cũng không biết đọc biết viết và không ai trong số họ thực sự thấy biết đọc biết viết là điều cần thiết cho các con mình⁽⁸⁾.

Như vậy trường học đồng ruộng chính là nơi em đã trưởng thành, được chứng kiến *Omma* chăm sóc gia đình và được đứng giậm chân khi thấy hai chị gái của mình là Jamila và Mona đi lấy nước ở suối bằng những chiếc can nhỏ màu vàng mà em chưa thể đi theo. Ở Yemen, thời tiết khô đến mức phải uống nhiều lít nước mỗi ngày để không bị mất nước. Khi em bắt đầu đi được, con sông là một trong những điểm đến chính của em. Nằm ở phía dưới ngôi nhà chỉ vài mét, con sông rất có ích đối với chúng em. Chính trong dòng nước trong vắt của con sông này mà *Omma* đã giặt giũ quần áo và súc rửa xoong nồi sau mỗi bữa ăn. Sáng sáng, khi cánh đàn ông đã ra đồng, cánh phụ nữ liền ra sông tắm rửa dưới bóng những tán cây rậm rạp. Vào những ngày giông tố, người ta thường lánh trong nhà để tránh sét và mưa. Nhưng ngay khi những tia nắng mặt trời xuất hiện trở lại xuyên qua những làn mây, người ta lại hối hả chạy ra sông, dòng sông ngập đầy nước, nước lên đến tận cổ em. Để tránh nước sông tràn bờ, các anh em trai của em thích thú xây những con đập nhỏ để thay đổi dòng chảy của nó. Chúng em đùa nghịch rất thoải mái.

Trên đường đi học về, các anh em trai của em thu lượm cành cây để làm chất đốt cho *tandour*, chiếc lò truyền thống nơi chúng em nướng bánh *khobz*, thứ bánh mì của đất nước Yemen. Các chị em gái của em là những chuyên gia trong việc chuẩn bị thứ bánh giòn tan này. Thỉnh thoảng, chúng em rưới mật ong lên bánh, “vàng của Yemen” như người lớn vẫn thường nói. Mật ong trong vùng chúng em đặc biệt nổi tiếng và cha em có vài đõ

ong mà ông chăm sóc với cả một sự dịu dàng đáng ngạc nhiên. *Omna* khát khao nhắc đi nhắc lại với chúng em rằng mật ong rất tốt cho sức khỏe, rằng nó mang lại cho con người ta năng lượng.

Bữa tối, theo truyền thống, mọi người trong nhà quây quần quanh *sofrah*⁽⁹⁾, một tấm khăn trải bàn được trải ngay trên nền đất. Ngay khi *Omna* đặt lên tấm khăn trải bàn chiếc nồi lớn nóng hổi chứa đầy *salta* - món ragu thịt bò hay thịt cừu cùng nước sốt hồ lô ba⁽¹⁰⁾, chúng em nhanh chóng thọc tay vào nồi để nắm lấy những nắm cơm và thịt thường nhanh chóng biến mất trong miệng chúng em. Bắt chước cha mẹ mình, chúng em đã học cách ăn bốc. Không đĩa, không nĩa, cũng không dao. Trong những ngôi làng Yemen, người ta ăn uống như vậy đấy.

Thỉnh thoảng, *Omna* dẫn chúng em đi “chợ thứ Bảy”, chợ họp hàng tuần ở giữa lòng thung lũng. Đối với chúng em, đây là một cuộc đi chơi lớn. Chúng em cười lừa đến đó và mua thức ăn dự trữ cho những ngày sắp đến. Vào thời kỳ nắng to, *Omna* đội một chiếc mũ rơm trên tấm khăn trùm đầu màu đen che phần lớn khuôn mặt mình. Trông bà rất giống với một bông hoa hướng dương.

Chúng em sống những ngày tháng nói chung là hạnh phúc theo nhịp điệu lên xuống của mặt trời. Một cuộc sống đơn giản nhưng yên bình, không điện, không nước máy. Năm khuất sau một bụi cây, nhà vệ sinh chỉ là một cái hố được bao quanh bằng những bức tường gạch thấp. Khi màn đêm buông xuống, phòng khách chính, được trang trí đơn giản bằng mấy chiếc gối dựa ném ngay xuống nền đất, biến thành phòng ngủ. Để đi từ phòng này sang phòng khác, chúng em phải đi qua sân ở giữa. Mùa hè, sân trở thành địa điểm chính cho sinh hoạt chung của chúng em, nó đáp ứng mọi nhu cầu của gia đình. *Omna* đặt ở đó một chiếc bếp ngoài trời nơi bà vừa ninh hầm món *salta* trên ngọn lửa được nhóm lên vừa cho những đứa con nhỏ nhất bú sữa. Các anh em trai của em ôn lại bảng chữ cái trong không khí thoáng mát. Còn các chị em gái của em thì ngủ trưa trong sân trên một chiếc giường được bện bằng rơm.

Cha em thường xuyên vắng nhà. Thường thì cha thức dậy ngay khi những tia nắng đầu tiên chiếu xuống mặt đất để đi chăn đàn gia súc của mình. Cha có tám mươi con cừu và bốn con bò cái. Những con bò cái này cho chúng em đủ sữa để có thể làm bơ, sữa chua và pho mát tươi. Khi đi thăm những người sống ở các làng bên cạnh, cha luôn khoác ra ngoài chiếc *zanna* một chiếc vét tông màu hạt dẻ và thắt *jambia* vào thắt lưng. Người ta kể rằng con dao này, con dao mà cánh đàn ông nước em thường mang, con dao rất nhọn và được trang trí thủ công, chính là một biểu tượng của quyền lực, nam tính và uy tín trong xã hội Yemen. Đúng là con dao đã tạo cho cha một vẻ tự tin, một vẻ sang trọng không thể không nhận thấy. Em rất tự hào về *Aba*. Nhưng theo những gì em hiểu, con dao còn có ý nghĩa hơn cả một vũ khí lộng lẫy. Điều có ý nghĩa hơn đó luôn thuộc về người mang *jambia* đẹp nhất. Và lại, giá của các *jambia* không giống nhau tùy theo cán dao được làm bằng nhựa, bằng ngà voi hay bằng sừng tê giác thật. Theo các quy tắc của văn hóa bộ tộc chúng em, người ta cấm sử dụng con dao này để tự vệ hay tấn công đối thủ trong trường hợp có tranh chấp. Ngược lại, *jambia* có thể được sử dụng như công cụ trọng tài cho các cuộc xung đột. Trước hết, đó là một biểu tượng của công lý trong bộ tộc. Có lẽ cha em đã không bao giờ nghĩ đến chuyện phải dùng đến nó cho tới cái ngày bất hạnh khiến chúng em phải rời bỏ ngôi làng của mình trong vòng hai mươi tư giờ.

Khi vụ “tai tiếng” nổ ra, em mới khoảng hai đến ba tuổi. Lúc đó, *Omma* đã lên thủ đô Sanaa do những vấn đề sức khỏe. Vì một lý do chắc chắn có liên quan đến sự vắng mặt này mà vào thời đó em không biết chi tiết, một cuộc tranh chấp dữ dội đã xảy ra giữa cha em và những người dân khác trong làng Khardji. Trong các câu chuyện, tên của Mona, người con gái thứ hai trong gia đình thường xuyên được nhắc tới. Người ta đã quyết định giải quyết vấn đề theo cách của bộ tộc bằng cách đặt các *jambia* và các bó tiền giữa những người chủ chốt. Nhưng diễn biến cuộc tranh luận đã xấu đi và một ngoại lệ diễn ra, những lưỡi dao sắc được rút khỏi vỏ. Dân làng buộc gia đình em tội nhạo báng danh dự của Khardji, làm hoen ố thanh danh của làng. Cha em không giữ được tự chủ. Cha cảm thấy bị lường gạt, bị giam uy

tín trước những người mà trước đây cha vẫn coi là bạn bè của mình. Mona được gả chồng trong ngày một ngày hai. Lúc đó, chị mới chỉ gần mười ba tuổi. Thực sự điều gì đã xảy ra? Em còn quá bé để có thể hiểu. Nhưng một ngày nào đó em sẽ biết. Chúng em phải lên đường gấp và để lại mọi thứ đằng sau: lũ cừu, lũ bò cái, lũ gà mái, đàn ong và cả kỷ niệm về những gì em luôn cho là một góc thiên đường nhỏ.

Đến thủ đô Sanaa thật khó nhọc. Bụi bặm, ồn ào, thật khó có thể quen được với thủ đô.

Từ màu xanh của thung lũng Wadi La'a đến sự khô cằn của thành phố tỏa rộng tứ phía này, sự thay đổi quả là quá đột ngột. Khi người ta rời xa nơi trước kia là trung tâm thành phố, rời xa những ngôi nhà truyền thống đẹp đẽ bằng đất nện có cửa sổ sơn viền trắng giống như viền đăng ten, khung cảnh đô thị biến thành một khối thô thiển chằng chịt những ngôi nhà xây bằng xi măng vô hồn. Trong phố, em chỉ cao ngang các ống bơ và khói dầu gazoan làm họng em khô rát. Rất hiếm có những công viên nơi chúng em có thể đến để hâm nóng chân tay. Phần lớn các tụ điểm giải trí đều phải trả tiền nên chúng chỉ được dành cho người giàu.

Chúng em chuyển đến ở tầng trệt của một khu nhà ổ chuột thuộc quận Al-Qa, trong một ngõ nhỏ chứa đầy rác bẩn. *Aba* bị suy sụp tinh thần. Ông nói rất ít. Ông đã mất đi cảm giác ngon miệng. Làm thế nào mà một người nông dân bình thường không bằng cấp và mù chữ lại có thể hy vọng nuôi nấng cả gia đình trong cái thủ đô vốn đã sụp đổ dưới một núi người thất nghiệp? Trước cha, những người dân khác trong làng cũng từng đến đây thử vận hội và họ đã phải đối mặt với đầy rẫy những khó khăn. Một số người đã phải cho vợ con đi ăn xin vài đồng xu lẻ tại những địa điểm công cộng. Cứ cố sức gõ mọi cánh cửa, cuối cùng cha em cũng được nhận vào làm chân quét rác cho phường sở tại, công việc cho phép cha vừa đủ trả tiền thuê nhà của chúng em. Mỗi khi cha em trả tiền thuê nhà chậm, ông chủ nhà lại nổi

cáu và cao giọng với chúng em. *Omma* khóc rất nhiều. Không ai có thể xoa dịu nỗi đau khổ của bà.

Mười hai tuổi, Fares, người con thứ tư của gia đình, bắt đầu có những ham muốn của những đứa trẻ cùng độ tuổi. Hàng ngày, anh vò tiền mua kẹo, mua quần hợp thời trang và những đôi giày mới giống những đôi ta vẫn thấy trên các tấm biển quảng cáo. Những đôi giày đẹp mới tinh còn đắt hơn cả một tháng lương của *Aba*! Với bản chất vừa vui vẻ vừa hiếu động, anh lúc nào cũng đòi hỏi nhiều hơn nữa. Thậm chí anh đã đe dọa cha mẹ em rằng anh sẽ bỏ nhà ra đi nếu cha mẹ không đáp ứng được những ý thích thất thường của anh. Dù hay khoe khoang, nhưng anh chính là người anh trai ưa thích của em. Ít nhất thì anh cũng không đánh em, không như Mohammad, người anh trai lớn nhất trong nhà, người lúc nào cũng tự coi mình là sếp. Em khâm phục tham vọng của Fares, tính háng hái của anh, cách anh chống lại tất cả mọi người mà không hề bận tâm đến phản ứng của những người xung quanh. Anh có sự lựa chọn của mình và khẳng định thực hiện những lựa chọn đó. Đến mức khiến cả nhà khó chịu. Một ngày, sau khi tranh cãi với cha em, anh đã bỏ nhà đi thực sự và chúng em không còn gặp lại anh nữa.

Lần đầu tiên trong đời, em thấy *Aba* nhỏ vài giọt nước mắt. Để khóa lấp nỗi buồn phiền, cha bắt đầu văng mặt trong nhiều giờ liền để đi nhai qat với những người quen biết cũ. Cuối cùng cha cũng bị mất việc. *Omma* bắt đầu có những cơn ác mộng. Trong căn phòng chính nơi em ngủ cùng mẹ và các anh chị em khác trên những tấm đệm trải trên nền nhà, nhiều lần em đã bị những cơn thốn thức của mẹ đánh thức giữa đêm khuya. Mẹ đang rất đau khổ, có thể thấy rõ điều đó.

Chỉ còn lại một dấu ấn vô cùng nhỏ bé của anh Fares: một tấm ảnh chứng minh thư màu mà anh Mohammad giữ như một đồ vật quý giá ở sâu trong ví của mình. Trên ảnh là hình rất giống anh Fares: cái đầu thẳng đội một chiếc khăn vành màu trắng trên mái tóc nâu xoăn - chắc chắn là để trông có vẻ “người lớn” - mắt anh nhìn ống kính với vẻ tinh nghịch, đầy ranh mãnh.

Và rồi, hai năm sau ngày anh bỏ nhà ra đi, chúng em nhận được một cú điện thoại bất ngờ, tín hiệu đầu tiên của sự sống:

- Ả rập Xê út... Mọi chuyện đều ổn... Chăn cừu... Con làm nghề chăn cừu... Mọi người đừng lo lắng gì cho con..., chúng em nghe thấy như vậy ở đầu dây bên kia.

Anh đã vỡ tiếng. Nhưng em vẫn nhận ra giọng anh ngay lập tức. Hình như anh còn có vẻ tự tin hơn. Rất nhanh, sau những tiếng lạo xạo, đường dây bị ngắt bởi tiếng tút dài trong thinh lặng. Làm thế nào mà anh Fares lại hạ cánh đến một miền đất xa xôi như thế? Chính xác thì anh đang ở thành phố nào? Liệu anh có may mắn được đi máy bay, được bay trong không trung, được xuyên qua những làn mây hay không? Và Ả rập Xê út, chính xác thì đất nước đó nằm ở đâu? Ở nơi anh ấy sinh sống liệu có biển hay không? Các câu hỏi cứ xáo trộn trong đầu em. Khi bất ngờ nghe được một cuộc chuyện trò giữa cha mẹ em và anh Mohammad, em tin mình đã hiểu được rằng anh Fares là đối tượng của một vụ buôn bán trẻ em. Người ta nói rằng buôn bán trẻ em là chuyện khá thường xuyên ở Yemen⁽¹¹⁾. Điều đó phải chăng đồng nghĩa với việc anh đã tìm thấy cha mẹ nuôi? Tóm lại, có lẽ anh đang hạnh phúc và cuối cùng anh cũng có thể tự mua cho mình kẹo ngọt và những chiếc quần jean màu xanh mà anh hằng mong ước. Còn em, em thấy nhớ anh khủng khiếp.

Để lấp đầy sự trống trải từ sự vắng mặt của anh Fares, em khép mình trong những giấc mơ. Những giấc mơ về nước! Không phải là sông mà là đại dương... Em đã luôn muốn mình được giống với một chú rùa để có thể nhúng chiếc đầu xuống nước. Em chưa bao giờ nhìn thấy biển. Với những chiếc bút chì màu, em vẽ những con sóng vào cuốn sổ nhỏ của em. Em tưởng tượng chúng có màu xanh lá cây hay màu xanh da trời.

- Chúng có màu xanh da trời! một ngày cô bạn gái Malak của em cải chính khi nhìn qua vai em.

Malak và em đã trở nên không thể xa cách. Em gặp bạn ấy tại ngôi trường của khu phố Al-Qa nơi cuối cùng cha mẹ em cũng chấp nhận ghi tên

cho em theo học. Trong giờ giải lao, chúng em thường chơi bi. Trong số bảy mươi học sinh - tất cả đều là nữ - lèn chặt ních ở trong lớp, thì bạn ấy là người bạn thân nhất của em. Em đã học rất tốt lớp một và em vừa bắt đầu bước vào lớp hai. Hàng sáng, Malak qua nhà rủ em và chúng em cùng nhau đến trường.

- Cậu biết gì về chuyện đó?

- Vào các kỳ nghỉ, cha mẹ mình cho mình đến Hodeêda. Ở đó, người ta có thể trông thấy biển, Malak trả lời em.

- Biển có vị như thế nào?

- Biển rất mặn!

- Thế còn cát, cát cũng có màu xanh à?

- Không, cát có màu vàng! Và cát rất êm, nếu mà cậu biết được...

- Thế người ta có thể thấy gì ở biển?

- Những con tàu, các loài cá và những người đang bơi...

Malak kể với em rằng ở đó bạn ấy đã được học bơi. Với em, người vẫn chưa bao giờ đặt chân đến một bể bơi thì điều này quả là hấp dẫn. Em đã cố gắng vô ích khi tìm cách hiểu xem làm thế nào bạn ấy có thể giữ thân mình nổi trên mặt nước, em không thể khám phá điều bí hiểm đó được. Em bỗng nhớ lại rằng ở Khardji, *Omma* lúc nào cũng kêu lên với em khi em tiến quá gần bờ sông:

- Cẩn thận, nếu ngã, con sẽ bị cuốn đi đấy!

Malak nói rằng mẹ bạn ấy đã mua cho bạn ấy một chiếc áo bơi nhiều màu sắc rất đẹp và rằng thậm chí bạn ấy còn biết xây lâu đài cát với những tòa tháp nhỏ và những cầu thang lớn, những lâu đài cát này sau đó sẽ biến mất dưới các đợt sóng. Một ngày, Malak áp vào tai em một chiếc vỏ sò lớn mà bạn ấy mang từ Hodeêda về.

- Cậu hãy lắng nghe và cậu sẽ nghe thấy tiếng biển.

- Tiếng sóng, đúng, tớ nghe thấy tiếng sóng! Thật khó tin! em kêu lên.

Với em, nước, trước hết là những cơn mưa, ngày nay, tại Yemen, mưa càng ngày càng hiếm. Có những lúc chúng em ngạc nhiên khi thấy mưa đá giữa mùa hè. Hạnh phúc xiết bao! Cùng các anh chị em của mình, chúng em vội vã chạy ra phố nhặt những cục nước đá để vào một chiếc chậu. Em tự hào đếm những cục nước đá đó, bởi vì ở trường, em đã được học đếm từ 1 đến 100. Khi đá tan ra, chúng em thích thú dập nước đá lạnh để làm mát mặt. Chị Mona, tính nói chung là hay hờn dỗi kể từ khi chúng em chuyển đến sống tại Sanaa, thậm chí đôi lần cũng nhập bọn cùng chúng em trong những dịp đặc biệt như thế. Sau chuyến đi gấp gáp của chúng em từ Khardji, hai tháng sau, chị đã đến Sanaa gặp lại cả gia đình cùng người chồng được áp đặt vội vàng trong cuộc sống của chị.

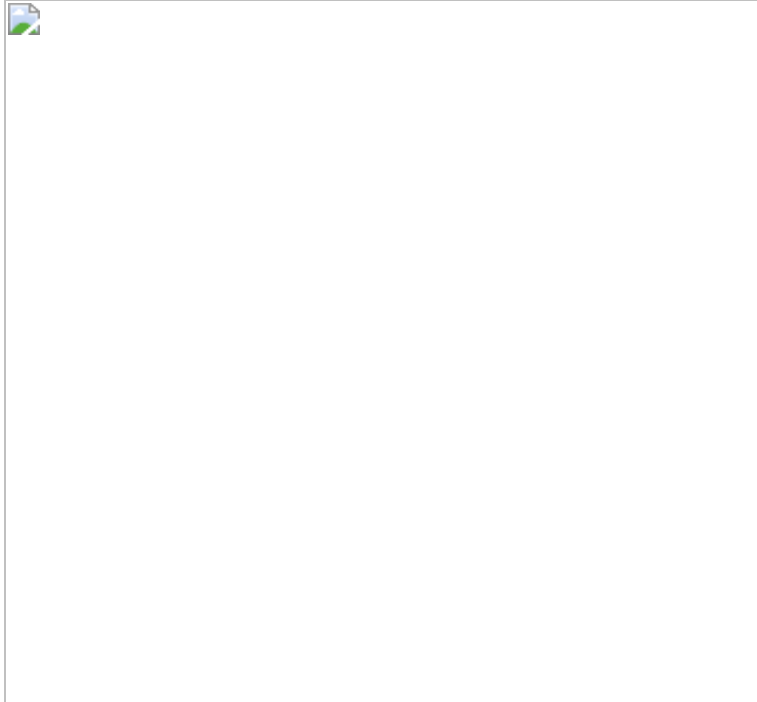
Theo năm tháng, chị Mona dần dần lấy lại nụ cười tự nhiên, dáng vẻ đầy chế nhạo và tính hài hước thường khiến *Omma* phải nổi cáu. Chị đã sinh được hai bé con rất kháu khỉnh là Monira và Nasser, hai bé con khiến chị ngập tràn hạnh phúc. Thậm chí gia đình em và gia đình chồng chị cuối cùng cũng xích lại gần nhau. Để củng cố mối liên minh này, hai gia đình đã quyết định cưới một trong số các em gái của anh rể em cho anh trai Mohammad của em, theo truyền thống *sighar*⁽¹²⁾.

Nhưng mọi chuyện quá tốt đẹp để có thể kéo dài. Một ngày, đến lượt chồng chị Mona biến mất khỏi nhà, cùng lúc với chị gái Jamila của em. Liệu có phải họ đã trốn đi, như anh Fares, với hy vọng làm giàu ở Ả rập Xê út và có thể mang về cho chúng em những đồ chơi điện tử? Hay một chiếc ti vi với những hình ảnh sống động đầy màu sắc? Trong phòng mình, cha mẹ bắt đầu thường xuyên thì thầm về hai anh chị. Nhưng nhất quyết cấm bọn trẻ con không được đặt câu hỏi. Em chỉ nhớ rằng sau sự biến mất bí hiểm của họ, sự biến mất mà mãi sau này em mới hiểu rõ nguyên nhân, chị Mona lại một lần nữa thay đổi tính tình. Hầu như lúc nào chị cũng buồn bã và sầu muộn rồi đột nhiên, chị phá lên cười, tiếng cười trả lại cho chị tất cả vẻ đẹp tự nhiên, làm nổi bật đôi mắt lớn màu nâu và những nét tinh tế. Mona, chị ấy thật quyến rũ.

Dù đang trong những ngày tươi đẹp hay những thời khắc tăm tối, chị luôn đặc biệt dịu dàng đối với em, thậm chí chị là người che chở cho em. Một kiểu bản năng của người làm mẹ. Đôi khi, chị rủ em đi bát phố xem hàng trên đại lộ Hayle, đại lộ nổi tiếng với những cửa hàng thời trang. Dán mặt vào kính, em thèm thường nhìn ngắm những trang phục dạ hội trang kim, những chiếc váy đỏ, những chiếc sơ mi bằng lụa màu đỏ, màu xanh da trời, màu tím, màu vàng, màu xanh lá cây... Em tưởng tượng mình biến thành công chúa. Thậm chí cũng có những chiếc váy cưới, giống những bộ trang phục trong phim hay những bộ trang phục thần kỳ của các nàng tiên. Thật đẹp. Thật đáng mơ ước.

Một buổi tối tháng Hai năm 2008, khi em vừa trở về nhà, *Aba* thông báo với em rằng cha có một tin tốt lành.

- Nojoud, con sắp lấy chồng, cha nói với em.



3. Tại văn phòng thẩm phán

Thẩm phán Abdo giấu đi vẻ ngạc nhiên của mình một cách khó khăn.

- Cháu muốn ly hôn ư?
- Vâng!
- Nhưng... cháu muốn nói rằng cháu đã lập gia đình?
- Vâng!

Chú có những đường nét thật thanh thoát. Chú mặc áo sơ mi màu trắng khiến cho làn da sẫm màu sáng hẳn lên. Nhưng nghe thấy câu trả lời của em, khuôn mặt chú lại tối sầm lại. Dường như chú cảm thấy khó có thể tin em được.

- Ở tuổi cháu... Làm thế nào mà cháu lại có thể lập gia đình rồi chứ?
- Cháu muốn ly hôn! em nhắc lại bằng một giọng kiên quyết mà không hề để ý đến câu hỏi của chú.

Thật khó để hiểu tại sao nhưng em không hề thối thuờc khi nói chuyện với thẩm phán. Như thể mọi nguồn nước mắt trong em đã cạn kiệt. Em cảm

thấy bồn chồn nhưng em biết rõ mình muốn gì. Vâng, em muốn kết thúc địa ngục này. Em đã chán ngấy việc mình phải đau khổ trong im lặng.

- Nhưng cháu vẫn còn quá trẻ và quá yếu ớt...

Em vừa nhìn chú vừa lắc đầu. Chú bắt đầu căng thẳng gãi gãi chòm ria mép. Miễn là chú chấp nhận cứu vớt em! Dầu sao, đó cũng là một vị thẩm phán. Chắc hẳn chú có rất nhiều quyền lực.

- Thế tại sao cháu muốn ly hôn? vị thẩm phán hỏi lại bằng một giọng tự nhiên hơn như thể chú muốn tìm cách giấu đi nỗi ngạc nhiên của mình.

Em nhìn thẳng vào mắt chú:

- Bởi vì chồng cháu đánh cháu!

Câu trả lời tựa như thể em đã giáng cho chú một cái tát vào giữa mặt. Khuôn mặt chú sững sờ thêm lần nữa. Vị thẩm phán vừa hiểu rằng có chuyện gì đó nghiêm trọng đã xảy đến với em và rằng em không có lý do gì để nói dối chú. Không vòng vèo, chú thẳng thắn đặt cho em một câu hỏi quan trọng:

- Cháu vẫn còn trinh đấy chứ?

Em nuốt nước bọt. Em xấu hổ khi phải nói tới những điều này. Thật là khó chịu. Ở nước em, phụ nữ có bốn phạm phải giữ khoảng cách với những người đàn ông mà họ không quen biết. Hơn nữa, vị thẩm phán này, suy cho cùng thì đây là lần đầu tiên em gặp chú. Nhưng vào thời điểm này đây, em hiểu rằng nếu muốn thoát khỏi tình cảnh của mình, nhất thiết em phải nhảy xuống nước.

- Không... Cháu đã chảy máu...

Vị thẩm phán bị sốc. Đột nhiên, em có cảm giác rằng, trong hai người chúng em, chính chú ấy mới là người đang núng thế. Em hoàn toàn cảm nhận được sự ngạc nhiên của chú. Em thấy rõ ràng chú đang gắng che giấu sự xúc động của mình. Chú hít một hơi thật sâu trước khi tiếp tục:

- Chú sẽ giúp cháu!

Trên thực tế, em cảm thấy nhẹ nhõm một cách kỳ lạ khi cuối cùng cũng có thể thổ lộ với ai đó. Một gánh nặng vừa rơi khỏi đôi vai em. Em thấy vị thẩm phán cầm lấy điện thoại với vẻ bồn chồn. Em nghe thấy chú trao đổi vài nhận xét với một người khác, chắc đó là đồng nghiệp của chú. Vừa nói, vị thẩm phán vừa huơ tay theo mọi hướng. Dường như chú đã quyết tâm giúp em thoát khỏi cơn ác mộng. Miễn là chú tìm được một giải pháp mang tính quyết định! Với một chút may mắn, chú sẽ hành động nhanh, rất nhanh... và ngay buổi tối hôm nay, em đã có thể trở về nhà cha mẹ để lại chơi đùa với các anh chị em mình. Chỉ vài giờ nữa thôi, em sẽ được ly hôn. Ly hôn! Lại được tự do! Không chồng. Không còn phải sợ ở một mình khi màn đêm buông xuống trong cùng một căn phòng với hẳn. Không còn phải sợ chịu đựng thêm nữa, thêm nữa nỗi nhục hình ấy...

Em đã vui mừng quá sớm.

- Cháu bé của chú, cháu biết đấy, có thể sẽ phải mất nhiều thời gian hơn cháu tưởng tượng. Đây là một hồ sơ khó giải quyết. Và thật không may, chú không thể đảm bảo với cháu rằng cháu sẽ thắng.

Vị thẩm phán thứ hai đến gặp em trong phòng khiến em vô cùng phấn khích. Chú tên là Mohammad al-Ghazi. Chú có vẻ lúng túng. Đó là kiểm sát trưởng tòa án, người phụ trách các thẩm phán, thẩm phán Abdo giải thích rõ với em như vậy. Trong suốt sự nghiệp của mình, chú nói chưa từng thấy vụ nào tương tự vụ của em. Cả hai người giải thích với em rằng ở Yemen, các thiếu nữ thường lập gia đình từ rất sớm, trước tuổi pháp luật cho phép là mười lăm tuổi⁽¹³⁾. Một truyền thống cổ, thẩm phán Abdo bổ sung. Nhưng trong tất cả các vụ tảo hôn trong nước, theo chú được biết thì chưa có bất cứ vụ ly hôn nào từng được công bố... bởi cho đến tận bây giờ, chưa có bất cứ cô bé nào đến tận tòa án để nhờ can thiệp. Vấn đề danh dự gia đình, họ nói. Tình huống của em là ngoại lệ... và phức tạp...

- Chúng ta sẽ phải tìm một luật sư, chú Abdo bồi rối giải thích.

Một luật sư, nhưng để làm gì? Tòa án thì có ích gì chứ nếu nó thậm chí còn không thể tuyên bố các vụ ly hôn ngay lập tức? Em chẳng làm được gì

khi em là một trường hợp đặc biệt. Luật pháp là để giúp đỡ mọi người, đúng hay không? Những vị thẩm phán này có vẻ rất tốt bụng, nhưng liệu họ có ý thức được rằng nếu như em trở về nhà mà không có sự đảm bảo nào, chồng em sẽ lại đến tìm em và những điều sỉ nhục sẽ lại được bắt đầu?... Không, em không muốn trở về nhà.

- Cháu muốn ly hôn!

Em vừa nhấn mạnh vừa cau mày.

Tiếng vọng lời nói của em khiến em giật nảy mình. Hẳn em đã nói hơi to một chút. Hay là do những bức tường lớn màu trắng đã tạo thành chiếc hộp cộng hưởng?

- Chúng ta sẽ tìm một giải pháp, chúng ta sẽ tìm một giải pháp... chú Mohammad al-Ghazi vừa thì thầm vừa nắn lại chiếc khăn vành trên đầu.

Nhưng có một mối lo khác khiến chú băn khoăn. Đồng hồ vừa điểm 14 giờ, giờ đóng cửa các văn phòng. Hôm nay là thứ Tư và kỳ nghỉ cuối tuần của người Hồi giáo sắp bắt đầu. Tòa án sẽ không mở cửa trở lại trước thứ Bảy. Em hiểu rằng họ cũng vậy, cũng lo lắng khi thấy em lại phải trở về nhà sau những gì họ vừa nghe thấy.

- Không có chuyện cháu trở về nhà. Ai mà biết được điều gì có thể sẽ xảy đến với cháu nếu cháu đi lang thang một mình trong phố, chú Mohammad al-Ghazi nói tiếp.

Chú Abdo có ý tưởng: tại sao em lại không đến trú chân tại nhà chú? Chú vẫn chưa thể tin được câu chuyện của em và chú sẵn sàng làm tất cả để kéo em ra khỏi nanh vuốt của chồng em. Nhưng rất nhanh, chú đã rút lời khi nhớ lại rằng vợ và các con mình vừa xuống vùng nông thôn trong vài ngày và chỉ có một mình chú ở nhà. Theo truyền thống đạo Hồi, một người phụ nữ không được đối diện trực tiếp với một người đàn ông không phải là mahram của mình, nghĩa là người không có mối quan hệ họ hàng trực tiếp với mình.

Phải làm gì đây?

Cuối cùng vị thẩm phán thứ ba, Abdel Wahed, đã xung phong làm người tình nguyện. Gia đình chú đang ở cả nhà và họ có chỗ để đón tiếp em. Em được cứu rồi! Rốt cuộc là ngay lúc này. Chú Abdel Wahed cũng có ria mép nhưng chú béo lùn hơn chú Abdo. Cặp kính gọng sắt trên mặt chú khiến chú có vẻ rất nghiêm túc. Nom chú rất ấn tượng trong bộ vest của mình. Em không dám nói với chú quá nhiều. Nhưng em trấn tĩnh lại. Thà gạt sự nhút nhát của bản thân sang một bên còn hơn là phải trở về nhà... Và rồi, điều khiến em yên tâm, là chú có vẻ như một người cha thực sự, người cha chăm sóc con cái của mình chu đáo. Không như cha em...

Chiếc xe hơi của chú rất lớn và tiện nghi. Nó rất sạch. Thậm chí còn có cả không khí mát mẻ thoát ra từ những chiếc quạt nhỏ. Gió mát khẽ cù nhẹ lên mặt em. Thật dễ chịu. Suốt hành trình, em hầu như không mở miệng. Em không biết đó là do nhút nhát, do lo lắng hay bởi vì, cuối cùng, em cũng cảm thấy thoải mái đối với tất cả những người lớn quan tâm đến em.

Chính chú Abdel Wahed là người phá vỡ bầu im lặng:

- Cháu là một cô bé rất dũng cảm! Hoan hô cháu! Cháu đừng lo lắng. Cháu có quyền yêu cầu ly hôn. Trước cháu, những cô bé khác cũng có cùng mối bận tâm như vậy, nhưng thật không may là các bạn ấy không dám nói đến mối bận tâm đó... Các chú sẽ làm tất cả để bảo vệ cháu. Các chú sẽ thử tất cả. Và các chú sẽ không bao giờ để cháu phải quay trở lại nhà chồng cháu đâu. Không bao giờ! Các chú hứa đấy!

Đôi môi em trông giống như vành trăng lưỡi liềm. Đã rất lâu rồi em chưa từng mỉm cười như vậy!

- Có thể cháu vẫn chưa nhận thức được điều này, nhưng cháu là một cô bé đặc biệt! chú ấy nói thêm.

Em đỏ mặt.

Khi đến nhà mình, chú Abdel Wahed ân cần giới thiệu em với vợ chú là cô *Saba* và với các con chú. Shima, cô con gái, có lẽ kém em khoảng ba đến bốn tuổi. Trong phòng mình, cô bé có rất nhiều búp bê Fulla, một phiên

bản phương Đông của búp bê Barbie Mỹ với mái tóc vàng mà những cô bé Yemen hằng mơ ước.

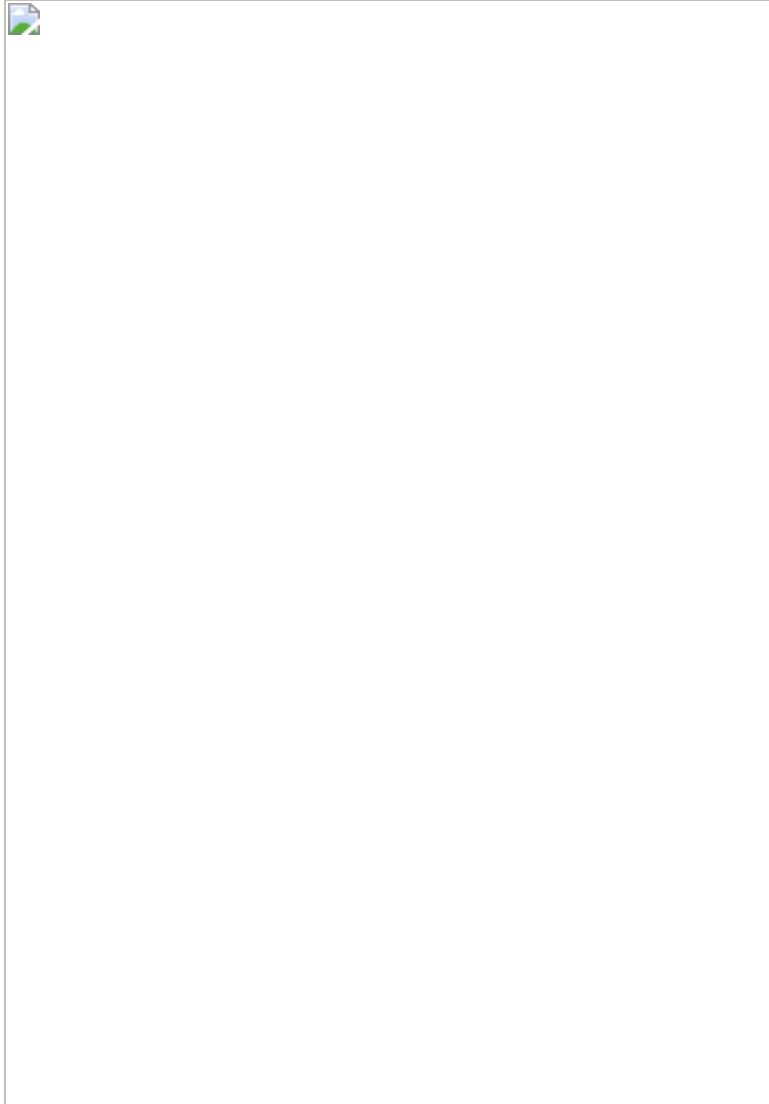
- *Haram*⁽¹⁴⁾!

Phản ứng của Shima không thể tự nhiên hơn thế khi mẹ cô bé giải thích với cô bé rằng có một người đàn ông ác độc đã đánh em. Cô bé cau mày bắt chước một người lớn đang tìm cách la mắng ai đó. Xúc cảm của cô bé cũng khiến em xúc động. Với nụ cười thân thiện, cô bé ra hiệu cho em đi theo để chơi với cô bé, rồi cô bé nắm lấy tay em.

Bốn cậu con trai, chúng đang xem phim hoạt hình. Ở nhà chúng, có tận tới hai chiếc ti vi, thật là xa xỉ!

- Cháu cứ tự nhiên như ở nhà nhé, cô *SAbà* nói với em bằng giọng dịu dàng và niềm nở.

Cuộc sống gia đình là như vậy đó... Em đã sợ phải trở thành trung tâm gây tò mò của gia đình họ, nhưng họ lại nhanh chóng chấp nhận em. Em cảm thấy thật thoải mái! Họ khiến em cảm giác như mình có thể nói mọi chuyện với họ. Mà không bị phán xét. Mà không bị trừng phạt. Tối hôm ấy, ngồi xếp bằng trong phòng khách, lần đầu tiên em có sức mạnh để kể câu chuyện của mình...



4. Đám cưới

Tháng Hai năm 2008

Với Mona, chúng em không bao giờ thấy thời gian trôi qua mỗi lần dạo chơi trên đại lộ Hayle. Đôi khi, do chúng em ấn mặt quá mạnh vào cửa kính của cửa hàng ưa thích, những bộ trang phục dạ hội biến mất đằng sau đám hơi nước đọng lại trên khung kính trước mắt chúng em. Một chiếc váy cưới màu trắng ôm sát lấy một ma nơ canh bằng nhựa khiến em rất chú ý. Chiếc váy của các quý bà! Và điều đó thật tương phản với tất cả những người phụ nữ đen ngòm từ đầu đến chân trên phố.

- *Inch'Allah*⁽¹⁵⁾, em sẽ có một chiếc váy như thế này vào ngày cưới của mình, chị Mona rỉ tai em, đôi mắt long lanh của chị bị đóng khung trong chiếc *niqab* phủ kín phần còn lại trên khuôn mặt chị khi chị ra khỏi nhà.

Hiếm khi chị Mona mỉm cười. Chị ấy không có may mắn được tổ chức đám cưới vui vẻ. Bị gả chồng gấp, chị chỉ được mặc một chiếc váy màu xanh da trời và ngoài chi tiết màu sắc đó, chị cũng hoàn toàn mù mờ về nguyên nhân đám cưới của mình. Từ khi chồng chị đột nhiên biến mất mà em không biết là đi đâu, em không nghe thấy người ta nói về anh ấy nữa. Em tưởng tượng anh ấy đang đi xa, ở đâu đó, rất xa đất nước Yemen, nhưng em hết sức tránh việc tìm hiểu để biết nhiều hơn về chuyện ấy. Chị Mona không thích người khác hỏi mình những chuyện liên quan đến chủ đề này. Chị chỉ dừng lại ở việc thì thầm vào tai em tất cả những điều gì chị mong ước cho em, đó là em được hạnh phúc và lấy được một tấm chồng dịu dàng và biết tôn trọng vợ.

Em không tưởng tượng được rằng ngày cưới của em lại đến nhanh như thế.

Vả lại, về chuyện đám cưới, em vẫn chưa có ý tưởng gì rõ ràng. Đối với em, đám cưới trước hết là một ngày hội lớn với đầy quà cáp, sô cô la và dĩ nhiên là đồ trang sức. Một ngôi nhà mới, một cuộc sống mới! Vài năm trước, em từng tham dự nhiều buổi lễ khác nhau, các buổi nghi lễ của những anh chị em họ xa. Ở đó có nhạc, có khiêu vũ. Trong chiếc balto, chiếc áo khoác dài màu đen, những người phụ nữ trông rất duyên dáng. Khuôn mặt họ được trang điểm thật hoàn hảo, mái tóc họ bóng láng nhờ những người thợ làm đầu. Như trong ảnh dán ngoài những chai dầu gội đầu. Các phụ nữ làm duyên nhất thì kẹp một chiếc kẹp hình cánh bướm trên những lọn tóc. Em luôn thấy thích thú với các lễ hội như thế! Em vẫn còn nhớ cây lá móng dùng để trang trí bàn tay và cánh tay của các cô dâu trẻ. Với mô típ hình bông hoa. Cây lá móng, thật là đẹp. Em tự nhủ mình cũng vậy, một ngày nào đó, mình cũng sẽ có lá móng trên tay.

Tin tức đến đột ngột, không hề được mong đợi. Khi *Aba* thông báo với em rằng đã đến lượt em, em không thể hiểu nổi. Thoạt tiên, em gần như đón nhận tin đó trong tâm trạng nhẹ nhõm như thể nó là một lối thoát. Ở nhà, cuộc sống đã trở nên bất khả. Từ khi bị mất việc ở tòa thị chính, *Aba* không thể tìm được một việc làm toàn thời gian nào nữa. Lúc nào chúng em cũng chậm trễ trong việc trả tiền thuê nhà và người chủ nhà thường xuyên đe dọa tống cổ chúng em.

Để tiết kiệm, *Omma* chỉ nấu cơm với món ragu rau. Mẹ bắt đầu dạy em giúp đỡ mẹ việc nhà. Cùng với mẹ, em chuẩn bị món *shafout*, một loại bánh xèo lớn được phủ sữa chua hương hành tây và tỏi, và món *bin al sahn*, một món ăn tráng miệng tuyệt vời được chế biến từ mật ong. Khi cha em mang về đủ tiền, mẹ cử một trong số những người anh em trai của em đi mua một con gà để mẹ nấu cho ngày thứ Sáu, ngày thiêng liêng theo lịch đạo Hồi. Thịt đỏ, đừng nhắc đến làm gì, thứ đó quá đắt. Trên thực tế, lần cuối cùng em nhớ mình được ăn *fatah* - món ragu thịt bò -, đó là trong lần đầu tiên em đi ăn nhà hàng, họ hàng của chúng em đã mời chúng em đi để đón chào lễ Aêd. Thậm chí chúng em đã được quyền uống “Bebsi”, một thứ đồ uống màu đen và có ga đến từ nước Mỹ. Khi chúng em rời nhà hàng, một người phục vụ đã rảy nước hoa vào bàn tay em, như làm với những người lớn vậy. Nước hoa thật là thơm!

Omma cũng đã dạy em chuẩn bị những lát bánh kẹp. Mẹ đốt lửa trong khi em nhào bột, trải bột thành hình mặt trăng rất tròn rồi ép sát chỗ bột đó vào thành *tandour* - -chiếc lò truyền thống. Nhưng một ngày, mẹ đã từ bỏ chiếc *tandour*, đổi nó lấy vài tờ tiền ở chợ đen. Mỗi khi chúng em túng bấn, mẹ lại đem đi bán một số vật dụng cá nhân. Trên thực tế, mẹ đã cam chịu với việc thôi không trông cậy vào cha em nữa.

Và rồi cũng đến cái ngày chẳng còn thứ gì to tát để có thể đem bán. Cứ cố sức bỏ cách bữa do thiếu tiền, cuối cùng các anh em trai của em cũng phải trở lại với những đứa trẻ bán hàng rong tại các ngã tư đèn đỏ, gõ vào các tấm kính che gió của những chiếc xe với hy vọng thu được vài đồng xu từ việc bán một phong kẹo cao su hay một hộp khăn giấy. Chị Mona cũng

vậy, cuối cùng chị cũng phải theo những đứa trẻ bán hàng rong này. Nhưng việc ăn mày đã chơi chị nhiều rồi. Chưa đầy hai mươi tư giờ, chị đã bị cảnh sát tóm và giải đến một trung tâm dành cho người làm việc xấu trong vòng vài ngày. Khi trở về, chị kể cho chúng em nghe rằng ở đó chị phải sống chung với những người phụ nữ bị tố cáo là đã đi lại với nhiều người đàn ông cùng một lúc, và các nữ gác ngục đã kéo tóc họ. Khi hết xúc động, chị lại ra khỏi nhà để đi xin vài đồng xu, rồi một lần nữa, chị lại đụng mặt với cảnh sát. Sau khi bị tổng giam lần thứ hai, cuối cùng chị cũng từ bỏ những vụ lẩn trốn đầy rẫy nguy cơ của mình. Vậy là đến lượt chúng em, Haêfa và em, chúng em phải đi bán hàng rong. Tay trong tay, đôi khi chúng em đến gạt móng lên những chiếc cửa kính xe hơi, mắt chỉ dám ngược lên đủ nhìn những người lái xe. Thường thì họ không biết chúng em là ai. Em không thích điều đó, nhưng chúng em không có quyền lựa chọn.

Những ngày không ngủ quá muộn trên giường thì cũng như những người thất nghiệp khác, *Aba* đi ra phố ngồi xồm trên một trong những quảng trường của khu phố với hy vọng tìm được một công việc nho nhỏ tính lương theo ngày: công nhân, thợ nề, người làm bất cứ công việc gì với khoản tiền tương đương 1 000 rial⁽¹⁶⁾. Buổi chiều, cha thường đến nhà những người hàng xóm để nhai qat. Cha nói rằng thứ đó giúp cha quên đi những vấn đề của mình. Và điều đó đã trở thành một nghi thức. Ngồi xếp bằng tròn cùng những người đàn ông khác trong khu phố, cha rút những chiếc lá xanh ngon nhất ra khỏi một chiếc túi nhỏ bằng nhựa và nhét chúng vào một góc miệng. Chiếc túi càng xẹp đi, má của cha càng phồng lên; cuối cùng những chiếc lá cũng biến thành một cục mà cha nhai ngấu nghiến trong hàng giờ, hàng giờ liền.

Chính trong một buổi nhai qat này mà một người đàn ông trẻ trạc ba mươi tuổi tiến lại gần cha.

- Cháu muốn hai gia đình chúng ta kết hợp lại với nhau, gã đàn ông trẻ nói với cha.

Gã đàn ông đó tên là Faez Ali Thamer, hẳn làm nghề giao hàng, hẳn vận chuyển những gói hàng đi khắp nơi trên chiếc mô tô của mình. Cũng như chúng em, hẳn xuất thân từ làng Khardji, và hẳn đang tìm vợ. Cha em chấp nhận ngay lập tức. Theo logic mọi việc, em chính là cô bé đang cần được gã chồng, sau hai người chị gái lớn của em là Jamila và Mona. Khi trở về, cha đã quyết định xong xuôi. Và không ai có thể chống đối lại quyết định của cha.

Buổi tối hôm đó, em đã nghe được câu chuyện giữa cha em và chị Mona.

- Nojoud quá trẻ để có thể làm đám cưới, chị Mona thốt lên.

- Quá trẻ ư? Khi nhà tiên tri Mahomet cưới Aêsha, nàng mới chỉ có chín tuổi, cha em trả lời chị.

- Vâng, nhưng đó là vào thời của nhà tiên tri. Bây giờ khác xưa rồi.

- Con hãy nghe đây, đám cưới này là cách tốt nhất để bảo vệ con bé!

- Cha muốn nói gì cơ?

- Con biết rõ điều đó rồi đấy. Đám cưới sẽ giúp con bé tránh được những nỗi buồn phiền đã xảy đến với con và Jamila... Đám cưới sẽ tránh cho con bé không bị một kẻ xa lạ bắt cóc và tránh cho con bé không trở thành đối tượng của những tin đồn thổi xấu xa... Ít ra chàng trai này cũng có vẻ trung thực. Trong khu phố, mọi người đều biết anh ta. Anh ta xuất thân từ ngôi làng của chúng ta. Và anh ta đã hứa là sẽ không chạm đến con bé trước khi con bé lớn thêm.

- Nhưng...

- Cha đã quyết định rồi! Thêm nữa, con biết rõ là chúng ta không có đủ tiền để nuôi tất cả gia đình. Làm thế này, chúng ta sẽ bớt được một miệng ăn...

Mẹ em im lặng. Hình như mẹ buồn lắm nhưng cam chịu. Suy cho cùng, mẹ cũng là đối tượng của một đám cưới được sắp đặt, như phần lớn phụ nữ Yemen. Vì vậy mẹ có thể hiểu được rằng ở đất nước chúng em, chính phụ

nữ là những người phải chịu đựng trong khi đàn ông là những người đưa ra mệnh lệnh. Như vậy, việc bảo vệ em chỉ có thể đi đến thất bại mà thôi.

Những lời nói của cha vang vọng trong đầu em. Bớt được một miếng ăn... Vậy ra dưới con mắt của cha, em chỉ là một gánh nặng và cha đã chộp ngay lấy cơ hội đầu tiên để thoát khỏi gánh nặng đó... Đúng, không phải lúc nào em cũng là đứa bé ngoan mà cha mong muốn có được. Nhưng suy cho cùng, việc trẻ con làm những điều ngu ngốc là chuyện đương nhiên, không phải thế sao? Còn em, em vẫn yêu thương cha bất chấp những khuyết điểm của cha, bất chấp mùi qat khó chịu ở cha, bất chấp sự khân khoản của cha bắt chúng em đi ăn xin vài mẫu bánh mì trong phố.

“Những nỗi buồn phiền đã xảy đến với con và Jamila.” Cha muốn nói gì đây? Tất cả những gì em biết, đó là một tuần trôi qua, rồi một tuần nữa, rồi lại một tuần nữa, chị Jamila vẫn chưa xuất hiện trở lại. Cũng như chồng chị Mona, chị ấy đã đột nhiên ra đi. Thậm chí cuối cùng, em đã phải từ bỏ việc đếm những ngày tháng chia cách em với chị. Chị, người vốn thường xuyên đến thăm chúng em, nay đã biến mất thực sự. Em rất yêu quý chị, chị Jamila. Bản chất dè dặt, chị không nói nhiều. Nhưng chị rất độ lượng và ân cần. Đôi khi, chị mang cho em bánh kẹo. Chồng chị Mona, anh ấy cũng chưa bao giờ trở về nhà kể từ chuyến ra đi bí hiểm kia. Vậy anh ấy đã đi đâu? Quá phức tạp đối với em, những câu chuyện người lớn này.

Vắng mặt anh, mẹ chồng chị Mona đòi quyền được trông các cháu mình là Monira, ba tuổi, và Nasser, một tuổi rưỡi. Chị Mona đau xé lòng vì chuyện đó và cố hết sức để không phải xa cách các con. Trận chiến của chị đã giành được phân nửa thắng lợi. Cứ cố sức khấn nài, cuối cùng chị cũng có thể giữ đứa nhỏ lại bên chị với cố rằng chị còn phải cho cháu bú. Bị ám ảnh bởi nỗi sợ hãi sẽ mất đứa bé, không lúc nào chị rời mắt khỏi nó. Khi cháu chạy xa khỏi chị, chị bèn chạy theo nó và ôm siết nó thật chặt trong tay, như thể đó là một kho báu mà người ta cố che giấu.

Việc chuẩn bị cho đám cưới diễn ra rất nhanh chóng. Và em nhanh chóng hiểu ra nỗi bất hạnh của mình. Theo quyết định của gia đình chồng

tương lai của em, em phải thôi học một tháng trước đêm đám cưới. Lòng nặng trĩu, em vừa ôm hôn Malak vừa nói với bạn ấy rằng em hứa sẽ quay trở lại sớm.

- Một ngày nào đó, chúng ta sẽ cùng nhau ra bờ biển, bạn ấy vừa thì thầm vào tai em vừa ôm siết em thật chặt trong đôi tay mình.

Có lẽ em sẽ không bao giờ còn được gặp lại bạn ấy.

Em cũng phải nói lời vĩnh biệt với hai cô giáo em yêu mến là cô Samia và cô Samira. Cùng các cô, em đã được học viết tên mình bằng tiếng Ả rập, từ phải sang trái - đường cong của chữ “*noun*”, cái chân đứng nhón của chữ “*jim*”, cái vòng của chữ “*waou*” và cái chân của chữ “*del*”: Nojoud! Em phải biết ơn các cô rất nhiều.

Môn toán và những buổi học kinh Coran là những môn học ưa thích của em. Ở lớp, chúng em luyện tập ghi nhớ năm trụ cột của đạo Hồi: *chahada*, hay còn gọi là sự tuyên bố công khai tín ngưỡng; năm lần cầu nguyện hàng ngày; *had*, tương ứng với cuộc hành hương lớn đến thánh địa Mecca; *zakat*, nghĩa là tiền người ta cho những người nghèo khổ nhất để giúp đỡ họ; và rồi lễ Ramadan, trong suốt thời gian đó người ta không được ăn uống gì từ lúc sáng sớm đến khi mặt trời lặn. Khi chúng em lớn hơn, cô Samia nói, chúng em cũng sẽ phải thực hành những nghi thức của lễ Ramadan.

Nhưng điều em thích hơn cả là môn vẽ. Với những cây bút chì màu, em vẽ những quả lê, những bông hoa. Và em cũng vẽ những ngôi biệt thự với phần mái màu xanh da trời, cửa sổ màu xanh lá cây và ống khói màu đỏ. Trước lối cổng vào, đôi khi em vẽ một người canh gác mặc đồng phục. Người ta nói rằng nhà của những người nhiều tiền thường có người canh gác. Trong vườn, em luôn vẽ những cây ăn quả thật lớn. Với một bể nước nho nhỏ ở giữa.

Giờ ra chơi, chúng em chơi trò trốn tìm và đọc những bài đồng dao. Em rất thích trường học. Đó là nơi ẩn náu của em, là niềm hạnh phúc nho nhỏ của em.

Em cũng phải vĩnh viễn từ bỏ những lần trốn nhà sang chơi nhà hàng xóm, chỉ cách nhà chúng em vài mét. Ở nhà hàng xóm có một chiếc đài bán dẫn. Cùng với cô em gái Haêfa, chúng em đã quen sang thăm gia đình họ để nghe những băng cát sét của Haêfa Wehbe và Nancy Ajram, hai nữ ca sĩ xinh đẹp người Libăng với mái tóc dài và khuôn mặt được trang điểm rất kỹ. Họ có đôi mắt thật đẹp và chiếc mũi hoàn hảo. Chúng em thích thú bắt chước họ chớp chớp mi và uốn éo hông. Cũng có ca sĩ Jamila Saad người Yemen nữa, chúng em rất thích chị ấy. Đó là một ngôi sao thực sự! “Bạn rất tự hào về mình... Bạn nghĩ mình là người giỏi nhất”, một trong những bản tình ca của cô ấy nói thế.

Hàng xóm của chúng em thuộc số hiếm hoi những người may mắn của khu phố có ti vi. Truyền hình giúp em được đi du lịch. Em rất thích xem *Tom và Jerry*, loạt phim hoạt hình ưa thích của em, hay *Adnan và Lina*, bộ phim kể lại câu chuyện của hai người bạn châu Á tại một đất nước xa xôi. Mắt cả hai đều xéch. Em nghĩ họ là người Nhật hoặc người Trung Quốc. Nhưng điều khó tin là họ nói tiếng Ả rập như em và không hề lẫn giọng địa phương! Adnan là một cậu bé dũng cảm, luôn muốn giúp đỡ Lina. Cậu đã nhiều lần cứu cô thoát khỏi nanh vuốt của những người độc ác muốn bắt cóc cô. Cô bé thật là may mắn! Em rất khát khao được như cô bé đó.

Adnan khiến em nghĩ tới Eyman, một cậu bé ở Al-Qa mà em sẽ không bao giờ quên được. Một hôm, lúc chúng em đang đi trên phố cùng các bạn gái khác, một thằng bé trong góc phố đã chặn đường chúng em. Thằng bé bắt đầu làm chúng em phát sợ khi nói những điều bất nhã giống như những lời lăng nhục. Trước vẻ mặt sợ hãi của chúng em, thằng bé cười khẩy một cách ngu ngốc. Chính lúc đó Eyman đột ngột lao ra và tóm lấy cổ thằng bé.

- Hãy cút đi nếu không tao ném đá vào mặt mày bây giờ! Eyman dọa thằng bé.

Sợ hãi, cuối cùng thằng bé cũng lẩn mất. Nhẹ cả người! Đó là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng có ai đó bảo vệ em. Eyman đã trở thành người

anh hùng trong trí tưởng tượng của em. Em tự nhủ khi lớn lên có thể em sẽ may mắn lấy được một người chồng như cậu ấy.

- Yuyuyuyu!!!

Các chị em họ trong gia đình bắt đầu vỗ tay đôm đốp khi nhìn thấy em đến. Em chỉ loáng thoáng nhận ra khuôn mặt họ do mắt em đã đầm nước. Em vừa chậm chạp tiến lên, vừa cố hết sức tránh giẫm chân vào bộ trang phục quá rộng đối với em và đang kéo lê dưới đất. Người ta đã gấp gáp mặc cho em một chiếc áo dài màu sô cô la trễ xuống đến cả nửa của vợ người anh chồng tương lai của em. Một người chị họ chịu trách nhiệm búi tóc em lại thành một búi to như đè bẹp lấy đầu. Thậm chí em còn không được kẻ mắt bằng Rimmel. Khi bắt gặp ánh mắt mình trong một chiếc gương nhỏ, em nhanh chóng nhận thấy đôi má tròn và đôi mắt màu hạt dẻ của mình, đôi mắt hình trái hạnh nhân, hơi xếch. Trán em rất nhẵn và đôi môi em rất hồng. Em cố chăm chú nhìn khuôn mặt mình thì cũng vô ích, em không phát hiện được nếp nhăn nào. Em còn trẻ, quá trẻ.

Gần hai tuần đã trôi qua kể từ ngày hỏi cưới. Theo phong tục địa phương, ngày lễ diễn ra giữa những người phụ nữ trong ngôi nhà nhỏ của cha mẹ em. Chúng em có khoảng bốn mươi người sẵn sàng đập phá tất cả. Trong lúc đó, cánh đàn ông tụ họp ở nhà một trong những ông bác của em để nhai qat. Chính giữa những người đàn ông và trong buổi họp kín mà hợp đồng hôn nhân đã được ký kết vào hôm trước. Tất cả được tiến hành mà không có em. Cả em, cả mẹ em, cả các chị em gái của em đều không có quyền được biết. Chính qua các em trai em, những đứa đi ăn xin trong phố để nuôi hội đồng gồm *Aba*, bác em, người chồng tương lai của em cùng cha và anh hẳn mà chúng em đã biết được chút ít tin tức vào cuối buổi chiều. Cuộc họp diễn ra theo những quy tắc của bộ tộc được quy định một cách rõ ràng. Anh vợ của cha em, người duy nhất biết đọc biết viết, đảm nhận vai trò công chứng viên. Chính bác ấy là người thảo nội dung hợp đồng. Khoản hồi môn⁽¹⁷⁾ của em được quyết định là 150 000 rial⁽¹⁸⁾.

- Em đừng lo lắng, em nghe thấy cha em thì thầm với mẹ em khi màn đêm buông xuống. Bọn anh đã buộc chú rể phải hứa sẽ không động đến Nojoud trước năm đầu tiên sau kỳ kinh nguyệt đầu của con bé.

Một cơn rùng mình chạy dọc người em.

Ngày lễ, bắt đầu vào giờ ăn trưa, nhanh chóng được giải quyết. Không váy trắng. Không hoa cây lá móng trên tay. Không có những chiếc kẹo dứa yêu thích, loại kẹo mà em vẫn thích và có vị ngọt ngào của những ngày hạnh phúc. Nhưng ngày lễ đối với em dường như kéo dài vô tận. Ngồi trong một góc phòng, em từ chối ra nhảy cùng những phụ nữ khác, bởi vì dần dần em hiểu ra rằng cuộc sống của mình đang bị xô đẩy. Và không theo chiều hướng tốt. Các cô gái trẻ nhất bắt đầu phô rốn mình bằng cách ứng tác một điệu múa bụng và uốn lượn cơ thể như trong một video clip nào đó. Tay trong tay, các cô gái lớn tuổi hơn tham gia những điệu múa dân gian truyền thống, những điệu múa mà người ta thường thấy tại các ngôi làng. Giữa hai đoạn nhạc, họ ngừng lại để đến chào em. Em ôm hôn họ như một nghĩa vụ. Nhưng thậm chí, em không thể giả bộ tươi cười được.

Em đã trở nên trơ lì, khuôn mặt phị ra vì đã khóc quá nhiều, em ngồi trong một góc phòng khách. Em không muốn rời bỏ gia đình mình. Em chưa cảm thấy sẵn sàng. Em nhớ trường học kinh khủng và còn nhớ Malak hơn nữa. Khi bắt gặp ánh mắt buồn rầu của cô em gái Haêfa, trong ngày lễ, em bắt đầu nhận thức được rằng đối với em ấy cũng vậy, em cũng sẽ rất nhớ em ấy. Đột nhiên, một nỗi sợ hãi xâm chiếm lấy em: nếu em ấy cũng bị buộc phải tuân theo cùng một số phận như em thì sao?

Khi mặt trời lặn, khách mời về hết còn em thiu thiu ngủ, trên mình vẫn mặc nguyên đồ lễ, Haêfa ngồi bên cạnh em. Mẹ đến gặp chúng em sau đó một lát, sau khi đã dọn dẹp trong phòng khách. Khi cha em từ cuộc họp giữa những người đàn ông trở về, tất cả chúng em đều đã ngủ. Trong đêm cuối cùng của đời con gái độc thân, em đã không mơ chút nào. Em cũng không còn nhớ rõ là em có trải qua một giấc ngủ chập chờn hay không. Em

chỉ tự hỏi liệu sáng hôm sau mình có thức dậy như sau một cơn ác mộng hay không.

Khi ánh sáng mặt trời tràn ngập căn phòng, khoảng 6 giờ, *Omma* kéo em ra khỏi giấc ngủ và bảo em đi theo bà trong đoạn hành lang hẹp. Cũng như hàng sáng, chúng em vừa quỳ rạp trước thánh Allah vừa đọc những lời cầu nguyện đầu tiên trong ngày. Rồi mẹ dọn cho em một bát *foul* - đậu trắng với hành tây và nước sốt cà chua mà người ta thường ăn vào bữa sáng - cùng một tách chaê - (trà) sữa. Một bọc quần áo nhỏ đang đợi em trước cửa, nhưng em giả bộ không trông thấy nó. Chỉ khi tiếng còi xe vang lên bên ngoài ngôi nhà em mới cam chịu cuộc sống mới đầy rẫy bất trắc này. Mẹ ôm siết em thật chặt trước khi giúp em khoác áo khoác và choàng khăn đen. Những năm gần đây, em chỉ choàng đúng một chiếc khăn nhỏ đầy màu sắc mỗi lần ra phố. Thậm chí đôi lúc em còn quên choàng chiếc khăn đó, nhưng chẳng ai chú ý điều này cả. Rồi em thấy *Omma* thọc tay vào bọc quần áo và rút ra một chiếc *niqab* màu đen rồi giơ ra cho em. Cho đến nay chưa bao giờ em bị bắt phải trùm kín mặt.

- Từ hôm nay, con phải che mặt khi ra phố. Từ giờ con đã là phụ nữ có chồng. Chỉ chồng con mới có quyền nhìn thấy khuôn mặt con. Bởi vì đó chính là *sharaf*⁽¹⁹⁾ của chồng con. Và con không được làm nhơ bẩn nó.

Em vừa buồn bã chấp thuận vừa từ biệt mẹ. Em muốn trách móc mẹ vì mẹ đã bỏ rơi em, nhưng em không tìm thấy ngôn từ để thể hiện cho mẹ biết nỗi đau khổ của mình.

Phía sau chiếc xe 4x4 đợi em trước cổng nhà, có một người đàn ông dáng nhỏ bé đang nhìn em chăm chăm. Hắn mặc áo dài trắng như *Aba*, và hắn có ria mép. Mái tóc hắn cắt ngắn rối bù hơi xoăn một chút; mắt hắn màu nâu và khuôn mặt hắn không được cạo râu cẩn thận. Đôi bàn tay hắn sạm đen vì dầu mỡ. Hắn không đẹp trai. Vậy đó chính là hắn, Faez Ali Thamer, người đã chọn cưới em làm vợ, người đàn ông xa lạ mà có thể em đã từng một lần gặp tại Khardji nơi thỉnh thoảng chúng em vẫn quay về trong những năm qua, nhưng em không tài nào nhớ được.

Người ta để em ngồi trên chiếc ghế dài đầu tiên, ngay sau tài xế, cùng với bốn nữ hành khách khác trong đó có vợ của anh chồng em. Họ mỉm cười méo mó và có vẻ không nhiều lời lắm. Hãn, người đàn ông xa lạ, ngồi ở hàng ghế thứ hai, bên cạnh anh trai mình. Em cảm thấy yên tâm đôi chút vì không phải nhìn khuôn mặt hãn trong suốt chặng đường dài. Nhưng em cảm thấy ánh mắt hãn đang nhìn em và điều đó khiến em rùng mình. Đúng ra thì hãn là ai? Tại sao hãn lại muốn cưới em? Hãn mong đợi điều gì ở em? Và đám cưới, chính xác điều đó có nghĩa lý gì? Với tất cả những câu hỏi này, em không có bất cứ câu trả lời nào cả.

Khi động cơ xe bắt đầu kêu ro ro và người tài xế nhấn lên cần tăng tốc, một lần nữa, em không thể ngăn được mình tuôn trào nước mắt. Tim em đập rất mạnh. Mặt dính vào cửa kính, mắt em không rời *Omama*, cho đến khi cuối cùng mẹ chỉ còn là một chấm nhỏ như không là gì cả...

Trong chuyến hành trình, em không thốt ra một lời. Lạc lối trong những suy nghĩ của mình, em chỉ có một ý tưởng: tìm ra cách trở về nhà. Bỏ trốn! Nhưng chiếc xe càng rời xa khỏi Sanaa, đi về hướng Bắc, em càng hiểu rằng những ý định của mình sẽ cầm chắc thất bại. Đã bao lần em nghĩ sẽ dứt bỏ chiếc *niqab* màu đen khiến em nghẹt thở? Em cảm thấy mình thật bé nhỏ, quá bé nhỏ đối với tất cả. Đối với chiếc *niqab*, đối với chuyến đi dài xa cách khỏi cha mẹ em, đối với cuộc sống mới bên cạnh một người đàn ông khiến em chán ghét và là người em không hề quen biết. Chiếc xe 4x4 dừng hẳn lại.

- Mở cốp xe ra!

Giọng nói của người lính khiến em giật nảy mình. Một mối vì đã khóc quá nhiều, cuối cùng em cũng thiu thiu ngủ. Và em nhanh chóng nhớ ra rằng con đường đi về miền Bắc đầy rẫy các trạm kiểm soát và chúng em mới ở trạm kiểm soát đầu tiên. Người ta nói rằng đó là do cuộc chiến tranh đang hoành hành ở phía Bắc giữa quân đội và những kẻ phản nghịch Houthi⁽²⁰⁾. Cha em từng nói người theo phong trào Houthi là người Chiite trong khi phần lớn người Yemen là người Sunnite. Sự khác nhau ư? Em

không có bất cứ ý tưởng nào. Tất cả những gì em biết, đó là em là người Hồi giáo và em cầu nguyện năm lần mỗi ngày.

Sau khi liếc mắt vào bên trong chiếc xe, người lính ra hiệu cho chúng em tiến lên. Giá như em có thể tận dụng được cơ hội này để kêu gọi sự giúp đỡ của anh lính đó, để yêu cầu anh ấy đến cứu giúp em! Với bộ đồng phục màu xanh và vũ khí trên vai, vai trò của anh ấy không phải là giám sát trật tự và an ninh hay sao? Vậy em có thể nói với anh ấy rằng em không muốn rời Sanaa, rằng em sợ phải buồn phiền khi sống ở làng, rằng ở đó, em chẳng còn quen biết ai nữa...

Sanaa, thủ đô, cuối cùng thì em cũng có thể quen với nó. Em thích những tòa nhà đang xây, những đại lộ lớn, những tấm biển quảng cáo điện thoại di động và nước sô đa vị cam cay cay. Từ giờ, ô nhiễm và tắc đường đã thuộc về một phần cuộc sống thường nhật của em. Nhưng chính khu phố cổ Bab-al-Yemen - nghĩa là “Cánh cửa của Yemen” - là nơi khiến em nhung nhớ nhất. Bab-al-Yemen, một khu phố thực sự trong thành phố, chốn thần tiên nơi em thích vừa đi dạo, vừa bám lấy tay chị Mona hay chị Jamila và coi mình như một cô gái ưa phiêu lưu đang trên đường thám hiểm! Một thế giới riêng biệt, với những ngôi nhà bằng đất và những hình trang trí màu trắng điểm nét tròn xung quanh các cửa sổ. Những hình trang trí tinh tế đến mức các kiến trúc sư người Ấn Độ đã phải qua đây, từ rất lâu rồi, rất lâu trước ngày em được sinh ra. Nơi này tinh tế đến mức em đã tự sáng tác cho mình câu chuyện về một vị vua và một hoàng hậu hẳn từng sống ở đây những ngày hạnh phúc. Thậm chí có thể cả thành phố cổ này hoàn toàn thuộc về họ chẳng?

Ngay khi người ta tiến vào Bab-al-Yemen, tiếng ồn vang lên khắp nơi: tiếng rao của những người bán hàng hòa lẫn tiếng ọc ọc của những chiếc đài cát sét cổ lỗ và tiếng cầu xin của những người ăn xin chân trần. Ở chỗ ngoặt của một con hẻm, đôi lúc lại có một cậu bé đánh giày tóm lấy chân bạn để nghị đánh giày cho bạn. Rồi đột nhiên, lời báo kinh đến át cả bản hòa tấu của những âm thanh tản mát ấy. Em thích thú hếch mũi lên để nhận biết mùi vị của cây thì là là Ai Cập, mùi quế, mùi đinh hương, mùi quả hồ đào và nho

khô bay lên từ những chái bán hàng. Đôi khi, em nhón chân để có thể nhìn thấy rõ hơn những thứ được bày bán trên các phản hàng, vốn cao hơn một chút so với tầm vóc của em, hàng hóa chất đống đến ngút tầm mắt và bày bán lộn xộn những *jambia* bằng bạc, những chiếc khăn san thêu, những tấm thảm, các món tấm bột rán có đường, cây lá móng và váy dành cho các cô bé trạc tuổi em.

Ở Bab-al-Yemen, đôi khi người ta bắt gặp những phụ nữ choàng khăn hoa dài nhiều màu sắc, những chiếc *sitaras*⁽²¹⁾. Em thích gọi họ là những “quý bà của thành phố cổ”, bởi trang phục với những màu sắc vui mắt của họ khác hẳn các tấm khăn trùm đầu màu đen mà phụ nữ vẫn thường quen choàng khi ra phố, và dường như họ thuộc về một thời đại khác⁽²²⁾.

Một buổi chiều, khi đang cùng bác gái mình đi chợ, em bị lạc đường giữa đám đông chật ních. Em để mình được thư giãn trước cái thế giới gần như phi thực này, thế giới mà em thích nhăm nháp bằng mắt. Thế rồi em đi ngược trở lại để thử tìm lại bác. Nhưng ngay lập tức em thấy rằng tất cả các ngõ phố đều giống nhau. Liệu sắp tới có phải rẽ phải? Hay rẽ trái? Mất phương hướng, em ngồi thụp xuống khóc thút thít. Em đã bị lạc đường. Thực sự. Và phải mất đến hai tiếng đồng hồ em mới được một người bán hàng quen biết bác gái em nhận ra.

- Nojoud, khi nào thì cháu mới thôi đại dột hả? người bán hàng vừa thốt lên vừa tóm lấy tay em.

Lạc lối, một lần nữa em lại bị lạc lối, trong cái ngày buồn thảm sau đám cưới của mình, khi đang ngồi trên chiếc xe 4x4 rất thiếu tiện nghi. Nhưng lần này, thế giới xung quanh em là thế giới rất thực. Đã hết rồi điều thần kỳ của những gia vị và ánh mắt nhân từ của những người bán hàng cho lũ trẻ con nếm thử các món tấm bột rán vẫn còn nóng sốt. Cuộc đời em đã ngoặt sang một hướng khác, trong cái thế giới của người lớn này, nơi những giấc mơ không còn chỗ nữa, nơi những khuôn mặt như bất động và nơi dường như chẳng có ai quan tâm đến em cả.

Khi thủ đô đã nằm lại phía sau chúng em, xa lộ nhanh chóng mang hình thù của một dải lụa dài màu đen, ngoằn ngoèo qua hết núi đồi rồi thung lũng. Ở mỗi khúc rẽ, em lại phải bám chặt lấy thành ghế. Dạ dày em xóc lên và quặn thắt. Nhiều lần, em phải cắn chặt môi để cố nén cơn buồn nôn. Thà chết còn hơn là bảo hản dừng lại bên đường để em có thể hít thở không khí thoáng mát. Thế là, để chịu đựng được, em vừa khẽ nuốt nước bọt vừa cố gắng gây ít tiếng ồn nhất có thể.

Để tặng lời những người xung quanh, em quyết định tiến hành một bài tập là quan sát những chi tiết nhỏ nhất của cảnh vật. Những pháo đài cổ đồ nát nằm vắt vẻo trên những mũi nhô ra biển. Những ngôi nhà nhỏ màu hạt dẻ viền trắng khiến em lơ mơ nhớ lại thành phố Bab-al-Yemen. Những cây xương rồng bên lề đường, những đèo núi khô cằn xen kẽ với những túi nông nghiệp nơi người ta bắt gặp những chú dê đang gặm cỏ. Và những con bò cái. Cả những người phụ nữ nữa, những người phụ nữ với khuôn mặt bị che phủ bằng một chiếc khăn mà họ gấp lại đến ngang miệng. Em tin mình cũng đã nhìn thấy hai chú mèo bị cán nát nhưng em nhanh chóng nhắm mắt lại để hình ảnh đó không in vào đầu. Khi em lại mở mắt ra, một đại dương qat đang bao bọc lấy chiếc xe. Ở bên phải, ở bên trái, màu xanh đến ngút tầm mắt. Thật tuyệt vời! Không khí thật mát mẻ!

- Qat, bi kịch của chúng ta... Thứ cây trồng này tiêu tốn nhiều nước đến mức cuối cùng chúng ta sẽ chết khát tại đất nước này mất thôi⁽²³⁾! người tài xế thốt lên.

Cuộc sống, em nghĩ, được tạo ra một cách thật kỳ dị. Ngay cả những thứ đẹp nhất cũng có thể gây hại. Không chỉ những người ác độc gieo rắc lòng khoan dung... Thật khó hiểu...

Xa hơn một chút, ngay phía bên phải em, em nhận ra CocAbane, một ngôi làng nhỏ được xây trực tiếp trong đá và nằm ngất ngưỡng trên đỉnh một quả đồi. Khi còn nhỏ, em nhớ mình từng đi qua ngôi làng này cùng cha mẹ khi chúng em đi dự lễ Aêd tại một ngôi làng khác. Người ta kể rằng phụ nữ làng CocAbane rất đẹp và mảnh dẻ bởi sáng nào họ cũng xuống núi làm

việc trên những cánh đồng. Một giờ hành trình để xuống. Một giờ hành trình để lên. Một môn thể thao thực sự! Thật là dũng cảm! Một giờ để xuống. *Một giờ để lên... Một giờ để xuống. Một giờ để lên...*

Chính tiếng vo vo của động cơ đã khiến em giật nảy mình thức giấc. Em đã ngủ được bao lâu? Chúng em đã đi được bao nhiêu cây số? Em không có bất cứ ý niệm nào về điều đó.

- Một... hai... ba!

Phía sau chiếc xe 4x4, một nửa tá đàn ông dựa người vào cốp găng hết sức bình sinh đẩy chiếc xe của chúng em đang sa lầy trong một hố đất. Bị bao bọc trong một đám mây bụi do các bánh xe cuốn lên, em cố gắng giải mã tên của ngôi làng khô cằn nơi chúng em đã hạ cánh xuống, được ghi trên một tấm biển. Arjom. Hẳn là chúng em đã rời con đường chính để dẫn bước vào một con đường gồ ghề và đầy sỏi đá trượt dọc theo một khe nước chảy đến tận một lũng sâu. Chiếc xe đã thực sự bị kẹt.

- Tốt hơn hết là các anh chị nên quay lại! Các anh chị không thể tiếp tục đi trên con đường này đâu. Đường chỉ có xấu thêm thôi, một người dân trong làng thốt lên, mặt ông được quán quanh bằng một mảnh vải trắng đỏ.

- Nhưng chúng tôi phải đến làng Khardji! người tài xế đáp lại.

- Úi giời, với chiếc xe này ư, các anh chị đùa chắc!

- Vậy thì phải làm gì đây?

- Giải pháp tốt nhất là cười lừa.

- Cười lừa ấy à! Nhưng có cả phụ nữ trên xe. Chuyện đó có thể sẽ khó khăn...

- Các anh chị nghe này, tôi đề nghị các anh chị hãy thuê dịch vụ của một trong các chàng trai của chúng tôi. Cậu ấy đã quen chở hành khách đến đó. Lốp xe của cậu ấy rất phù hợp. Chỉ ít thì hai tháng cậu ấy thay lốp một lần, bởi đường sá vô cùng xấu!

Vậy là quyết định thay xe được đưa ra. Trong khi người lớn hối hả chuyển những bọc quần áo từ xe này sang xe khác, em tận dụng vài phút nghỉ ngơi này để thư giãn chân tay. Em hít một hơi dài, nạp căng phổi thứ không khí trong lành của miền đồi núi. Em vã mồ hôi nhiều đến mức chiếc váy màu hạt dẻ mà em vẫn mặc dưới tấm khăn trùm đầu màu đen dính chặt lấy da thịt em. Em vén những nếp gấp của chiếc váy lên để tiến gần đến khe nước. Wadi La'a! Ở phía dưới, xa, rất xa, em đã nhận ra Wadi La'a, thung lũng trong đó có ngôi làng của em. Thung lũng đã không thay đổi! Tuy nhiên, em còn quá bé khi chúng em rời bỏ ngôi làng. Có phải những kỷ niệm tuổi thơ lại ùa về trong em, những kỷ niệm vẫn được nuôi dưỡng nhờ một vài chuyến đi gần đây đến vùng này cùng với cha mẹ em? Hay kỷ niệm được làm sống lại bằng những bức ảnh đã ngả vàng nằm rải rác trong một cuốn album cũ kỹ mà *Aba* thỉnh thoảng vẫn xem, nước mắt lưng tròng? Hình ảnh ông nội trở lại trong tâm trí em. Em rất yêu quý ông, ông *Jad* của em. Khi ông qua đời năm trước, em đã khóc rất nhiều. Ông luôn đội một chiếc khăn màu trắng quấn quanh đầu. Ông có chòm râu hoa râm thật thanh thoát, tương phản với đôi lông mày màu nâu đậm rất dày. Đôi khi, ông đặt em ngồi lên đùi ông và đùa bằng cách làm em ngã ngửa để rồi vào phút cuối lại tóm lấy em. Trong vòng tay ông, em cảm thấy thật thoải mái. Em đã quen nghĩ rằng nếu thế giới sụp đổ dưới chân chúng em, ông *Jad* của em sẽ luôn ở bên cạnh để cứu vớt em. Ông đã ra đi quá nhanh.

- Nojoud! Nojoud!

Em quay người lại, tự hỏi ai có thể gọi em như vậy. Đó là một giọng không mấy quen thuộc. Một âm sắc bất thường, lạ lùng đối với tai em. Không như giọng của ông *Jad*, người mà dù mắt có nhắm thì em cũng luôn có thể nhận ra. Ngẩng đầu lên, em hiểu ra rằng đó chính là hãn, người chồng xa lạ của em, đây là lần đầu tiên hãn nói với em từ khi chúng em khởi hành từ *Sanaa*. Hầu như không nhìn em, hãn thông báo với em rằng đã đến lúc lại lên đường. Em gật đầu đồng ý và đi về phía chiếc “xe ngựa bốn bánh” mới của chúng em: một chiếc xe tải nhẹ *Toyota* màu đỏ trắng, hoàn toàn han gỉ. Người ta xếp em ngồi ở phía trước cùng vợ của anh chồng em

đầu đội khăn trùm, ngay phía bên phải người tài xế mới. Những người đàn ông trèo lên phía sau, ngồi trong thùng xe lộ thiên, cùng các hành khách khác vốn vẫn thường xuyên đi đi lại lại con đường này.

- Các vị bám chặt vào, sẽ xóc lắm đấy! người tài xế cảnh báo.

Trước khi khởi hành, người tài xế bật đài cát sét và vặn âm thanh lên hết cỡ. Một giai điệu dân gian bắt đầu khắc ra từ bên trong chiếc đài cũng han gỉ như chiếc xe tải nhẹ. Và tiếng rung của *oud*⁽²⁴⁾, đệm cho giọng của một ca sĩ người địa phương rất nổi tiếng, Hussein Moheb, đã nhanh chóng bổ sung vào những cơn chấn động mà các hòn đá lớn coi khinh chiếc xe tải nhẹ gây nên. Không phải bị xóc, mà là người nhảy tưng lên tứ phía! Nhiều lần, những viên sỏi nảy lên cả kính chắn gió. Đôi bàn tay co quắp trên quả đấm cửa, em cầu nguyện mình có thể nguyên vẹn đến được ngôi làng.

- Em nghe nhạc đi! Nó sẽ giúp em quên hết lo sợ! người tài xế thốt lên.

Giá như anh ấy biết được em đang phải sống trong nỗi lo sợ nào khác...

Chúng em đã chạy xe suốt hàng giờ, hàng giờ liền theo nhịp những lời i ôi của Hussein Moheb. Đáng lẽ em phải đếm số lần người tài xế tua lại chiếc băng cát sét... Anh ấy như bị say vì âm nhạc, thứ âm nhạc chắc chắn mang lại cho anh ấy sự dũng cảm để chống lại sức mạnh của thiên nhiên. Bám lấy chiếc vô lăng như một kỵ sĩ bám lấy con ngựa của mình, anh ấy đương đầu với từng khúc ngoặt dù là nhỏ nhất, mắt nhìn chăm chăm con đường quanh co. Như thế anh ấy thuộc lòng tất cả những cạm bẫy trên đường.

- Thiên nhiên mà Thượng đế tạo ra thật khắc nghiệt nhưng may mắn sao Thượng đế lại cũng tạo ra loài người còn dẻo dai hơn! anh ấy nói.

Quả vậy, em nghĩ, nếu anh ấy nói đúng, thì có lẽ Thượng đế hẳn đã quên mất em.

Chúng em càng đi sâu vào thung lũng, thì mối lo sợ càng dâng lên tấc nghẹn nơi cổ họng em. Em rất mệt. Em buồn nôn, em đói và khát. Nhưng chủ yếu là em sợ. Trong đầu, em đã khai thác hết mọi ý tưởng về những trò

chơi có thể và không thể tưởng tượng được để cố gắng quên đi nỗi bất hạnh của mình. Chúng em càng tiến đến gần Wadi La'a, số phận em càng trở nên bấp bênh. Và hy vọng bỏ trốn của em thì hoàn toàn tan biến.

Khardji không thay đổi gì. Phía bên kia thế giới... Vừa đến, lưng như muốn gãy đôi vì những cú xóc, em nhận ra năm ngôi nhà bằng đá, con sông nhỏ chảy qua làng, bầy ong đang thu lượm thức ăn từ bông hoa này sang bông hoa khác, những hàng cây ngút tầm mắt. Và bọn trẻ trong làng đi múc nước ở suối, lấy đầy những chiếc can nhỏ màu vàng. Trên ngưỡng cửa một ngôi nhà, một người phụ nữ đang đợi chúng em. Ngay lập tức em cảm thấy bà ấy đang liếc xéo em. Bà ấy không ôm hôn em. Thậm chí không có đến một nụ hôn nhẹ hay một cử chỉ dịu dàng. Đó là mẹ hẳn. Mẹ chồng em. Bà ấy già nua và xấu xí. Da bà ấy nhăn nheo như da một con thằn lằn. Bà ấy bị thiếu hai chiếc răng cửa còn tất cả những chiếc răng khác đều bị hỏng vì bệnh mục xương và đen ngòm vì thuốc lá. Một chiếc khăn màu đen xám phủ lên mái tóc bà ấy. Bằng một cử chỉ của bàn tay, bà ấy ra hiệu cho em vào nhà. Bên trong nhà bày biện sơ sài, đồ đạc hầu như không có. Ngôi nhà gồm có bốn phòng ngủ, một phòng khách và một nhà bếp nhỏ xíu. Nhà vệ sinh nằm giữa thiên nhiên, phía sau những bụi cây.

Không kiểu cách, em nghiêng ngấu chỗ cơm thịt mà các chị em của hẳn đã chuẩn bị cho em. Em đói đến chết mất. Em đã không được nuốt gì vào bụng kể từ khi chúng em khởi hành từ Sanaa. Sau bữa ăn, người lớn tụ họp để nhai qat. Lại một buổi nhai qat nữa! Các khách mời hàng xóm tham gia cùng hội đồng. Co mình trong một góc, em vừa câm nín vừa nhìn họ. Em rất ngạc nhiên vì dường như không ai trong số họ ngạc nhiên trước độ tuổi quá trẻ của em. Sau này, em mới được biết rằng kết hôn với các bé gái là chuyện thường xuyên xảy ra ở tỉnh. Vì vậy đối với họ, em không phải ngoại lệ đặc biệt. “Nếu cưới một cô bé chín tuổi, vậy là anh đã được đảm bảo một cuộc hôn nhân hạnh phúc”, thậm chí một câu châm ngôn của bộ tộc còn nói như vậy...

Giữa người lớn, những cuộc nói chuyện diễn ra rất nhanh chóng.

- Cuộc sống ở Sanaa đã trở nên quá đắt đỏ, vợ anh chồng em phàn nàn.

- Từ ngày mai, mẹ sẽ dạy con bé bắt tay vào việc, cả con bé cũng phải làm, bà mẹ chồng già nua của em hứa hẹn mà không nói đến tên em. Và lại, mẹ hy vọng rằng con bé có mang theo tiền.

- Những ý thích thất thường của trẻ con, đã hết rồi. Chúng ta sẽ chỉ cho con bé thấy một người phụ nữ, một người phụ nữ thực sự phải như thế nào!

Khi người ta chỉ cho em căn phòng của mình, khi những vị khách mời đã về vào lúc mặt trời lặn, em nhớ là lúc đó em cảm thấy nhẹ cả người. Cuối cùng em cũng có thể cởi bỏ chiếc áo dài màu hạt dẻ mà em mặc từ hôm trước và đang thực sự bốc mùi. Khi cánh cửa khép lại sau lưng em, em thở hắt ra và hấp tấp thay đồ để mặc vào một chiếc sơ mi nhỏ màu đỏ bằng cô tông mà em mang từ Sanaa tới. Chiếc áo có mùi của nhà em, một mùi đầy hương thơm của *oud*⁽²⁵⁾. Một mùi quen thuộc khiến em an lòng. Một chiếc chiếu dài được trải ngay trên mặt đất: giường của em. Ở bên cạnh, có một chiếc đèn dầu chiếu sáng nhỏ, phản chiếu ngọn lửa lên tường. Thậm chí chẳng cần tắt nó đi em cũng có thể ngủ được.

Đành vậy!

Có lẽ em thích mình không bao giờ thức dậy nữa. Khi cánh cửa mở rầm một cái, em giật nảy mình vì nghĩ rằng đêm đó gió thổi quá mạnh. Vừa kịp mở mắt em đã cảm thấy một thân thể xâm xấp và lông lá đang tựa vào em. Có ai đó đã thổi đèn và căn phòng tối sầm lại. Em rùng mình. Đó chính là hăn. Em nhận ra hăn ngay lập tức từ cái mùi sặc sụa của thuốc lá và qat. Hăn thổi hoắc! Hăn như ác thú vậy! Không nói một lời, hăn bắt đầu cọ cọ vào em.

- Em xin anh đấy, hãy để em được yên! em vừa thở hỗn hển vừa run rẩy.

- Em là vợ anh! Kể từ hôm nay, anh mới là người quyết định. Chúng ta phải ngủ chung giường.

Em đứng phắt dậy, sẵn sàng bỏ trốn. Nhưng để đi đâu? Điều đó có quan trọng gì! Em phải thoát khỏi chiếc bẫy này. Đến lượt mình, hăn cũng đứng

dậy. Trong bóng tối, em nhận thấy một tia sáng qua chiếc cửa vẫn còn hé mở. Chắc chắn đó là ánh sáng của những vì sao và ánh trăng. Không lưỡng lự dù chỉ một giây, em lao ra ngoài sân. Nhưng hăn đuổi theo em.

- Cứu với! Cứu với! em vừa thét lên vừa thốn thức.

Giọng em vang vọng trong đêm. Nhưng như thế em kêu gào giữa chốn không người. Em chạy nháo nhào đến đứt hơi. Em chạy vào căn phòng đầu tiên nhưng em phải thoát ngay ra khỏi căn phòng đó khi hăn đuổi đến nơi. Em chạy không quay đầu lại. Em vấp phải một cái gì đó, có lẽ là một mẫu thủy tinh, em hấp tấp đứng dậy để tiếp tục chạy. Những cánh tay cản đà chạy của em, níu lấy em bằng tất cả sức mạnh để cuối cùng kéo em vào trong phòng và đè bẹp em dưới chiếu. Em bị đóng đinh xuống mặt đất, như bị tê liệt.

- *Amma! Amma*⁽²⁶⁾! Em khẩn nài với hy vọng có được một chút tình đoàn kết giữa những người phụ nữ.

Không có bất cứ câu trả lời nào. Một lần nữa, em lại kêu lên:

- Giúp với! Giúp với!

Hăn cởi bỏ chiếc áo dài màu trắng. Em cuộn tròn lại để tự bảo vệ mình. Nhưng hăn vừa bắt đầu kéo váy em vừa đòi em phải cởi đồ. Rồi hăn lần mò đôi bàn tay sần sùi của hăn trên người em và áp đôi môi hăn vào đôi môi em. Hăn hôn kinh khủng. Mùi trộn lẫn giữa mùi thuốc lá và hành tây.

- Cút đi! Em sẽ mách chuyện này với cha em! em bắt đầu rên rỉ và lại cố sức lách ra xa.

- Em có thể kể tất cả những điều em muốn với cha mình. Ông ấy đã ký kết hợp đồng hôn nhân. Ông ấy đã đồng ý gả em cho anh.

- Anh không có quyền!

- Nojoud, em là vợ anh!

- Cứu với! Cứu với!

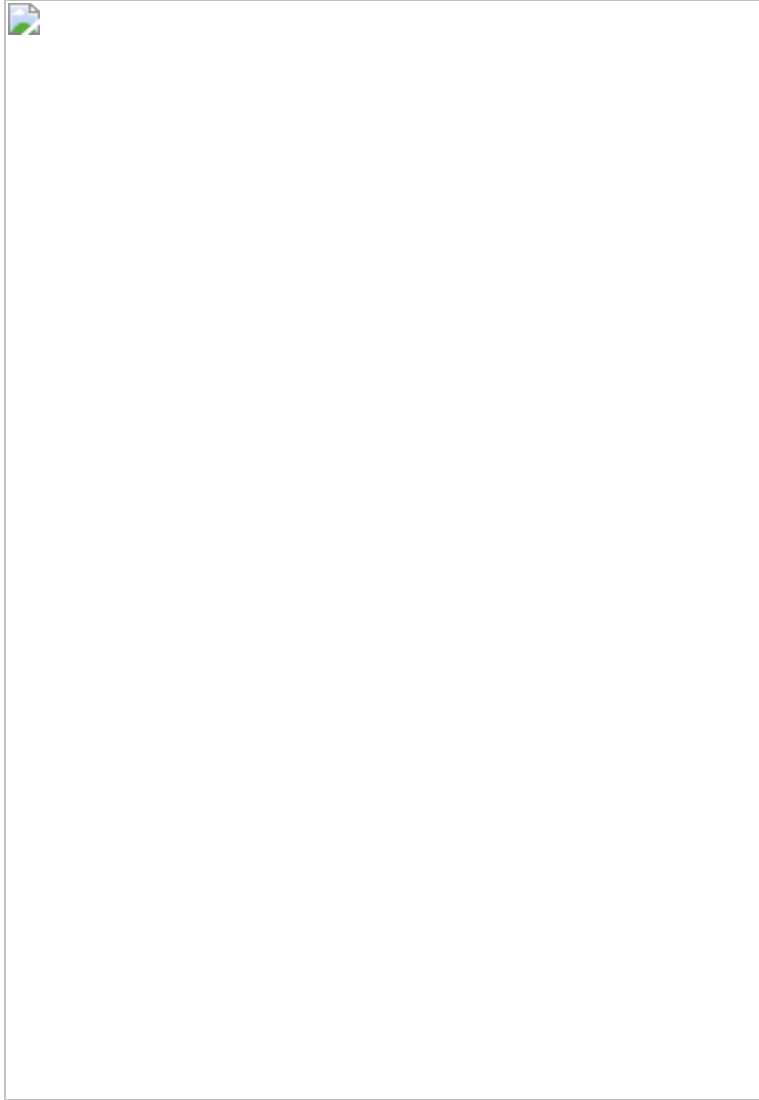
Vậy là hăn bắt đầu cười khẩy:

- Anh nhắc lại với em: em là vợ anh. Bây giờ, em phải làm những gì anh muốn! Hiểu chưa?

Đột nhiên, em cảm thấy như mình bị một cơn bão táp đớp lấy, bị đẩy từ sự xáo động này sang sự xáo động khác. Cú sét giáng xuống em và em không còn sức lực để kháng cự lại nữa. Tiếng sấm ì ầm. Một tiếng sấm nữa, rồi lại một tiếng sấm nữa. Cả bầu trời sụp đổ trên đầu em. Chính lúc đó một cảm giác bồng rất xâm chiếm nơi thẳm sâu nhất trong em. Một cảm giác bồng rất mà trước đó chưa bao giờ em cảm nhận thấy. Em đã uống công khi gào rát cổ, không ai đến giúp đỡ em cả. Điều đó khiến em đau, rất đau và em chỉ có một mình để đối mặt với nỗi đau đớn đó.

- Ái! em thét lên trong hơi thở cuối cùng.

Em nghĩ lúc đó em đã bất tỉnh nhân sự.



5. Cô Shada

Ngày 09 tháng Tư năm 2008

Điện thoại di động gí sát vào tai, cô Shada đi đi lại lại trong sảnh tòa án.

- Chúng ta phải làm tất cả để kéo Nojoud ra khỏi nanh vuốt của chồng cô bé! Phải báo cho báo chí, các hiệp hội phụ nữ... em nghe thấy cô thốt lên trước khi gác máy rồi vừa nghiêng người về phía em vừa ngồi xổm xuống để ở ngang tầm của em.

- Cháu đừng sợ, Nojoud, cô sẽ giúp cháu ly hôn!

Chưa bao giờ có người nào ân cần với em như vậy.

Cô Shada là luật sư. Người ta nói rằng đó là một nữ luật sư rất quan trọng, một trong những nữ luật sư giỏi nhất Yemen, là người luôn đấu tranh bảo vệ quyền phụ nữ⁽²⁷⁾. Đôi mắt mở to, em nhìn cô với vẻ khâm phục. Cô Shada ấy mà, cô ấy thật đẹp. Cô ấy thật dịu dàng. Giọng cô hơi cao một chút và nếu cô nói nhanh thì đó chắc chắn là vì cô rất bận. Từ cô toát ra mùi hương thơm ngát, như mùi hương hoa nhài. Ngay khi gặp cô, em đã thích cô ngay lập tức. Trái ngược với những người phụ nữ trong gia đình em, cô không mang khăn trùm kín mặt. Ở Yemen, thật hiếm có phụ nữ nào không choàng *niqab*. Cô Shada ấy mà, cô mặc áo khoác dài màu đen mịn như tơ. Trên đầu, cô chỉ đội một chiếc khăn nhiều màu sắc. Làn da cô rất sáng và làn môi đỏ của cô tạo cho cô dáng vẻ của những quý bà lịch sự, như trong các bộ phim vậy. Và lại, với cặp kính râm, trông cô giống với một ngôi sao điện ảnh. Thật là tương phản với tất cả những phụ nữ mang khăn trùm kín mặt mà ta gặp trên đường phố!

- Có cô, cháu không phải sợ gì cả, cô vừa nói vừa vuốt nhẹ mặt em bằng một động tác khiến em yên lòng.

Chính cô là người đã tiến về phía em sáng nay ngay khi nhận ra em. Ở tòa án, người ta đã nói về em với cô, sau những ngày nghỉ cuối tuần. Câu chuyện của em đã khiến cô xáo động. Ngay lập tức, cô hủy bỏ tất cả các cuộc hẹn gặp khác. Và cô đã làm cho vị thẩm phán phải hứa với cô là sẽ báo cho cô ngay khi em quay trở lại. Cô muốn gặp em, bằng bất cứ giá nào.

- Xin lỗi, cháu là cô bé đến để yêu cầu được ly hôn phải không? đầu tiên cô hỏi em như vậy khi gọi em trong sân dẫn lên tòa án.

- Vâng, đúng là cháu, em trả lời cô.

- Trời ơi! Hãy theo cô, chúng ta nhất định phải nói chuyện với nhau...

Những ngày qua, có nhiều điều đã xảy ra. Đầu em vẫn quay cuồng. Trong suốt kỳ nghỉ cuối tuần - là thứ Năm và thứ Sáu ở Yemen - thẩm phán Abdel Wahed và vợ chú ấy đã đối xử với em hết sức tốt bụng, sự tốt bụng mà em không hề mong đợi. Em có quyền được chơi đồ chơi, được ăn những món ăn ngon, được tắm vòi hoa sen nước nóng, được dịu dàng âu yếm

trước khi đi ngủ. Như những đứa trẻ thực sự! Ở nhà, thậm chí em còn được phép tháo bỏ chiếc khăn trùm đầu của phụ nữ có chồng mà mẹ chồng em luôn bắt em phải chỉnh lại ngay khi nó tuột xuống. Thật hạnh phúc khi không phải sợ những cú gậy, không phải run rẩy khi nghĩ đến việc đi ngủ, không phải giật nảy mình trước bất cứ tiếng sập cửa nào! Mặc dù em được chăm chút như thế, nhưng những đêm tối của em vẫn còn rất xáo động. Ngay khi thiêu thiêu ngủ, em đã có cảm giác rằng cơn bão táp lại đang rình rập em và rằng nếu em nhắm mắt quá lâu, có nguy cơ cánh cửa lại mở ra lần nữa. Và con quý lại quay trở lại... Thật đáng sợ, thật đau khổ! Thấm phán Abdel Wahed nói rằng điều đó là bình thường, và rằng em cần có thời gian để quên đi toàn bộ nỗi đau này.

Khi chú dẫn em trở lại tòa án vào sáng thứ Bảy, việc quay về với thực tế thật khó khăn. Chín giờ, chúng em đã ngồi trong phòng làm việc của chú cùng hai vị thẩm phán khác, chú Abdo và chú Mohammad al-Ghazi, các chú mỉm cười trìu mến với em khi nhìn thấy em đến. Vâng, nhưng đây, chú Mohammad al-Ghazi có một mối bận tâm lớn.

- Theo luật pháp Yemen, cháu khó có thể kiện cha và chồng cháu, chú ấy nói với em.

- Thế là tại sao ạ?

- Điều này hơi rắc rối đối với một đứa trẻ ở tuổi cháu. Thật khó giải thích.

Rồi chú ấy nêu lên nhiều trở ngại. Như nhiều đứa trẻ chào đời tại làng quê, em không có giấy tờ tùy thân mà cũng không có giấy chứng sinh. Và em còn quá trẻ để có thể bắt đầu một trình tự tố tụng... Rất nhiều những lý do dễ hiểu đối với một người hiểu biết như chú Mohammad al-Ghazi, nhưng không phải với em. Tuy nhiên, em đành phải nhìn nhận khía cạnh tích cực của mọi việc. Ít nhất, em tự nhủ, em đã được gặp những vị thẩm phán tốt bụng, những người sẵn sàng giúp đỡ em. Suy cho cùng, chẳng có gì buộc họ phải quan tâm đến em cả. Cũng như nhiều người khác, họ hoàn toàn có thể lơ đi lời thỉnh cầu của em và khuyên em nên trở về nhà để hoàn

thành nghĩa vụ làm vợ. Bởi quả vậy, một hợp đồng đã được ký kết và nhất trí thông qua bởi những người đàn ông trong gia đình em. Nên theo truyền thống Yemen, hợp đồng đó là có giá trị.

- Bây giờ, chú Mohammad al-Ghazi nói tiếp với các đồng nghiệp, chúng ta phải hành động nhanh. Vậy tôi gợi ý rằng chúng ta nên tạm giam cha và chồng bé Nojoud. Họ ở tù sẽ tốt hơn là tự do nếu chúng ta muốn bảo vệ cô bé.

Nhà tù! Đó là một sự trừng phạt rất nặng nề. Liệu *Aba* có tha thứ cho em không? Đột nhiên em cảm thấy bị nổi xấu hổ và cảm giác tội lỗi gặm nhấm. Hơn nữa, em vô cùng bối rối khi các chú ấy yêu cầu em đi theo người lính đến bắt cha và chồng em, để giúp anh ấy xác định được địa chỉ nhà em! Gia đình em không thấy em quay trở về trong kỳ nghỉ cuối tuần, và chắc họ nghĩ rằng cũng như anh trai Fares của em, em đã lần trốn mãi mãi. Thậm chí em không muốn tưởng tượng ra vẻ mặt mẹ em khi các em trai và em gái của em bắt đầu đòi bánh ăn sáng! Thêm nữa, em nhớ rõ rằng không lâu trước khi em trốn khỏi nhà, cha em đã bị ốm, thậm chí cha bắt đầu khạc ra máu. Liệu cha có thể sống sót khi ngồi tù hay không? Nếu cha chết, em sẽ phải hối hận suốt đời...

Nhưng em không có sự lựa chọn. Khi người tốt phải chịu đau khổ, thì cần phải trừng phạt kẻ độc ác, chú Abdo giải thích cho em. Vậy là em trèo lên chiếc xe của người lính. Nhưng khi chúng em đến trước cửa nhà, cửa đã bị khóa chặt. Em cảm thấy nhẹ nhõm một cách kỳ lạ. Vài giờ sau, khi người lính lại tìm tới đó, em không cần phải đi theo anh ấy nữa.

Ngay tối hôm đó, mọi người quyết định phải bố trí cho em ở một chỗ thật an toàn. Ở Yemen, không có nhà đón tiếp dành cho những cô bé như em. Em cũng không thể ở mãi ở nhà chú Abdel Wahed, người vốn đã rất tốt với em.

- Cháu quý người chú người bác nào nhất? một trong các vị thẩm phán hỏi em.

Em quý người chú người bác nào nhất ư? Sau khi suy nghĩ, em chỉ có thể nghĩ tới bác Shoyi, anh của *Omma*, cựu chiến binh của quân đội Yemen, cao lớn và nặng nề, giờ đã nghỉ hưu và là người có chút ít quyền lực đối với gia đình em. Bác sống ở Beit Boss, một khu phố khác, xa nhà chúng em, cùng với hai người vợ và bảy người con của bác. Bác không phản đối đám cưới của em, đúng vậy. Nhưng bác còn có vẻ có đẳng cấp và ít nhất thì bác cũng không đánh đập các con gái mình.

Bác Shoyi không phải người ba hoa, điều đó rất tiện cho em. Vậy là bác sẽ tránh đặt cho em quá nhiều câu hỏi và để em chơi với các anh chị em họ của mình. Buổi tối, trước khi đi ngủ, em cảm ơn Thượng đế đã không để bác Shoyi trách cứ sự táo bạo của em và thậm chí là tránh không nói đến cả việc em bỏ trốn. Trong thâm tâm, em thấy bác cũng bối rối như em trước câu chuyện này.

Ba ngày tiếp sau đối với em thật dài và lặp đi lặp lại. Phần lớn thời gian em ở tòa án, hy vọng vào một điều thần kỳ, một giải pháp bất ngờ. Thật không may, chân trời không sáng sủa là mấy. Các vị thẩm phán đã hứa với em rằng họ sẽ làm tất cả để tạo điều kiện thuận lợi cho em ly hôn nhưng họ cần phải có thời gian. Thật là ngộ, vì ngày nào cũng trở lại chiếc sân lớn đen kịt những người, cuối cùng em cũng quen với đám đông vốn khiến em ấn tượng ngay từ buổi đầu tiên. Thậm chí, em có thể nhận ra từ xa những cậu bé bán nước trà và nước hoa quả. Cậu bé với chiếc cân luôn bận rộn cân sức khỏe cho các vị khách thông thả nhất. Từ nay, em có thể mỉm cười động viên cậu bé được rồi. Tuy nhiên, mỗi lần trở lại tòa án, em lại cảm thấy trái tim mình như thắt lại. Em phải đến đây bao nhiêu lần nữa thì mới có thể trở lại là một cô bé như những cô bé khác? Chú Abdo đã báo trước với em: vụ của em rất đặc biệt. Vậy các vị thẩm phán làm gì trước một vụ đặc biệt? Em không có chút ý niệm nào về chuyện đó.

Câu trả lời, em tin rằng cuối cùng mình cũng tìm được từ cô Shada, nữ luật sư xinh đẹp với cặp kính râm. Khi sáng nay, cô đến bắt chuyện với em, em đã có thể thấy cô nhìn em xúc động thế nào trước khi thốt lên: “Trời ơi!”. Cô đã xem đồng hồ, cô đã mở sổ làm việc của mình ra và cô đã thay

đôi thời gian biểu rõ ràng là dày đặc. Rồi cô cố gắng gọi hết người này đến người khác, người thân của cô, bạn bè và đồng nghiệp của cô... “Tôi phải phụ trách một vụ quan trọng, rất quan trọng”, em nghe thấy cô nhiều lần nói như thế. Dường như người phụ nữ này có những kho dự trữ lòng kiên nhẫn không bao giờ cạn kiệt! Chú Abdel Wahed có lý. Đó là một nữ luật sư rất ấn tượng. Cô hẳn phải có rất nhiều quyền lực. Điện thoại di động của cô không ngừng rung chuông. Và tất cả những người gặp cô đều chào cô rất lễ phép.

- Nojoud, cháu cũng như con gái cô! Cô sẽ không bỏ rơi cháu đâu! cô thì thâm vào tai em.

Em bắt đầu tin cô. Người phụ nữ này không có lý do gì để nói dối cả. Em cảm thấy thật thoải mái với cô Shada. Ở bên cô, em có cảm giác an toàn. Cô biết tìm những từ thích đáng. Giọng nói như hát của cô khiến em vững lòng. Cô mang lại cho em một chút tin tưởng vào cuộc sống. Thế giới có thể sụp đổ, nhưng em biết cô sẽ ủng hộ em. Với cô, lần đầu tiên em cảm thấy sự dịu dàng của tình mẫu tử mà mẹ em, do quá bận rộn với những mối lo gia đình, đã không biết, hay nói đúng hơn là không thể, trao gửi cho em.

Một câu hỏi vẫn tiếp tục khiến em băn khoăn...

- Cô Shada? em rụt rè thì thầm.

- Sao hả Nojoud?

- Cháu có thể hỏi cô một điều được không?

- Chắc chắn là được rồi!

- Cô có thể hứa với cháu rằng cháu sẽ không bao giờ phải trở lại nhà chông cháu nữa không?

- *Inch'Allah, Nojoud.* Cô sẽ làm tất cả để ngăn cản chông cháu làm hại cháu thêm lần nữa. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi. Mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi. Nhưng...

- Nhưng gì cơ hả cô?

- Cháu phải mạnh mẽ lên, vì điều đó có thể sẽ mất nhiều thời gian...

- Bao lâu ạ?

- Bây giờ cháu đừng nghĩ đến chuyện đó. Cháu hãy tự nhủ rằng chuyện khó khăn nhất đã qua rồi. Chuyện khó khăn nhất là có sức mạnh trốn thoát, và cháu đã đạt được kỳ tích đó!

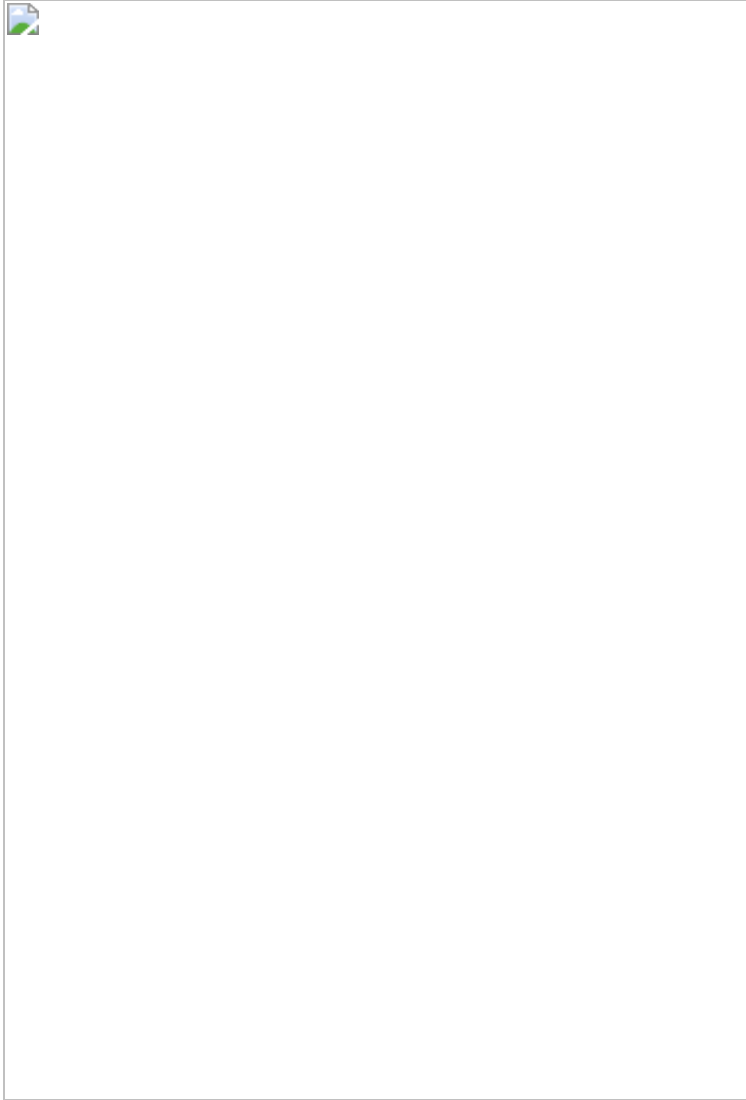
Trước tiếng thở dài của em, cô Shada vừa khẽ mỉm cười vừa vỗ vỗ lên đầu em. Cô ấy thật cao và mảnh dẻ. Cô ấy gây ấn tượng với em rất nhiều.

- Còn cô, cô có thể đặt cho cháu một câu hỏi không? cô ấy nói tiếp.

- Vâng...

- Làm thế nào mà cháu lại can đảm trốn đến tận tòa án?

- Can đảm trốn ư? Cháu không thể chịu đựng được sự độc ác của *hắn* nữa... Cháu không thể nữa...



6. Bỏ trốn

Ở Khardji, cuộc sống đã trở nên bất khả. Bị giằng co giữa nỗi xấu hổ và sự đau đớn, em âm thầm chịu đựng. Tất cả những điều khó chịu mà hẳn bắt em phải chịu đựng, ngày lại ngày, đêm lại đêm, em biết phải nói với ai? Trên thực tế, ngay từ buổi tối đầu tiên, em đã hiểu rằng sẽ chẳng còn gì được như trước đây nữa.

- *Mabrouk! Mabrouk*⁽²⁸⁾!

Mắt dán chặt vào thân thể bé nhỏ không một mảnh vải che thân của em, mẹ chồng em vỗ vỗ lên mặt em để đánh thức em dậy. Em lại trông thấy bà

ấy như thể vẫn là hôm qua. Ánh sáng buổi sớm tràn ngập căn phòng. Phía đằng xa, vang lên tiếng gáy của một chú gà trống. Qua vai bà mẹ chồng, em nhận ra vợ của anh chồng em, người đã cùng đi suốt chặng đường với chúng em. Em vẫn còn nhể nhại mồ hôi. Em mở to mắt và nhìn thấy sự lộn xộn trong phòng ngủ. Chiếc đèn dầu đã lăn đến tận cửa. Chiếc váy màu hạt dẻ của em kéo lê trên đất như một cái giẻ lau nhà cũ kỹ. Hẳn, hẳn ở đó, trên chiếu và ngủ như một con gấu. Đúng là wahesh - đúng là “ác quỷ”! Và trên tấm khăn trải giường nhàu nát có một vết máu nhỏ...

- *Mabrouk!* chị vợ của anh chồng em nói thêm.

Với nụ cười nhếch mép, chị nhìn chồng chọc vào vết đỏ. Em cảm bật. Như bị tê liệt. Thế là bà mẹ chồng nghiêng người về phía em và ôm em vào lòng như ôm một cái gói. Tại sao bà ấy không đến sớm hơn khi em cần sự giúp đỡ của bà ấy? Bây giờ, dấu sao cũng đã quá muộn rồi... Trừ phi bà ấy đồng lõa với điều mà hẳn vừa bắt em phải chịu đựng? Vừa ấn đôi bàn tay vào sườn em, bà ấy vừa dùng chân đẩy cửa, bế em ra phòng tắm là một căn phòng chật hẹp nơi có một cái chậu gỗ và một cái xô và bắt đầu té nước vào người em. Ôi, lạnh quá!

- *Mabrouk!* hai người phụ nữ đồng thanh thốt lên.

Những lời nói họ nói rì rầm bên đôi tai mệt mỏi của em. Em cảm thấy mình thật nhỏ bé, hết sức nhỏ bé. Em đã mất khả năng kiểm soát thân thể và cử chỉ của mình. Em thấy lạnh ở bên ngoài, nhưng như phát hỏa ở bên trong. Như thể có cái gì đã bị nhor bần trong em. Em khát. Em giận dữ nhưng em không thể nói được. *Omma*, mẹ ở quá xa để con có thể cầu cứu mẹ. *Aba*, tại sao cha lại gả chồng cho con? Tại sao, tại sao lại là em? Và tại sao không ai báo trước cho em những việc sẽ xảy đến? Em đã làm gì để phải chịu đựng điều đó?

Em muốn trở về nhà mình!

Một vài giờ sau, khi cuối cùng hẳn cũng tỉnh giấc, em ngoảnh đi để không phải bắt gặp ánh mắt hẳn. Hẳn thở dài thườn thượt, ăn sáng và mất dạng suốt cả ngày. Co rúm trong một góc, em cầu xin Thượng đế toàn năng

đến cứu vớt em. Em đau khắp mình mây. Em khiếp sợ với ý nghĩ phải sống cả đời bên cạnh con ác quỷ này! Một cái bẫy, em đã rơi vào một cái bẫy, và em không thể nào thoát khỏi cái bẫy đó...

Em phải thích nghi nhanh chóng với những quy tắc sống mới. Không có quyền ra khỏi nhà, không có quyền đi lấy nước ở suối, không có quyền phàn nàn, không có quyền nói “không”. Và trường học, không có chuyện nghỉ đến trường học nữa. Thế nhưng, em đến chết mất vì mong muốn được ngồi trên ghế băng, được nghe cô giáo kể cho chúng em những câu chuyện mới và được viết tên em bằng phấn trắng lên một chiếc bảng lớn màu đen.

Khardji, ngôi làng quê hương em, đã trở nên lạ lẫm với em. Ở nhà, suốt ngày trời, em phải tuân theo mệnh lệnh của mẹ chồng em: thái rau, nuôi gà, pha trà cho khách khứa ghé qua, lau sàn, rửa bát đĩa. Em đã hoài công vô ích khi hỗn hển cọ rửa những chiếc xoong đen cáu bẩn mà không thể trả được cho chúng màu sắc ban đầu. Những chiếc khăn lau màu xám xám và có mùi rất hôi. Lũ ruồi bay xung quanh em. Khi em ngừng lại một lát, mẹ chồng em lại kéo tóc em bằng đôi bàn tay dính đầy dầu mỡ. Cuối cùng, em cũng trở nên dính dáp như cái bếp, còn móng tay em thì đen ngòm.

Một sáng, em xin phép đi chơi với những đứa trẻ trạc tuổi em.

- Ở đây, mày không phải là đang đi nghỉ! bà ấy gầm lên.

- Con xin mẹ đấy, chỉ vài phút thôi...

- Không có chuyện đó đâu! Một người phụ nữ có chồng không thể cho phép mình chơi bời với bất kỳ ai. Mày chỉ thiếu nước làm ô uế thanh danh của chúng tao. Ở đây không phải là thủ đô. Ở Khardji, mọi chuyện đều được biết, mọi thứ đều được nhìn thấy, mọi điều đều được nghe thấy. Vậy mày nên giữ gìn cẩn thận. Đừng có quên những điều tao đã nói với mày, hiểu chưa? Nếu không, tao sẽ nói chuyện này với chồng mày đấy.

Hẩn, hẩn ra đi vào buổi sáng và trở về ngay trước khi mặt trời lặn. Khi trở về, hẩn đợi được phục vụ bữa ăn trên *sofrah*, và hẩn không bao giờ giúp thu dọn bàn ăn cả. Mỗi lần em nghe thấy *hẩn* đến là mỗi lần nỗi khiếp sợ dâng lên từ sâu thẳm trái tim em...

Khi màn đêm buông xuống, em biết rằng chuyện đó sẽ lại bắt đầu. Cứ tiếp tục, rồi tiếp tục như thế. Vẫn những hành động tàn nhẫn ấy. Vẫn cảm giác bỏng rát ấy. Vẫn nỗi đau ấy. Vẫn cảnh khốn quẫn ấy. Cánh cửa đóng sập lại, chiếc đèn dầu lẩn trên mặt đất, những tấm khăn trải giường nhàu nát... “*Ya beint!*” - “Này, con kia!” -, hắn luôn đòi gọi em như vậy một cách kịch liệt trước khi lao vào người em.

Hắn không bao giờ gọi tên em.

Đến ngày thứ ba thì *hắn* bắt đầu đánh em. *Hắn* không chịu được việc em có ý đồ kháng cự *hắn*. Khi em cố gắng ngăn cản không cho *hắn* ngủ trên chiếc chiếu bên cạnh em, ngay lúc đèn tắt, *hắn* bắt đầu đánh em. Đầu tiên bằng tay. Sau đó bằng gậy. Sấm, sét, nữa rồi lại nữa. Và mẹ *hắn* khuyến khích *hắn*.

- Đánh nó mạnh hơn đi! Nó phải nghe lời con! Đó là vợ con! bà ta không ngừng nhắc lại với *hắn* bằng cái giọng khàn khàn, khi *hắn* phàn nàn về em.

- Ya beint! *hắn* lại nói to hơn và chạy đuổi theo em.

- Anh không có quyền! em thốn thức.

- Mà làm tao mệt mỏi với những lời than vãn ai oán của mày đấy. Tao không lấy mày để suốt ngày nghe mày khóc nhè đâu. *hắn* gầm lên, để lộ ra những chiếc răng to vàng xỉn của *hắn*.

Em đau khổ vì *hắn* nói với em bằng cái giọng đó. *Hắn* biến em thành trò cười chốn đông người. *Hắn* luôn tỏ ra khinh khỉnh. Em sống trong nỗi sợ hãi thường trực trước những cú gậy và những cái tát mới. Thậm chí *hắn* còn đấm em. Mỗi ngày, lại có những vết bầm mới trên lưng, những vết thương mới trên cánh tay. Và cảm giác bỏng rát ở trong bụng... Em cảm thấy như bản khắp mình. Khi đám phụ nữ hàng xóm đến thăm mẹ chồng em, em nghe thấy họ thì thầm với nhau và đôi khi chỉ trỏ em. Họ có thể kể gì cho nhau nghe nhỉ?

Ngay khi có thể, em lại thu mình trong một góc, tuyệt vọng và bối rối. Em nghiêng chặt răng khi nghĩ tới đêm tối sắp xuống. Em cô đơn, rất cô đơn. Không ai là người em có thể thổ lộ cùng, không ai là người em có thể nói chuyện cùng. Em căm thù *hăn*! Em căm thù họ sâu sắc! Tất cả bọn họ đều khiến em kinh tởm! Phải chăng tất cả những cô bé có chồng đều phải trải qua nỗi thống khổ như em? Hay em là người duy nhất phải chịu đựng sự tra tấn này? Em không cảm thấy bất cứ tình yêu nào đối với con người xa lạ đó. Cha mẹ em có thương yêu nhau không? Với *hăn*, em chỉ hiểu ý nghĩa thực sự của từ “tàn bạo”.

Ngày đêm tiếp nối nhau trôi qua như vậy đấy. Mười, hai mươi hay ba mươi ngày? Em không nhớ chính xác nữa. Buổi tối, em ngày càng trăn trở khó ngủ hơn. Đêm đêm, mỗi khi *hăn* đến làm những điều xấu xa với em, em lại không thể ngủ lại được. Ban ngày, em ngủ gà. Tuyệt vọng. Tan rã. Bất lực, em bắt đầu đánh mất khái niệm thời gian. Em nhớ Sanaa. Em cũng nhớ trường học. Và các anh chị em của em: những trò nhào lộn bất tận của Abdo, những trò hề của Morad, những câu chuyện tầm phào trong những ngày đẹp trời của Mona, những bài hát đồng dao của bé Rawdha. Càng ngày em càng nghĩ đến Haêfa, lòng hy vọng người ta sẽ không gả chồng cho con bé. Theo ngày tháng, em bắt đầu quên đi các chi tiết trên khuôn mặt họ. Em khó mà nhớ được màu sắc làn da họ, hình dáng chiếc mũi họ, nếp nhăn trong những chiếc má lúm đồng tiền của họ. Đã đến lúc em phải quay về gặp họ!

Sáng sáng, em vừa thẫn thức vừa van xin người ta trả em về nhà cha mẹ mình. Em không có bất cứ cách nào để liên lạc với cha mẹ cả. Ở Khardji, điện không tồn tại. Nên cũng đừng nói đến chuyện có điện thoại. Ở đây, không có máy bay bay qua trên trời, không có xe buýt, không có xe hơi. Em có thể gửi cho cha mẹ một bức thư, nhưng ngoài tên em và một vài từ rất đơn giản, em không biết viết gì nhiều. Em phải quay trở lại Sanaa. Bằng mọi giá. Em muốn trở về nhà em!

Trốn ư? Em đã nhiều lần nghĩ đến chuyện đó. Nhưng để đi đâu? Trong làng, em không quen biết ai cả. Vì vậy em khó có thể ẩn náu tại một nhà ai

đó, hay van xin một lữ khách cười lừa cứu vớt em... Khardji, ngôi làng quê hương em, đối với em đã trở thành tù ngục.

Một buổi sáng, cứ nghe em khóc than mãi, cuối cùng *hắn* cũng thông báo với em rằng *hắn* cho phép em đi thăm cha mẹ em. Đành thế! *Hắn* sẽ đi cùng em và sẽ đợi em ở nhà anh *hắn*. Nhưng sau đó, *hắn* nhấn mạnh, chúng em phải quay lại đây. Em hấp tấp sắp sửa đồ đạc trước khi *hắn* thay đổi ý kiến.

Dường như với em chuyển trở lại nhanh hơn là chuyển ra đi. Tuy nhiên, mỗi khi em bắt đầu gặt là những hình ảnh ác mộng giày vò ấy lại đến khuấy động giấc ngủ của em: vết máu trên tấm khăn trải giường, khuôn mặt bà mẹ chồng nghiêng về phía em, xô nước... Và đột nhiên, em choàng tỉnh dậy... Không! em sẽ không bao giờ quay lại nữa. Không bao giờ! Khardji, phía bên kia thế giới... Em không muốn đặt chân trở lại nơi đó!

- Không có chuyện con rời bỏ chồng con đâu!

Ở Sanaa, phản ứng của cha em thật bất ngờ. Và triệt để. Phản ứng đó nhanh chóng chấm dứt niềm vui đoàn tụ. Mẹ em không nói một lời nào. Bà chỉ vừa thì thầm, vừa giơ hai cánh tay lên trời:

- Cuộc sống là như vậy đó, Nojoud. Tất cả phụ nữ đều phải trải qua điều này. Chúng ta đã từng ném trái điều tương tự...

Nhưng tại sao mẹ không nói gì với em? Tại sao mẹ không cảnh báo trước cho em? Bây giờ, đám cưới đã được tuyên bố, em đã bị rơi vào bẫy, em không thể quay lại được nữa. Em đã hoài công vô ích khi kể lại cho cha mẹ em nghe những nỗi đau hàng đêm, những cú đánh, cảm giác bỏng rát và tất cả những điều riêng tư và khủng khiếp mà em rất xấu hổ khi phải nói ra, cha mẹ nhắc đi nhắc lại với em rằng nghĩa vụ của em là phải sống với *hắn*.

- Con không yêu *hắn*! *Hắn* làm con đau. *Hắn* bắt con làm những điều khó chịu khiến con buồn nôn. *Hắn* không đối xử tốt với con! em nài nỉ.

- Nojoud, giờ con đã là một phụ nữ có chồng. Con phải ở với chồng con! cha em nhắc lại.

- Không, con không muốn! Con muốn trở về nhà!
- Không thể được! cha cắt lời em.
- Con xin cha đấy... Con xin cha đấy!
- Đó là vấn đề *sharaf*, con có nghe cha nói không?
- Nhưng...
- Con phải nghe những điều cha nói với con!
- *Aba*, con...

- Nếu con ly hôn với chồng con, anh em ruột và các anh em họ của cha sẽ giết cha đấy! *Sharaf*, danh dự là trên hết. Danh dự! Con đã hiểu chưa?

Không, em không hiểu và em không thể hiểu được. Không chỉ *hắn* làm hại em, mà cả gia đình em, gia đình của riêng em cũng bảo vệ *hắn*. Tất cả những điều đó chỉ vì một vấn đề... Vấn đề gì đã nhỉ? Vấn đề danh dự! Nhưng chính xác thì cái từ mà tất cả bọn họ đều không ngừng sử dụng ấy muốn nói lên điều gì chứ? Em bối rối.

Đôi mắt mở tròn, Haêfa hiểu còn ít hơn em những điều đang xảy đến với em. Khi thấy em òa lên nước nỡ, cô bé luồn bàn tay mình vào bàn tay em. Đó là cách của cô bé để nói với em rằng cô bé ủng hộ em. Đột nhiên, một ý nghĩ khủng khiếp lại thoáng qua trí óc em: nếu cha mẹ em nghĩ đến chuyện gả chồng cho cô bé? Haêfa, em gái bé bỏng của em, em gái bé bỏng xinh đẹp của em... Miễn là cô bé có may mắn không bao giờ phải trải qua cơn ác mộng này.

Nhiều lần, Mona có ý định bảo vệ em. Nhưng sự nhút nhát đã chiến thắng chị ấy. Dẫu sao, ai sẽ nghe chị ấy nói đây? Ở đây, luôn luôn là những người lớn nhất, những người đàn ông được phép có tiếng nói cuối cùng. Mona tội nghiệp! Em hiểu rằng nếu muốn thoát khỏi tình cảnh của mình, em chỉ có thể trông cậy vào bản thân mà thôi.

Thời gian đã trở nên gấp gáp. Em phải tìm được một giải pháp trước khi *hắn* quay trở lại tìm em. Em đã thành công trong việc xin phép *hắn* cho em

ở nhà cha mẹ em ít lâu. Nhưng em cứ quay vòng vòng, không có lối thoát nào trước mặt. “Nojoud phải ở bên chồng nó”, cha em nhắc lại. Ngay khi *Aba* đi xa, em vội vàng nói chuyện đó với mẹ. Mẹ khóc. Mẹ nói với em rằng mẹ nhớ em, nhưng mẹ không thể làm được gì cho em cả.

Nhưng em có lý do để sợ hãi. Ngay ngày hôm sau, *hãn* đến thăm chúng em để nhắc lại với em nghĩa vụ làm vợ. Em cố gắng phản đối. Vô ích. Cứ cố sức nài nỉ, cuối cùng cũng đi đến một kiểu như thỏa hiệp. *Hãn* chấp nhận cho em ở Sanaa thêm vài tuần nữa nhưng với điều kiện phải theo *hãn* và tạm thời ở lại nhà bác *hãn*. *Hãn* không tin tưởng em, và sợ rằng em sẽ trốn nếu như em ở lại nhà cha mẹ mình quá lâu. Và trong hơn một tháng, địa ngục lại bắt đầu tồi tệ hơn...

- Khi nào thì mày ngưng khóc nhè suốt ngày hả? Chuyện đó khiến tao mệt mỏi lắm rồi! một ngày kia, *hãn* vừa phàn nàn, đôi mắt điên dại, tay giơ nắm đấm.

- Khi nào anh để em trở về nhà cha mẹ em! em vừa trả lời, vừa vùi mặt vào đôi bàn tay.

Trước sự cứng đầu của em, cuối cùng *hãn* cũng cho phép em ngồi nghỉ lần nữa.

- Nhưng đây là lần cuối cùng đấy, *hãn* cảnh báo em.

Trở lại nhà, em hiểu mình không còn nhiều thời gian để hành động nếu như em muốn dứt khỏi người đàn ông này và tránh cơn ác mộng phải trở lại Khardji. Năm ngày trôi qua. Năm ngày khó khăn trong đó em không ngừng húc đầu vào tường. Cha em, các anh em trai em, các chú các bác của em chẳng ai sẵn sàng nghe em nói.

Cứ cố sức gõ tất cả các cánh cửa với hy vọng tìm được một đôi tai ân cần chăm chú, em đã hạ cánh xuống nhà cô Dowla, vợ hai của cha em. Cô ấy sống cùng năm người con của mình trong một căn hộ ở tầng hai của một tòa nhà cũ nằm cuối một ngõ cụt, ngay cạnh con phố nơi chúng em sống. Mang trong lòng nỗi lo sợ bị đuổi về Khardji, em vừa trèo cầu thang vừa bóp chặt mũi để không người thấy mùi hôi thối của những vật thối rữa lẫn

với mùi hôi thối của rác rưởi và phân người thoát ra từ những nhà vệ sinh dùng chung cho tất cả cư dân trong tòa nhà. Trong chiếc váy dài đỏ và đen, cô Dowla mở cửa cho em với nụ cười rạng rỡ.

- Ya, cháu Nojoud đấy à! Thật ngạc nhiên khi được gặp cháu! Chào mừng cháu đến đây! cô ấy nói với em.

Cô Dowla, em rất yêu quý cô. Cô có làn da rám râm và mái tóc dài bện lại. Cô cao, mảnh dẻ và đẹp hơn *Omma*. Cô Dowla không bao giờ quở mắng em. Lúc nào cô cũng có thừa lòng kiên nhẫn! Tuy nhiên, người đàn bà tội nghiệp ấy không được cuộc sống cưng chiều. Kết hôn khá muộn, khi đã hai mươi tuổi, với cha em, người hoàn toàn bỏ rơi cô, cô đã học được cách chỉ trông cậy vào bản thân mình. Con trai đầu lòng của cô, Yahya, tám tuổi, bị tật nguyền ngay lúc mới sinh, không thể đi lại được và đòi hỏi một sự quan tâm đặc biệt. Các cơn khủng hoảng thần kinh của thằng bé có thể kéo dài nhiều giờ. Bất chấp tình cảnh túng quẫn, nổi túng quẫn vốn buộc cô phải đi ăn xin trong phố để trả tiền thuê nhà là 8 000 rial⁽²⁹⁾ một tháng và mua bánh mì cho các con, cô Dowla vẫn độ lượng đến khó tin.

Cô mời em ngồi trên chiếc giường lớn bằng rơm chiếm một nửa diện tích căn phòng, ngay bên cạnh chiếc bếp nhỏ nơi ấm nước đang sôi. Thường thì trà sẽ được dùng thay sữa trong bình sữa của bọn trẻ. Treo vào móc gắn trên tường, những chiếc túi bằng nhựa dùng để làm chạn chằng chứa đựng nhiều nhận gì.

- Nojoud, cô nói với em, cháu có vẻ rất lo lắng.

Em biết rằng cô thuộc về số hiếm những thành viên trong gia đình phản đối đám cưới của em nhưng không ai muốn nghe cô nói. Cô, người vốn không được cuộc sống mỉm cười, vẫn luôn có thiên hướng tự nhiên là nghiêng về phía những người nghèo khổ hơn mình. Em cảm thấy tự tin, em biết mình có thể nói mọi chuyện với cô.

- Cháu có rất nhiều chuyện để kể cho cô nghe... em trả lời cô.

Rồi em mở lòng với cô...

Cô cau mày lắng nghe câu chuyện của em. Cô có vẻ rất tức giận. Vẻ ngăm ngăm, cô đi về phía bếp. Rồi cô rót nước trà vào chiếc tách duy nhất mà Yahya chưa đánh vỡ. Cô vừa đưa cho em tách trà vừa lại gần em để nhìn thẳng vào mắt em.

- Nojoud... cô thì thầm. Nếu không có ai nghe cháu, cháu chỉ còn nước đi đến tòa án!

- Đến đâu hả cô?

- Đến tòa án!

Tòa án ư? Tòa án... Phải, tòa án! Như một ánh đèn chớp, những hình ảnh xuất hiện trong đầu em. Những hình ảnh về các thẩm phán với khăn đội đầu, các luật sư luôn luôn vội vàng, đàn ông mặc áo dài trắng và phụ nữ đội khăn trùm đầu đến thưa kiện về những chuyện gia đình phức tạp, những chuyện trộm cắp và thừa kế. Giờ thì em đã nhớ ra tòa án. Em từng thấy một tòa án trên truyền hình. Đó là trong một phim truyền hình dài tập mà em cùng Haêfa xem ở nhà hàng xóm. Các diễn viên nói một thứ tiếng Ả rập khác với tiếng Ả rập của người Yemen. Nghe giọng họ, em tin mình nhớ ra đó là một phim truyền hình dài tập của Kuwait. Trong căn phòng lớn nơi đám người khiêu nại nối tiếp nhau, những bức tường đều có màu trắng, và nhiều hàng ghế băng bằng gỗ màu hạt dẻ được xếp đối diện với thẩm phán. Vào một lúc nào đấy, người ta thấy những kẻ tội phạm đến trong một chiếc xe hòm nhỏ với các cửa sổ có chấn song.

- Tòa án... cô Dowla lại nói. Theo như cô biết, đó là nơi duy nhất người ta sẽ nghe cháu nói. Cháu hãy yêu cầu được gặp thẩm phán. Suy cho cùng, đó chính là người đại diện của chính phủ! Người đó có rất nhiều quyền lực. Đó là cha đỡ đầu của tất cả chúng ta. Giúp đỡ các nạn nhân là vai trò của người đó.

Cô Dowla đã thuyết phục được em. Kể từ thời khắc này, mọi chuyện trong đầu em đã trở nên sáng sủa hơn nhiều. Nếu cha mẹ em không muốn giúp đỡ em thì rõ ràng em phải xoay xỏa một mình. Vậy là đã quyết, em sẽ đi đến cùng. Em sẵn sàng leo lên những ngọn núi để không thấy mình lại

phải tiếp tục nằm dài trên chiếc chiếu kia, một mình đối mặt với con ác quỷ ấy. Em vừa ôm siết cô Dowla trong tay vừa cảm ơn cô.

- Nojoud này?

- Vâng?

- Hãy cầm lấy. Số tiền này có thể giúp ích cho cháu.

Cô ấy giúi vào lòng bàn tay em 200 rial⁽³⁰⁾. Đó là tất cả số tiền ít ỏi mà cô đã gom được vào buổi sáng hôm đó khi đi ăn xin ở ngã tư bên cạnh.

- Cảm ơn cô Dowla. Cảm ơn cô!

Ngày hôm sau, em thức dậy trong tâm trạng phấn khởi hơn bình thường. Và chính em, em cũng cảm thấy ngạc nhiên trước trạng thái tinh thần mới của mình. Như mọi buổi sáng, em rửa mặt. Em cầu nguyện. Em bật chiếc bếp nhỏ lên để đun sôi nước trà. Rồi em vừa sốt ruột đợi mẹ dậy vừa bồn chồn chơi với đôi bàn tay mình. “Nojoud, giọng nói nhỏ nhẹ từ bên trong em cất lên, hãy cố gắng tỏ ra tự nhiên nhất có thể, để tránh gây tò mò.”

Khi cuối cùng *Omma* cũng mở mắt, một lúc sau đó, và bắt đầu tháo nút thắt ở góc của chiếc khăn màu đen mà mẹ thường giấu tiền trong đó ra, em thở phào vì hiểu rằng dự định của em có thể có cơ hội được thực hiện. Nếu như mẹ biết...

- Nojoud, mẹ vừa nói với em vừa đưa cho em 150 rial, con hãy đi mua bánh mì cho bữa sáng.

- Vâng, *Omma*, em ngoan ngoãn trả lời mẹ.

Em cầm tiền. Em mặc áo khoác và choàng chiếc khăn đen, trang phục của phụ nữ có chồng. Em cẩn thận khép cánh cửa phía sau. Các ngõ phố vùng ngoại vi vẫn gần như vắng tanh. Em rẽ vào con phố đầu tiên bên phải, con phố dẫn đến cửa hiệu bánh mì trong góc phố nơi bánh mì giòn tan khi vừa được lấy ra từ chiếc lò truyền thống. Căng tai lắng nghe, phía xa xa, em nhận ra tiếng rao hàng của người bán bình ga, người hàng ngày vẫn đi qua khu phố bằng xe đạp, kéo theo sau là một chiếc xe bò.

Càng lúc em càng tiến gần đến cửa hàng bánh mì và em đã có thể hít thở hương vị thơm lừng của những chiếc khobz nóng hổi. Em sắp thấy bóng dáng nhiều phụ nữ trong khu phố xếp hàng trước chiếc *tandour*. Nhưng vào phút cuối cùng, em lại đổi hướng, tiến về phía đại lộ chính của khu phố. “Tòa án, cô Dowla đã nói với em, cháu chỉ còn cách phải đi đến tòa án.”

Tới đại lộ lớn, đột nhiên em cảm thấy sợ mình bị nhận ra. Thế lỡ có ông bác nào của em đi qua đây thì sao? Em run rẩy trong người vì điều đó. Với suy nghĩ phải tự bảo vệ mình khỏi những ánh mắt, em kéo vạt khăn lên che kín hầu như cả khuôn mặt, chỉ để lộ ra đôi mắt. Lần đầu tiên, chiếc *niqab* mà em chưa bao giờ muốn choàng từ lúc ở Khardji đã trở nên thật có ích với em. Em tránh quay đầu lại, do sợ có người đi theo mình. Trước mặt em, những chiếc xe buýt đang đợi khách dọc vỉa hè. Trước cửa hàng bán thực phẩm khô, cửa hàng bán những quả bóng nhựa, em nhận ra chiếc xe buýt nhỏ màu vàng trắng sáu chỗ ngày nào cũng chạy qua khu phố và thả khách xuống trung tâm thành phố, không xa quảng trường Tahrir. “Đi nào, nếu muốn ly hôn thì hãy hành động!”, giọng nói nhỏ nhẹ bên trong động viên em. Em xếp hàng như tất cả mọi người. Những đứa trẻ khác trạc tuổi em có cha mẹ đi cùng. Em là cô bé con duy nhất một mình đợi đến lượt. Em cúi nhìn xuống đất, để tránh bị đặt câu hỏi. Em có cảm giác đang bị quan sát. Em sợ rằng có ai đó đoán được việc em định làm. Em có cảm giác khủng khiếp rằng điều đó có thể hiện rõ trên trán em.

Người lái xe bước từ ghế xuống để mở cửa bằng cách làm nó trượt theo rãnh sang bên cạnh. Đột nhiên, cảnh chen lấn diễn ra, nhiều phụ nữ dùng cùi tay huých nhau để chiếm chỗ ngồi bên trong. Ngay lập tức em cũng làm theo mọi người, chỉ hy vọng một điều: biến khỏi khu phố nhà mình nhanh nhất có thể, trước khi cha mẹ em báo cho cảnh sát. Em giành được một chỗ ở cuối xe, trên chiếc ghế dài cuối cùng, giữa một bà đã có tuổi và một phụ nữ trẻ hơn, cả hai đều trùm khăn kín mít từ đầu đến chân. Bị kẹp chặt giữa hai cơ thể vạm vỡ, em có thể tránh được việc bị nhận ra qua cửa sổ, từ dưới phố. Em phải càng kín đáo càng tốt. Thật may, cả hai người phụ nữ này đều không hỏi em câu nào cả.

Vào lúc động cơ xe bắt đầu kêu ro ro, em cảm thấy trái tim mình đập hết tốc lực. Đột nhiên, em nghĩ đến anh trai Fares của em, đến sự dũng cảm mà anh đã có khi trốn nhà bốn năm trước đây. Anh ấy đã làm được, vậy tại sao em lại không? Nhưng liệu em có thực sự nhận thức được điều em đang làm? Cha em sẽ nói gì nếu thấy con gái mình một mình trèo lên chiếc xe buýt công cộng? Có phải em đang làm ô uế danh dự của cha như cha đã nói?

Cánh cửa xe khép lại. Quá muộn để thay đổi ý kiến. Qua cửa sổ xe, em nhìn thành phố diễu qua: những chiếc xe hơi dồn ép vào nhau trong các vệt kẹt xe buổi sáng, những tòa nhà đang xây, những người phụ nữ mặc đồ và trùm khăn màu đen kín mít, những người bán hàng rong trên tay đầy hoa nhài, những phong kẹo cao su và những gói khăn giấy. Thủ đô Sanaa thật rộng lớn và đông đúc! Nhưng phải lựa chọn giữa mê đạo bụi bặm của thủ đô và sự cách biệt của Khardji, thì em thích Sanaa hơn. Thích hơn ngàn lần!

- Bến cuối! người lái xe hét lên.

Xong rồi, chúng ta đã đến nơi! Cửa xe vừa trượt ra, tiếng động của đường phố đã tràn ngập chiếc xe buýt nhỏ. Các hành khách vội vã xuống xe. Em cũng làm như họ, em vừa đi theo họ vừa đưa vài đồng tiền cho người lái xe bằng một bàn tay run rẩy để trả cho chuyến đi của mình. Nhưng em hoàn toàn không có ý niệm nào về nơi tòa án tọa lạc. Và em không dám hỏi những người đi cùng em. Nỗi lo sợ xâm chiếm lấy em, khiến em tê liệt. Đơn giản là em sợ bị lạc. Em nhìn sang phải rồi nhìn sang trái. Ở ngã tư đèn đỏ không hoạt động, một nhân viên cảnh sát đang nỗ lực duy trì một thứ có vẻ là trật tự giữa những chiếc xe hơi trong cơn thịnh nộ bấm còi inh ỏi và tìm cách vượt lên từ mọi phía. Em nheo mắt, hầu như bị lóa mắt vì những tia nắng buổi sáng gay gắt xuyên thủng nền trời xanh. Không thể sang đường được trong điều kiện này. Chắc em sẽ không sống sót nổi khi đi qua phố mất. Tựa vào một chiếc cột, em cố gắng định thần lại khi mắt em dừng lại ở một chiếc xe màu vàng. Được cứu rồi!

Đó là một trong nhiều xe taxi chạy khắp thành phố từ sáng đến tối và từ tối đến sáng. Ở Yemen, ngay khi một cậu bé có thể đạp chân lên bàn đạp bộ tăng tốc, cha của cậu bé liền mua ngay cho cậu giấy phép lái xe với hy vọng cậu kiếm được công việc lái xe nho nhỏ, giúp nuôi sống gia đình. Em đã từng đi những chiếc taxi như vậy để đến Bab-al-Yemen cùng với chị Mona.

Em tự nhủ rằng người lái taxi chắc chắn phải thuộc nằm lòng tất cả các địa chỉ ở Sanaa. Em giơ tay ra hiệu cho anh ta dừng xe. Một cô bé đi một mình trong một chiếc taxi, điều đó là không nên. Nhưng đến nước này thì em mặc kệ những lời dư luận thị phi.

- Em muốn đến tòa án! em nói với người lái xe, anh ta nhìn chòng chọc vào mặt em, ngạc nhiên.

Ngồi đằng sau, em cầm nín suốt chặng đường. Má phồng lên vì *qat*, người lái xe còn lâu mới ngờ rằng em đang biết ơn anh ta vô cùng vì anh ta không hỏi em câu nào. Anh ta vô tình trở thành kẻ đồng lõa im lặng trong cuộc bỏ trốn của em. Cánh tay phải ôm chặt lấy bụng, em kín đáo cố gắng vừa kiểm soát hơi thở của mình vừa nhắm mắt lại một chút.

- Chúng ta đến nơi rồi!

Sau cú phanh gợn, người tài xế đỗ xe lại trước một hàng chắn song đằng sau đó có một cái sân dẫn đến một tòa nhà oai nghiêm. Tòa án! Một cảnh sát giao thông ra hiệu cho người tài xế đi càng nhanh càng tốt bởi anh ta đang cản trở lối qua. Em vội vàng xuống xe và đưa toàn bộ số tiền lẻ còn lại cho anh ấy. Sau kỳ tích này, đột nhiên em cảm thấy mình là người táo bạo hết sức. Ngây ngô và hoảng hốt đấy, nhưng đầy táo bạo! Nếu Thượng đế muốn, cuộc sống của em sẽ thay đổi triệt để.



7. Ly hôn

Ngày 15 tháng Tư năm 2008

Ngày trọng đại đã đến nhanh hơn dự kiến. Thật ồn ào! Phòng xử án đông nghịt người như muốn vỡ tung. Thật ấn tượng. Liệu có phải tất cả những người đang ngồi kín các ghế dài đối diện với bục thẩm phán đều đến đây là chỉ vì em không? Cô Shada đã báo trước với em. Công việc chuẩn bị có thể mất nhiều thời gian. Nhưng chiến dịch báo chí của cô đã có kết quả. Và trong tòa án đen đặc những người này, dường như cô cũng ngạc nhiên giống em. Một tuần, em nghĩ vậy, đã trôi qua từ buổi đầu em gặp cô. Một tuần để liên hệ với báo chí, truyền hình và các hiệp hội phụ nữ... Và đây là kết quả. Một điều kỳ diệu! Chưa bao giờ trong đời, em thấy nhiều máy ảnh và camera đến vậy. Em thở gấp. Có phải em bị thiếu ôxy do những khuôn mặt đang vây quanh em kia hay chỉ đơn giản là em sợ sệt? Dưới chiếc khăn trùm đầu màu đen, em khẽ nhại mồ hôi.

- Nojoud, cười lên nào! một nhiếp ảnh gia vừa kêu lên vừa thúc cùi chỏ để lên đến chỗ em.

Anh ấy vừa đến gần em thì một dãy máy ảnh đã hiện ra trước mặt em. Thậm chí có cả máy quay video! Em đỏ mặt. Ánh đèn chớp khiến em rụt rè e sợ. Hơn nữa, trong đám đông, em không thấy ai quen biết. Những khuôn mặt ấy đang nhìn em... Em bám lấy cô Shada. Mùi hương từ cô khiến em yên tâm. Mùi hương hoa nhài, từ nay đã trở nên quen thuộc với em. Cô Shada, đó là người mẹ thứ hai của em!

- Khaleh⁽³¹⁾ Shada?

- Ừ, Nojoud.

- Cháu sợ.

- Chúng ta sẽ làm được thôi. Chúng ta sẽ làm được thôi, cô thì thầm.

Chưa bao giờ em tưởng tượng mình có thể khiến nhiều người quan tâm đến thế. Em, nạn nhân thầm lặng trong hàng tháng trời dằng dặc, đột nhiên bị đẩy ra trước sân khấu, đối diện với tất cả những nhà báo này. Tuy nhiên, cô Shada đã hứa với em rằng họ sẽ không quay trở lại, rằng chỉ có hai cô cháu em ở bên nhau. Em có thể kể lại cho họ những gì nếu họ bắt đầu đặt câu hỏi? Chưa bao giờ người ta dạy em trả lời các câu hỏi cả.

- Cô Shada?

- Ừ. Nojoud?

- Trước ánh đèn chớp thế này, cháu cảm giác như mình giống với...

Tổng thống George Bush, người Mỹ vĩ đại mà ta vẫn thấy trên truyền hình ấy.

Cô mỉm cười.

- Cháu đừng sợ... cô nói.

Đến lượt mình, em giả bộ cười. Nhưng từ sâu thẳm trong lòng, em như bị tê liệt. Em cảm thấy không thể cử động được với cảm giác kỳ lạ như thể hai chân mình bị bắt vít vào đất. Nhưng em hiểu rằng nếu em sợ thì đó là vì em đang đứng trước một dấu hỏi lớn. Ly hôn, chính xác thì điều đó diễn ra như thế nào? Em đã quên không hỏi cô Shada. Ở trường, người ta chưa bao

giờ nói với em về những điều như thế. Với Malak, người bạn tốt nhất của em, lúc nào chúng em cũng nói với nhau mọi chuyện. Nhưng về ly hôn thì không chút nào. Có thể chúng em nghĩ rằng đó là chuyện người lớn và chúng em đúng là quá bé để quan tâm đến chuyện người lớn. Bây giờ, thậm chí em cũng không biết các cô giáo vẫn dạy em có gia đình hay đã ly hôn... Không bao giờ em nghĩ đến chuyện hỏi các cô điều đó. Nên thật khó để so sánh câu chuyện của em với câu chuyện của những người phụ nữ khác xung quanh em.

Và rồi, tựa như ánh đèn chớp khiến người ta đau đầu, một ý nghĩ đáng sợ lướt qua tâm trí em: thế nếu con “ác quỷ” kia chỉ đơn giản nói “không” thì sao? Trên thực tế phải trả lời thế nào nếu hẳn quyết định phản đối việc ly hôn, nếu hẳn tìm cách đe dọa thẩm phán bằng *jambia* của hẳn, với sự giúp đỡ của các anh em trai hẳn và những người đàn ông trong làng? Ai mà biết được...

- Cháu cứ yên tâm, mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả thôi... cô Shada lại vừa nói vừa vỗ vỗ vai em.

Em ngẩng đầu để nhìn cô được rõ hơn. Em tin rằng đêm qua cô không ngủ được nhiều. Mắt cô hờm sâu. Dường như cô đã kiệt sức. Em ái ngại vì tất cả những điều đó là do em. Tuy nhiên, dù mệt mỏi, cô lúc nào trông cũng đẹp và duyên dáng như vậy. Đó là một quý bà chốn đô thành đích thực! Mà em nhận thấy chiếc khăn cô đội đã đổi màu. Nó màu hồng, như màu áo dài cô vẫn mặc, đó là một trong những màu sắc ưa thích của em! Hôm nay, cô mặc chân váy dài màu xám và đi giày cao gót. Thật may mắn khi cô ở đây, bên cạnh em.

Đột nhiên, trong đám đông, em nhận thấy một bàn tay đang vẫy rồi rút về phía em. Đó là anh Hamed Thabet, phóng viên báo *Yemen Times*! Cuối cùng cũng có ai đó mà em quen biết. Anh Hamed người bạn mới của em. Một người anh lớn thực sự, không như anh Mohammad. Đó là một người quen của cô Shada, cô Shada đã giới thiệu em với anh. Anh cao lớn và tóc nâu, khuôn mặt tròn, đôi vai vuông vức, và lòng tốt bụng của anh đã ngay

lập tức khiến em xúc động. Em không biết chính xác anh bao nhiêu tuổi. Em không dám hỏi anh. Chúng em gặp nhau cách đây vài ngày trong sân tòa án gần như ở đúng chỗ cô Shada bắt gặp em ít lâu trước đó.

Đầu tiên, anh hỏi em là liệu anh có thể chụp hình em được không, sau đó chúng em đến ngồi trong một nhà hàng nhỏ gần tòa án. Anh rút bút máy và sổ ghi chép ra và đặt cho em rất nhiều câu hỏi: về cha mẹ em, về đám cưới của em, về Khardji, về đêm đầu tiên... Em đỏ mặt vì xấu hổ khi kể cho anh nghe câu chuyện của mình. Nhưng khi thấy anh nhìn mặt vào lúc em tả vết máu trên khăn trải giường, em hiểu rằng anh đã động lòng trắc ẩn. Thậm chí em còn thấy anh kín đáo dùng cây bút gõ nhẹ lên bàn. Ngay cả khi anh tìm cách che giấu nỗi xúc động, em cũng không thể không nhận thấy sự đau khổ của anh. Anh nổi giận, anh đau đớn vì em, có thể thấy rõ điều đó.

- Nhưng em còn quá nhỏ! Làm sao hẳn có thể?... anh thì thầm.

Thật kỳ lạ. Lần này, em đã không khóc. Sau vài phút im lặng, em tiếp tục:

- Em muốn ra ngoài chơi, như tất cả những đứa trẻ khác ở tuổi em. Nhưng hẳn đánh em và hẳn buộc em phải quay lại phòng ngủ với hẳn và làm những điều xấu xa mà hẳn yêu cầu... Khi nói với em, lúc nào hẳn cũng sử dụng những lời thô tục...

Khi chúng em nói lời tạm biệt, cuốn sổ của anh Hamed đen đặc những chữ. Anh đã ghi chép ngay cả những chi tiết nhỏ nhất. Sau đó anh đã vào được trong tù để chụp ảnh *Aba* và con ác quỷ bằng điện thoại di động của mình. Vài ngày sau, cô Shada báo với em rằng bài báo của anh ấy đã được đăng và gây nhiều tiếng vang tại Yemen. Hamed là nhà báo đầu tiên đưa câu chuyện của em ra ánh sáng. Đúng là em ngưỡng mộ. Nhưng hôm nay, em biết mình phải biết ơn anh rất nhiều.

Ở lối vào phòng xử án, các máy quay bắt đầu làm ồn.

Một cơn rùng mình chạy qua cơ thể em. Em nhận ra *Aba* và... con ác quỷ được hai người lính đội mũ kê pi đen và mặc đồng phục màu xanh ô liu

áp giải. Họ có vẻ rất giận dữ. Khi đi qua trước chúng em, con ác quỷ cup mắt xuống rồi đột nhiên hẳn quay về phía cô Shada.

- Cô tự hào về bản thân lắm nhỉ? Tôi đã không có ngày lễ thực sự cho đám cưới của mình. Vậy mà ở đây, cô lại chuẩn bị cho chúng tôi hẳn một ngày lễ! hẳn thốt lên.

Sao hẳn lại có thể nói với cô như vậy chứ? Điều em e sợ đang diễn ra. Cô Shada vẫn bình tĩnh một cách đáng ngạc nhiên. Thậm chí cô còn không cup mắt xuống. Người phụ nữ này có tính cách mạnh mẽ khiến em rất ấn tượng. Cô không cần khoa chân múa tay để thể hiện tình cảm của mình. Chỉ cần quan sát ánh mắt cô là đủ để đọc thấy ở đó tất cả sự khinh bỉ mà cô dành cho *hắn*. Ánh mắt cô, thể thôi. Em đã học được nhiều điều từ cô trong những ngày gần đây.

- Cháu đừng nghe hẳn làm gì, cô nói với em.

Em đã uống công khi cố gắng kiểm soát tình cảm của mình như cô Shada, em không làm được. Dù sao thì cũng là chưa làm được. Chẳng thể làm được gì, tim em đập mạnh. Sau tất cả những điều hẳn đã làm với em, em rất căm thù hẳn! Ngẩng đầu lên, ánh mắt em bắt gặp ánh mắt *Aba*. Dường như cha rất phật ý. Em phải tự thuyết phục bản thân, nhưng em sợ rằng cha sẽ oán trách em suốt đời. Danh dự, cha luôn nói vậy. Danh dự. Nhìn khuôn mặt cha, em bắt đầu hiểu được điều mà cái từ rất đổi phức tạp này muốn nói đến. Trong đôi mắt cha. Em có thể thấy ông đang rất tức giận và xấu hổ. Tất cả các máy quay đều hướng về phía cha... Em giận cha lắm, nhưng em không ngăn được mình thương hại ông. Cảm giác đó còn mạnh hơn em. Tôn trọng con người, ở đây điều này là quan trọng.

- Thật lộn xộn! một nhân viên giữ gìn trật tự thốt lên. Chưa bao giờ tòa án đầy áp người như thế!

Ánh đèn chớp của những chiếc máy ảnh một lần nữa lại lóe sáng. Có ai đó quan trọng đã tới. Đó là chú Mohammad al-Ghazi, Chánh án của tòa án. Em có thể nhận ra chú nhờ chiếc khăn màu trắng thắt sau đầu. Ria mép chú rất mảnh và chú có một chút râu quai nón. Chú mặc áo vest xám choàng ra

ngoài áo dài trắng. Ở ngang lưng, chú tự hào chưng ra một chiếc *jambia*, con dao khoằm truyền thống của bộ tộc của chú.

Em không rời mắt khỏi chú. Từng giây từng giây một, em theo dõi nhất cử nhất động của chú. Em nhìn chú lách ra đằng sau chiếc bục đầy micro của các kênh truyền hình và đài phát thanh. Em nhìn chú ngồi xuống. Em nhìn chú đặt các tài liệu lên trước mặt. Nom chú người ta cứ ngỡ như đó là Tổng thống đang chuẩn bị phát biểu. Thấm phán Abdo tiến lại gần chú và ngồi lên chiếc ghế bành bên cạnh. Thật may khi các chú ấy ở đây để ủng hộ em! Em vẫn không thể tin vào mắt mình.

- Nhân danh Thượng đế toàn năng và nhân từ, tôi tuyên bố khai mạc phiên tòa, chú al-Ghazi vừa nói vừa yêu cầu chúng em tiến lại gần bục nơi chú ấy đứng.

Cô Shada ra hiệu cho em đi theo cô. Bên trái chúng em, *Aba* và con ác quỷ cũng tiến lên phía trước. Em cảm thấy đám đông đang nhúc nhích đằng sau chúng em. Một phần trong em cảm thấy mạnh mẽ một cách đáng ngạc nhiên. Nhưng còn phần khác, phần mà em không thể kiểm soát được, sẵn sàng làm mọi việc để mình có thể trở thành con chuột nhắt vào đúng thời điểm này. Hai tay khoanh lại, em cố gắng tỏ ra vững vàng.

Sau đó là đến lượt thẩm phán Abdo phát biểu:

- Ở đây chúng ta đang đối mặt với trường hợp một cô bé được gả chồng mà không có sự ưng thuận của cô bé. Sau khi hợp đồng hôn nhân được ký kết mà cô bé không hề hay biết, cô bé đã bị cưỡng ép đưa đến tỉnh Hajja. Ở đó chồng cô bé đã lạm dụng cô bé về mặt tình dục dù cô bé vẫn chưa đến tuổi dậy thì và chưa sẵn sàng cho mối quan hệ kiểu này. Không chỉ lạm dụng cô bé, anh ta còn đánh đập và lăng nhục cô bé. Hôm nay, cô bé ở đây để yêu cầu được ly hôn...

Thời khắc quan trọng đã tới, thời khắc mà em vẫn hằng mong đợi. Thời khắc trừng phạt những kẻ mắc lỗi. Như ở trường khi cô giáo bắt chúng em đứng góc lớp... Miễn là em thắng được con ác quỷ, miễn là hãn chấp nhận ly hôn!

Chú Mohammad al-Ghazi gõ mấy tiếng lên bàn bằng một chiếc búa gỗ nhỏ.

- Hãy nghe tôi cho rõ, chú vừa nói vừa nhìn về phía sinh vật ghê tởm mà em cảm thù hơn tất cả. Anh đã cưới cô bé này cách đây hai tháng, anh đã ngủ với cô bé, anh đã đánh đập cô bé. Điều đó có đúng hay không?

Con quý nheo mắt, rồi trả lời:

- Không, không đúng! Cô ấy và cha cô ấy đều đã đồng ý với đám cưới này.

Em có nghe rõ không? Thế nào... hãn dám ư? Thật là một kẻ dối trá! Em cảm ghét hãn!

- Anh đã ngủ với cô bé phải không? Anh đã ngủ với cô bé phải không? chú Ghazi nhắc lại.

Bầu không khí im lặng nặng như chì tràn ngập căn phòng.

- Không!

- Anh đã đánh đập cô bé phải không?

- Không... Tôi chưa bao giờ hung bạo với cô ấy.

Em níu lấy áo khoác cô Shada. Sao hãn lại có thể tự tin đến thế vào bản thân mình với những chiếc răng vàng xỉn, nụ cười méo mó và mái tóc rối bù kia? Sao hãn lại có thể kể ra chừng ấy điều dối trá một cách dễ dàng như thế được? Em không thể để hãn làm thế. Em phải nói điều gì đó:

- Hãn nói dối!

Vị thẩm phán viết vài câu lên một tờ giấy. Rồi ánh mắt chú quay về phía cha em.

- Ông đã đồng ý với đám cưới này phải không?

- Phải.

- Con gái ông bao nhiêu tuổi rồi?

- Con gái tôi mười ba tuổi.

Mười ba tuổi ư? Người ta chưa bao giờ nói với em rằng em mười ba tuổi! Từ khi nào em mười ba tuổi chứ? Em tin mình mới lên chín hay tối đa là mười! Em tự vẫn vò đôi bàn tay mình để giữ bình tĩnh. Rồi em lại căng tai ra nghe.

- Tôi gả chồng cho con gái tôi bởi tôi sợ, cha em nói tiếp. Tôi sợ...

Đôi mắt ông đỏ ngầu những vệt máu. Sợ ư? Sợ gì?

- Tôi gả chồng cho con bé bởi tôi sợ cháu sẽ bị bắt cóc giống hai chị gái của cháu... cha vừa nói tiếp vừa giơ hai nắm tay lên trời. Một người đàn ông đã bắt cóc hai đứa con gái của tôi. Hắn đã bắt cóc chúng. Thế là quá đủ rồi. Giờ thì hắn đang ở trong tù.

Em không hiểu rõ những điều cha kể. Các câu trả lời của cha đều rất mập mờ và phức tạp. Còn các câu hỏi do thẩm phán đặt ra thì càng lúc càng trở nên khó hiểu. Ở tuổi mình, em khó mà hiểu được những lời nói rắc rối như vậy. Ngôn từ, ngôn từ rồi lại ngôn từ. Thoạt tiên chúng còn nhẹ nhàng, sau đó chúng trở nên khắc nghiệt, như những hòn đá người ta ném vào tường. Và vỡ tan ra. Dần dần, nhịp điệu được đẩy nhanh. Mọi người cùng cao giọng. Em nghe thấy các bị can phản ứng. Căn phòng rì rầm. Tim em đập ngày càng mạnh hơn. Con ác quỷ thì thầm điều gì đó không nghe thấy được với chú Mohammad al-Ghazi, chú gõ vài nhát búa lên bàn.

- Theo yêu cầu của người chồng, phiên tòa sẽ tiếp tục được xử kín, chú thông báo.

Chú ra hiệu cho chúng em đi theo chú vào một căn phòng khác, tránh sự có mặt của công chúng. Khi xa đám đông kia, em cảm thấy yên tĩnh hơn rất nhiều. Suy cho cùng, đây là những chuyện rất riêng tư. Nhưng trong căn phòng này, các câu hỏi lại tiếp tục. Em phải chịu đựng thôi.

- Anh Faez Ali Thamer, anh đã hoàn thành đám cưới của mình, đúng hay không? viên thẩm phán hỏi.

Em nén hơi thở của mình.

- Đúng, hẳn trả lời. Nhưng tôi đã dịu dàng với cô ấy... Tôi đã cẩn thận... Tôi không đánh cô ấy...

Câu trả lời của hẳn như nổ vào mặt em, khiến em thấy lại tất cả những cú đánh, những hành động ức hiếp, những nỗi đau khổ. “Sao lại thế được, không đánh đập ư? Thế còn những vết bầm tím trên cánh tay này, những giọt nước mắt chảy xuống vì phải chịu đau này? Phải phản ứng thôi!” giọng nói nhỏ nhẹ từ bên trong nói với em như thế. Em không làm chủ được bản thân mình nữa.

- Không đúng! em hét lên.

Mọi ánh mắt đều hướng về phía em. Nhưng em là người đầu tiên ngạc nhiên trước sự bột phát không hề giống mình chút nào.

Từ lúc đó, mọi thứ đều diễn ra rất nhanh. Con ác quỷ tím tái người vì tức giận. Hẳn nói rằng cha em đã phản bội hẳn khi nói dối tuổi tác của em. Đến lượt mình, *Aba* cũng bực dọc. Cha nói rằng họ đã thỏa thuận phải đợi khi em lớn hơn thì hẳn mới được chạm vào người em. Đến nước này thì con ác quỷ thông báo rằng hẳn sẵn sàng chấp nhận ly hôn, nhưng với một điều kiện: cha em phải trả lại món tiền thách cưới cho hẳn! *Aba* bẻ lại rằng chưa có bất cứ khoản tiền nào được chuyển tới cha cả. Họ tưởng mình đang ở một cái chợ! Bao nhiêu? Khi nào? Như thế nào? Ai nói đúng? Ai nói sai? Có ai đó gợi ý là 50 000_rial⁽³²⁾ sẽ được chuyển cho hẳn nếu điều đó cho phép khép lại hồ sơ vụ án này. Em cảm thấy tuyệt vọng. Hãy kết thúc tất cả những chuyện này đi! Hãy để em được yên, một lần cho mãi mãi! Em đã chán ngấy những cuộc cãi vã giữa người lớn vốn luôn khiến trẻ em phải đau khổ! Ngừng lại đi!

Cuối cùng chính bản tuyên án của vị thẩm phán đã cứu vớt em.

- Vụ ly hôn được tuyên! chú thông báo.

Vụ ly hôn được tuyên. Em không tin được vào tai mình. Thật kỳ lạ, cái ham muốn đột ngột được chạy và hét lên để thể hiện niềm vui này! Em hạnh phúc đến mức thậm chí còn không chú ý đến việc vị thẩm phán vừa

thông báo rằng cha em và con ác quỷ sẽ được thả. Không phải nộp tiền phạt và không phải ký bản cam kết sẽ cư xử đúng mực!

Bây giờ, em muốn tận hưởng trọn vẹn tự do mà em vừa tìm lại được. Khi bước ra khỏi căn phòng nhỏ, em thấy đám đông vẫn ở đó.Ồn ào hơn bao giờ hết!

- Một lời cho các máy quay, một lời thôi! một nhà báo kêu lên.

Xung quanh anh ấy, mọi người đang xô đẩy nhau để được thấy em. Họ vỗ tay. Một bản hòa tấu những tiếng “*Mabrouk!*” rì rầm vang lên bên tai em.

Đằng sau em, em nghe ai đó thì thầm rằng chắc chắn em là người phụ nữ ly hôn trẻ nhất trên thế giới.

Khi ấy, các món quà bắt đầu rơi xuống như mưa. Xúc động vì câu chuyện của em, một người đàn ông đã giúi vào tay em một bó 150 000 rial! Ông ấy nói rằng ông ấy là đại diện của một nhà hảo tâm người Ả rập Xê út. Cả đời mình, chưa bao giờ em được chạm tay vào một số tiền lớn như vậy.

- Cô bé này là một nữ anh hùng. Cô bé xứng đáng nhận phần thưởng! ông ấy thốt lên.

Một người đàn ông khác nói về một phụ nữ Iraq muốn tặng em vàng.

Ánh đèn chớp lóe lên kêu lẹt đẹt quanh em. Các nhà báo vây quanh em. Trong đám đông, một trong các chú bác của em đứng dậy và chất vấn cô Shada:

- Cô đã làm ô uế thanh danh của gia đình chúng tôi! Cô đã bôi xấu danh dự của chúng tôi!

Cô Shada quay về phía em.

- Bác ấy đang nói toàn những điều ngu ngốc, cô rỉ tai em.

Cô nắm lấy tay em và ra hiệu cho em đi theo cô. Suy cho cùng, em chẳng có gì phải sợ ông bác em cả vì em đã thắng! Đã thắng! Em đã ly hôn!

Và đám cưới, không bao giờ có đám cưới nữa! Thật kỳ lạ, cái cảm giác nhẹ nhàng này, cái ấn tượng được đột nhiên trở lại thời thơ ấu của mình này...

- *Khaleh* Shada?

- Ừ, Nojoud?

- Cháu muốn có những đồ chơi mới! Cháu muốn được ăn sô cô la và bánh ngọt!

Thay cho câu trả lời, cô ấy tặng em một nụ cười.



8. Sinh nhật

Hạnh phúc là như vậy đấy. Từ khi em ra khỏi tòa án cách đây vài giờ, một điều ngạc nhiên đã đến với em. Trong phố, tiếng ồn của những vụ tắc đường chưa bao giờ có vẻ êm dịu với em như vậy. Lúc này khi đi qua một cửa hàng tạp hóa, em đã nghĩ tới một que kem lớn và em tự nhủ: “Mình sẽ ăn thêm cái kem thứ hai, thậm chí cái kem thứ ba nữa...” Khi nhìn thấy một chú mèo ở phía xa, em đã muốn chạy lại gần để vuốt ve chú. Đôi mắt em long lanh, như thể lần đầu tiên chúng khám phá ra từng vẻ đẹp dù là nhỏ nhất của cuộc sống. Em cảm thấy hạnh phúc. Đó là ngày đẹp nhất đời em.

- Cô thấy cháu thế nào, cô Shada?

- Đẹp, rất đẹp!

Để chúc mừng chiến thắng của em, cô Shada đã tặng em những bộ quần áo mới tinh. Trong chiếc áo phong dài tay màu hồng và chiếc quần jean màu xanh da trời nhạt có thêu hình những chú bướm sặc sỡ, em cảm giác như mình là cô bé Nojoud mới. Với mái tóc xoăn dài được búi lại và cột bằng ruy băng xanh lá cây, em cảm thấy thật thoải mái. Nhất là em có

quyền dứt bỏ chiếc khăn trùm đầu màu đen và nhờ thế mà mọi người có thể trầm trồ khen ngợi mái tóc em.

Chúng em có hẹn ở tòa báo *Yemen Times* với anh Hamed và vài phóng viên khác. Cao ba tầng, tòa nhà trông thật ấn tượng. Trước cửa, có một người đứng gác mặc đồng phục canh chừng đường đi lối lại. Như trong các biệt thự của những khu phố lịch sự ở Sanaa mà em rất thích vẽ. Ngây ngất, em vừa bước từng bậc trên chiếc cầu thang lớn bằng đá hoa cương vừa vịn tay vào lan can bằng gỗ. Em nhận thấy các cửa sổ sạch đến mức ánh mặt trời phản chiếu được lên những bức tường trắng tạo thành các hình tròn nhỏ màu vàng. Mùi thơm của xi phảng phất trong không khí.

Chính cô Nadia, giám đốc báo *Yemen Times* đã đích thân đón em ở tầng ba và ôm siết em vào lòng. Chưa bao giờ em nghĩ rằng một người phụ nữ có thể điều hành một tờ báo. Làm thế nào mà chồng cô ấy có thể chấp nhận điều đó? Trước sự ngạc nhiên của em, cô Nadia cười vang.

- Nào, hãy theo cô, cô ấy nói với em.

Cô Nadia đẩy một cánh cửa ở ngay sau chiếc bàn làm việc lớn ngập tràn ánh sáng của cô, cánh cửa mở ra một phòng dành cho trẻ em. Những chiếc gối dựa nhỏ lẫn với đồ chơi nằm la liệt trên sàn.

- Đây là phòng của con gái cô, cô ấy giải thích với em. Đôi khi, cô dẫn em ấy đến tòa soạn. Như thế, cô có thể vừa làm mẹ vừa tiếp tục làm việc.

Một căn phòng chỉ để dành cho con gái cô ấy! Thế giới mở ra trước mặt em thật khác so với thế giới của em. Em gần như cảm thấy mình đang đặt chân lên một hành tinh khác. Nó vừa khiến người ta e sợ lại vừa vô cùng quyến rũ.

Những điều bất ngờ mới chỉ bắt đầu. Khi cô Nadia bảo em đi theo cô ấy vào nơi mà cô ấy gọi là “phòng biên tập”, em ngạc nhiên phát hiện ra đa số các nhà báo là phụ nữ. Một số người mặc đồ đen từ đầu đến chân. Những lần hiếm hoi họ vén *niqab* lên, đó là để uống một ngụm trà. Những người khác choàng khăn màu cam hay màu đỏ, các lọn tóc vàng thò ra, làm nổi bật những đôi mắt màu xanh và gương mặt trắng như sữa của họ. Họ để

móng tay dài và sơn màu. Họ nói tiếng Ả rập bằng giọng rất ngộ. Hẳn họ là người nước ngoài - người Mỹ hay người Đức? - và có lẽ lấy chồng là người Yemen. Chắc chắn họ đã theo học rất lâu ở trường đại học thì mới có thể đến làm việc tại đây. Và như cô Shada, chắc chắn họ cũng tự lái xe hơi riêng đi làm.

Em tưởng tượng ra cảnh các cô ấy ngồi uống cà phê và hút thuốc lá như trong những xê ri phim truyền hình. Thậm chí có thể các cô ấy còn dùng son môi khi ra ngoài ăn tối trong thành phố. Một người trong số các cô ấy đang nói chuyện điện thoại. Chắc chắn là một cuộc điện thoại rất quan trọng. Em căng tai lắng nghe và để mình được ru theo thứ ngôn ngữ êm dịu của cô ấy. Đó là tiếng Anh, em nghĩ vậy. Một ngày nào đó, em cũng vậy, em cũng sẽ nói tiếng Anh.

Em quan sát các cô ấy không biết chán. Em đặc biệt sửng sốt trước khả năng tập trung của họ khi họ vừa gõ lên một cái máy vừa dán mắt vào những chiếc ti vi được đặt trên mỗi chiếc bàn làm việc bằng gỗ màu sáng. Vừa làm việc vừa có thể xem *Tom và Jerry*, thật là tài tình và thật là xa xỉ!

- Nojoud, đó là những chiếc máy vi tính! anh Hamed thốt lên khi thấy sự ngạc nhiên của em.

- Đó là gì ạ?

- Những chiếc máy vi tính! Những chiếc máy được kết nối với bàn phím, cho phép em viết các bài báo và gửi thư. Thậm chí em có thể sắp xếp ảnh trong đó.

Những chiếc máy cho phép gửi thư và sắp xếp ảnh... Những người phụ nữ này không chỉ có dáng vẻ ấn tượng mà họ còn rất hiện đại nữa. Em cố gắng tưởng tượng ra mình ở vào vị trí của họ trong mười hay hai mươi năm nữa. Với móng tay được sơn vẽ và bút máy trong tay. Em thấy mình sẽ trở thành nhà báo. Hay nữ luật sư? Hoặc có thể là cả hai. Với chiếc máy tính của mình, em sẽ gửi thư cho anh Hamed và cô Shada. Em sẽ làm việc cật lực, chắc chắn là thế! Em sẽ làm một nghề cho phép em giúp đỡ những

người đang phải chịu đau khổ và mang lại cho họ một cuộc sống tốt lành hơn.

Chuyến thăm tòa soạn kết thúc ở phòng họp, “phòng của những sự kiện quan trọng”, cô Nadia giải thích cho em.

- Hoan hô, Nojoud! một giọng nam giới thốt lên.

- Nojoud đã thắng, Nojoud đã thắng! nhiều người đồng thanh hô theo, trong tiếng ồn ào không ngớt.

Em vừa đi qua chiếc cửa lớn thì đã lọt vào giữa khoảng ba mươi khuôn mặt với đôi mắt mở to, tất cả đều hướng về phía em. Tiếng vỗ tay vang lên trong phòng. Kèm theo đó là những cái nháy mắt, những nụ cười nhoẻn và những nụ hôn gió. Em véo tay phải để yên tâm rằng không phải mình đang mơ. Vâng, tất cả những điều này là có thực. Hôm nay, “sự kiện quan trọng” chính là em...

Những món quà bắt đầu đổ xuống như mưa! Anh Hamed, người đầu tiên, chìa cho em một chú gấu khổng lồ bằng nhung màu đỏ, chú gấu lớn đến mức em chỉ đứng đến vai chú. Trên chiếc bụng tròn của chú có hình một trái tim lớn được trang trí những ký tự mà em không đọc được.

- Trên đó viết *I love you*, anh Hamed giải thích cho em. Bằng tiếng Anh, điều đó có nghĩa là “Anh yêu em”.

Em không biết phải nghĩ gì nữa trước những gói quà khác được chuyển đến cho em từ mọi phía. Khi em lần lượt bóc từng gói quà một, những điều bất ngờ cứ nối tiếp nhau xuất hiện: một chiếc đàn dương cầm điện tử nhỏ, những chiếc bút chì màu, những cuốn sổ vẽ, một con búp bê Fulla như những con búp bê ở nhà chú Abdel Waheb.

Em tìm lời để bày tỏ lòng biết ơn của mình, nhưng em chỉ nói được một lời duy nhất:

- *Shokran*⁽³³⁾!

Và em mỉm cười rạng rỡ với tất cả mọi người.

Thế là cô Nadia bảo em cắt bánh. Bánh sô cô la, hương vị ưa thích của em! Với năm trái xoài đỏ phía trên để trang trí. Đột nhiên một kỷ niệm trở lại trong em: kỷ niệm của những lần trốn nhà đi chơi trên đại lộ Hayle cùng với chị Mona. Dán mặt vào cửa kính của các cửa hiệu, đã bao lần em tưởng tượng ra một lễ cưới với quà cáp và những chiếc váy dạ hội? Mọi chuyện đã không diễn ra như thế.

So với các giấc mơ, hiện thực đôi khi rất tàn bạo. Nhưng hiện thực cũng có thể dành ra những điều bất ngờ thú vị.

Hôm nay, cuối cùng em cũng hiểu thế nào là từ “ngày lễ”. Nếu đó là món tráng miệng để ăn, món đó sẽ ngọt ngào, giòn tan và cũng có thể hơi mềm ở bên trong. Như những chiếc kẹo dừa ưa thích của em.

- Ngày lễ ly hôn, thực sự tốt hơn là ngày lễ kết hôn! em vừa nói vừa siết chặt chú gấu to bằng nhung vào lòng.

- Nhân dịp ngày lễ rất đặc biệt này, chúng ta có thể hát gì cho cháu đây, Nojoud? cô Nadia hỏi em.

- Cháu không biết...

Em hơi ngần ngại.

Cô Shada có một ý tưởng:

- Chúng ta hãy hát bài “Chúc mừng sinh nhật” đi, cô gợi ý.

- “Chúc mừng sinh nhật” ư? Sinh nhật là cái gì hả cô? em hỏi vẻ hơi ngạc nhiên một chút.

- Sinh nhật, đó là khi người ta kỷ niệm ngày sinh của ai đó.

- Vâng, nhưng có một vấn đề...

- Vấn đề gì hả cháu?

- Vấn đề là... cháu không biết mình chào đời khi nào...

- Được rồi, được rồi. Kể từ hôm nay, ngày vui này sẽ là ngày sinh nhật của cháu! cô thốt lên.

Tiếng vỗ tay vang lên khắp phòng.

- Chúc mừng sinh nhật, Nojoud. Chúc mừng sinh nhật!

Em muốn cười vang. Hạnh phúc thật đơn giản khi ta được quan tâm săn sóc.



9. Chị Mona

Tháng Sáu năm 2008

Vụ ly hôn đã biến đổi cuộc sống của em. Em không khóc nữa. Em ngày càng ít gặp ác mộng. Như thế tất cả những thử thách ấy đã khiến em trở nên cứng cỏi. Khi em ra phố, có lúc những phụ nữ hàng xóm gọi em bằng cách chúc mừng em và kêu lên “*Mabrouk!*”, cái từ đã bị ô uế bởi những kỷ niệm tồi tệ, nhưng em thích được nghe lại lần nữa. Những người phụ nữ thậm chí em không hề quen biết! Em đỏ mặt, nhưng sâu thẳm trong em, em cảm thấy rất đổi tự hào!

Em cảm thấy mình mạnh mẽ hơn. Vẫn luôn nghe ngóng, thậm chí em còn hiểu rõ hơn mọi điều bí ẩn trùm lên gia đình em, lên các chị em gái và các anh em trai của em. Đặc biệt là chị Mona. Như một trò chơi ghép hình dần dần được sắp xếp lại...

- Đợi em với, em sẽ đi cùng chị! chị Mona vừa hét lên vừa chạy theo chiếc xe.

Ngày hôm đó, chị Eman, một thành viên tích cực đấu tranh vì quyền phụ nữ đến thăm em ở nhà cùng một nữ nhà báo người nước ngoài. Từ trước đó ít lâu, em đã rời nhà bác em và quay về sống ở nhà cha mẹ mình. Ở nước em không tồn tại nhà dành cho các cô bé là nạn nhân của bạo lực gia đình. Mà suy cho cùng, ở nhà mình mới thật thoải mái. Đúng là em luôn oán trách *Aba*. Nhưng cha cũng vậy, cũng có lý do để tức giận em. Trên thực tế, mọi chuyện giống như thế ai nấy đều làm ra vẻ đã quên những điều vừa xảy ra. Hiện giờ, như vậy thì tốt hơn.

Cha mẹ em vừa chuyển nhà đến một khu phố khác, Dares, khu phố nằm trên con đường dẫn ra sân bay. Ngôi nhà nhỏ không lấy gì làm rộng rãi cho lắm. Ngôi nhà chỉ có hai phòng nhỏ được trang trí bằng những chiếc gối dựa đơn giản đặt sát vào tường. Ban đêm, chúng em thường xuyên bị đánh thức bởi tiếng máy bay chuẩn bị hạ cánh. Nhưng ít ra, em biết rằng ở đây em có thể để mắt tới Haêfa. Để bảo vệ cô bé. Nếu ai đó dám đến hỏi cô bé làm vợ, em sẽ phản đối ngay lập tức. Em sẽ nói: “Không! Cấm không được làm điều đó!”. Và nếu như không ai nghe lời em, em sẽ gọi cảnh sát! Em cẩn thận cất giữ chiếc điện thoại mà anh Hamed đã tặng em sâu trong túi mình. Một chiếc điện thoại di động mới tinh, như chiếc điện thoại của cô Shada, chiếc điện thoại cho phép em gọi anh bất cứ lúc nào.

Mohammad, anh trai em, tỏ ra không hài lòng. Từ sau phiên tòa, anh ấy thường xuyên lên giọng chống lại em và Haêfa. Anh ấy đổ trách nhiệm cho cha em khi nói với cha rằng toàn bộ cái mớ lộn xộn xoay quanh gia đình chúng em này thực sự không tốt đối với thanh danh của gia đình. Anh ấy ghen tức, em chắc chắn là thế. Điều đó được thấy rõ qua những cái nhìn mặt mỗi khi có một nhà báo đến gõ cửa. Em hết sức ngạc nhiên khi câu chuyện của mình nhanh chóng đi vòng quanh thế giới. Tuần nào cũng vậy, những nhà báo mới lại đến từ những đất nước có tên gọi rất xa lạ như Pháp, Ý hay... Mỹ. Chỉ để gặp em!

- Với tất cả những người nước ngoài đến lang thang trong khu phố này, Nojoud đang gieo rắc sự nhục nhĩ xung quanh gia đình chúng tôi! anh ấy

thốt lên với chị Eman ngay khi chị ấy đến nhà chúng em vào sáng ngày hôm nay.

- Chính cô bé phải xấu hổ vì cậu mới phải! chị ấy đáp lời ngay lập tức.

“Hoan hô chị Eman”, giọng nói bên trong em lên tiếng. Anh Mohammad không biết phải trả lời thế nào. Anh ấy đành bỏ đi lánh vào một góc trong phòng khách. Còn em, trước khi anh ấy phản đối chuyện em ra ngoài, em vội vàng vừa quàng chiếc khăn màu đen, vừa tóm lấy Haêfa để cô bé đi cùng em, để cô bé không phải ở một mình đối mặt với cơn giận dữ của anh Mohammad. Haêfa, cô bé mà em sẽ bảo vệ, em sẽ không bao giờ bỏ rơi cô bé. Chị Eman đã hứa với chúng em là sẽ dẫn chúng em đến công viên giải trí. Cả đời mình, chưa bao giờ em đặt chân đến đó. Đây là một sự kiện không được bỏ lỡ! Chúng em ngồi lên xe xong đâu vào đấy thì chị Mona nhanh chóng đuổi kịp chúng em.

- Anh Mohammad ra lệnh cho chị phải đi cùng các em! chị vừa thở hắt lên vừa nói.

Chị Mona có vẻ ngại ngùng, nhưng vẫn nản nì mãi. Chị nói sẽ không để chúng em đi mà không có chị. Chúng em hiểu rằng tốt hơn hết là tuân theo mệnh lệnh của anh trai chúng em. Chiếc *niqab* gắn chặt lấy khuôn mặt, chị Mona trèo vào phía trước xe, ngay bên cạnh tài xế. Em tin mình hiểu thủ đoạn nhỏ nhỏ này. Cảm thấy bị xúc phạm, chắc chắn anh Mohammad đã quyết định trả thù bằng cách cử chị đi theo dõi em. Nhưng em nhanh chóng phát hiện ra rằng chị Mona tội nghiệp có những ý định khác trong đầu, rằng em thực sự còn lâu mới tưởng tượng được...

Khi đã ở trên đường, chị nói với chúng em rằng, trước khi đi đến công viên, chị muốn queo qua khu phố cũ của chúng em, Al-Qa. Thật là một ý tưởng kỳ lạ! Anh Mohammad đã giao cho chị ấy một nhiệm vụ đặc biệt ư? Bối rối trước sự nài nỉ của chị, cuối cùng chị Eman cũng chấp nhận. Cứ đi mãi từ phố này sang phố khác, chúng em đến trước một nhà thờ.

- Dừng lại! chị Mona thốt lên với người tài xế.

Chưa bao giờ em thấy chị bất an như vậy. Chiếc xe dừng hẳn lại. Ở lối vào, trên bậc nhà thờ, có một cánh tay giơ về phía những người qua lại thò ra từ một chiếc khăn trùm đầu dài đen nhàu nát, để rình từng xu một dù là nhỏ nhất. Trên một bàn tay khác là má của một cô bé đang thiu thiu ngủ, rụt cổ trong chiếc váy đầy vết bẩn, mái tóc rối bù. Em kêu lên:

- Đó là cháu Monira!

Monira, con gái chị Mona, cháu gái bé bỏng của em! Nhưng cháu làm gì ở đây trong tay một người phụ nữ ăn xin với khuôn mặt khó nhận thấy, mặc đồ đen kín mít từ đầu đến chân?

- Từ khi chồng chị đi tù, mẹ chồng chị đòi giữ cháu Monira, chị Mona thì thâm trước sự ngạc nhiên của mọi người.

Rồi chị nói tiếp:

- Bà ấy nói rằng với một đứa trẻ con thì việc làm xiêu lòng người qua kẻ lại sẽ trở nên dễ dàng hơn...

Miệng em há hốc. Monira, con búp bê bé bỏng tinh tế, đã phải đi ăn xin trong tay một bà mẹ chồng già nua quần áo rách rưới ư? Chồng chị Mona phải đi tù ư? Và còn gì nữa đây? Vậy ra đó chính là anh ta, người đàn ông đi tù mà *Aba* ám chỉ tại tòa án... Chị Mona, em nhận thấy điều này ngay lập tức, đang quá bận bịu ôm hôn con gái mình một cách dịu dàng, sau khi kéo được con bé ra khỏi chiếc khay bày hàng che mạng, để có thể giải thích cho chúng em.

- Con rất nhớ con bé... Con sẽ mang con bé trả lại cho mẹ, con hứa như vậy... con hứa, em nghe thấy chị nói với người đàn bà mặc đồ đen, trước khi chui vào trong xe, trên tay là đứa bé gái ba tuổi bé bỏng.

Đột nhiên có mùi hấp hơi tràn ngập trong xe. Bé Monira bản đến mức khó có thể đoán được giày của bé màu gì.

Cửa xe đóng lại và chúng em lại lên đường. Cháu bé hài lòng khi được gặp lại tất cả chúng em đến mức chúng em hầu như quên đi sự ngạc nhiên của mình khi gặp lại cháu trong hoàn cảnh như vậy.

Người lái xe đi về hướng Tây Nam thành phố. Trên đường, chúng em đi qua trước một nhà thờ khác đang được xây dựng. Có thể nói đó là một tòa lâu đài vì nó rất lớn và lộng lẫy. Trán gí sát vào cửa kính, em chiêm ngưỡng sáu tòa tháp khổng lồ. Nom chúng thật ấn tượng. Chị Eman giải thích với em rằng chính tổng thống của chúng em đã cho xây dựng nhà thờ này với chi phí tương đương 60 triệu đô la. Chỉ biết đếm đến 100, em tự nhủ chắc chắn đó phải là một khoản tiền rất lớn. Một ý nghĩ lướt qua tâm trí em: cuộc sống được tạo ra một cách kỳ quặc, không phải thế sao? Một bên là những nhà thờ mang dáng vóc của những dinh phủ. Một bên là những người ăn xin chẳng có gì để ăn. Một ngày nào đó, em phải nhờ cô Shada giải thích cho em điều này mới được.

Bây giờ, chuyện của chị Mona đang choán hết tâm trí em. Đến công viên, chị dần dần mở lòng với chúng em...

- Đó là cả một câu chuyện dài, chị vừa bắt đầu với tiếng thở dài vừa để bé Monira chạy đến nấp sau một bụi cây, em Haêfa theo sau bé.

Eman và nữ nhà báo ngồi đối diện với chị. Cả ba người đều ngồi xếp bằng dưới bóng cây. Em căng tai lắng nghe.

- Mohammad, chồng em, bị bỏ tù vài tuần trước đám cưới của Nojoud... Người ta đã thấy hắn trong phòng ngủ cùng với chị gái em, chị Jamila. Cách đó ít lâu em đã nghi ngờ hắn. Để lương tâm được thanh thản, em đã nhờ người đến bắt quả tang giúp. Và mọi chuyện nhanh chóng biến thành một trận chiến. Cảnh sát đến, bắt giữ anh Mohammad và chị Jamila. Từ đó, cả hai người chết gí trong tù. Em không biết họ sẽ phải ở tù bao lâu...

Chị Mona cụp mắt xuống trong khi em ngạc nhiên nhìn chị mà không biết phải nói gì. Em khó có thể nắm bắt được hết mức độ trầm trọng của những điều chị vừa kể, nhưng dường như câu chuyện của chị thật khủng khiếp.

- Ở Yemen, ngoại tình là tội phải chịu án tử hình, chị Eman thì thầm.

- Vâng, em biết, chị Mona nói tiếp. Chắc chắn chính vì thế mà giờ anh Mohammad mới gây sức ép để em ký giấy nhằm “che đậy” vụ việc bằng

cách làm mọi người tin rằng chúng em đã ly hôn trước khi hãn bị bắt... Em từ chối không đến thăm hãn trong tù, nhưng đó chính là thông điệp hãn đã chuyển cho em. Không có chuyện nhượng bộ! Lần này, hãn sẽ không thể thoát thân dễ dàng như vậy! Hãn khiến em đau khổ như thế là đủ rồi...

Chưa bao giờ em thấy chị Mona nói nhiều như vậy. Khi chị nói, đôi bàn tay chị khua khoảng còn ánh mắt chị long lanh trong vòng chiếc *niqab* vốn che kín phần còn lại trên khuôn mặt chị. Tim em nghẹn lại khi nghe giọng nói run run của chị. Thế nhưng, đột nhiên, tất cả chúng em phá lên cười một cách bất ngờ. Ngồi xõm sau bụi cây, bé Monira vừa tụt quần đùi xuống và một dòng nước nhỏ màu sáng tươi lên đám cỏ đã úa vàng vì ánh mặt trời.

- Monira! chị Mona vừa mắng, vừa thể hiện những cử chỉ của tình mẫu tử, vừa hé nở một nụ cười.

Nhưng đôi mắt chị một lần nữa lại tối sầm lại.

- Monira, con gái yêu quý của em... Em phải một mình nuôi hai con em, dĩ nhiên là với điều kiện mẹ chồng em để em gặp các cháu. Mohammad chưa bao giờ là một người cha tốt cả. Và hãn cũng không phải người chồng tốt...

Chị im lặng rồi tiếp tục nói:

- Có lẽ em cũng ở vào độ tuổi của Nojoud khi người ta buộc em lấy hãn... Gia đình em và em từng trải qua những ngày hạnh phúc tại Khardji. Cho đến cái “ngày đen tối” đã xáo lộn tất cả ấy...

Em nheo mắt và nhẹ nhàng tiến lại gần để nghe chị được rõ hơn. Em nghĩ rằng vào tuổi mình, nghe như thế là quá nhiều. Nhưng giờ đây, em nhất định muốn biết phần kết câu chuyện. Suy cho cùng, đó là chị gái em, và thật kỳ lạ, em cảm thấy mình phải có trách nhiệm với chị ấy.

- Lúc đó, *Omma* vừa lên thủ đô Sanaa cấp cứu. Mẹ gặp phải những vấn đề trầm trọng về sức khỏe và các bác sĩ khuyên mẹ nên đi gặp một bác sĩ chuyên khoa tại thủ đô. Như thường lệ, *Aba* ra khỏi nhà sớm để chăm sóc đàn gia súc. Em ở nhà một mình cùng các em trai và Nojoud, lúc đó mới chỉ

là một đứa bé... Một gã đàn ông em không hề quen biết tiến lại gần ngôi nhà. Hắn trạc ba mươi tuổi. Hắn bắt đầu cầu thân với em... Em đã uống công khi cố đuổi hắn đi, cuối cùng hắn cũng đẩy em vào phòng. Em đã chống cự. Em đã hét lên. Em đã nói “không”. Nhưng...

Chị ngừng lại.

- Khi *Aba* trở về thì đã quá muộn. Mọi chuyện diễn ra rất nhanh chóng...

Em không tin vào tai mình nữa! Chị Mona tội nghiệp. Chị ấy cũng... Đôi mắt luôn luôn nghiêm khắc này, ánh mắt trầm uất giữa hai lần bật cười điên dại vì kích động này... Vậy ra mọi chuyện là thế.

- *Aba* nổi giận. Cha vội tập hợp những người xung quanh chúng em để hiểu chuyện gì đã xảy ra. Cha tố cáo dân làng đã mưu toan như thế. Nhưng khắp xung quanh, chẳng ai muốn nghe gì cả. Được thông tin về vụ việc, người đứng đầu làng thấy không gì tốt hơn là tổ chức gấp đám cưới cho chúng em, trước khi những tin đồn ác ý lan truyền từ nhà này sang nhà khác, từ thung lũng này sang thung lũng khác. Để cứu vớt danh dự! Ông ta nói rằng tốt hơn hết là dập tắt câu chuyện này càng nhanh càng tốt.

“Em thì người ta không thèm hỏi ý kiến. Người ta đã tặng cho em một chiếc váy màu xanh da trời và chỉ ngày một ngày hai, em trở thành vợ hắn. Giữa lúc đó, *Omma* trở về làng. Mẹ giơ hai tay lên trời, mẹ oán trách bản thân vì đã vắng nhà. *Aba* rất xấu hổ. Cha muốn trả thù. Cha nói rằng đó là lỗi của hàng xóm, rằng chắc chắn có ai đó muốn hại ông nên mới tấn công con các ông. Cha cảm thấy bị sỉ nhục, bị phản bội. Một buổi tối, tất cả bọn họ tụ họp nhau lại. Họ tranh luận. Họ cao giọng. Họ bắt đầu lăng nhục nhau và rút *jambia* ra. Một lúc sau - vào buổi tối hay vào ngày hôm sau, em không nhớ rõ nữa - những người hàng xóm quay lại với những khẩu súng lục. Họ đe dọa chúng em bằng cách ra lệnh cho chúng em phải nhanh chóng biến đi... Cha mẹ em đã lên đường đến Sanaa. Cùng chồng mình, em đến ẩn náu tại một nơi khác trong vòng vài tuần trước khi đến gặp lại gia đình tại thủ đô.

Em run rẩy bên trong người. Chuyển đi vội vàng đến Sanaa... Cơn giận dữ của cha em... Nỗi buồn phiền của chị Mona và sự chú ý đáng ngạc nhiên của chị ấy dành cho em... Thì ra mọi chuyện là như vậy đó.

- Vài năm sau, khi cha em thông báo với chúng em rằng Nojoud sắp lấy chồng, em phát ốm vì điều đó. Em không ngừng van xin cha hãy suy nghĩ lại và nói với cha rằng Nojoud còn quá trẻ. Nhưng cha không muốn nghe gì hết. Cha nói rằng nếu lấy chồng, em ấy sẽ được bảo vệ khỏi những kẻ bắt cóc và những người đàn ông lang thang trong phố... Cha bảo đã khổ tâm vì em và chị Jamila đủ rồi... Khi cánh đàn ông trong gia đình tụ họp để ký kết hợp đồng hôn nhân, thậm chí họ còn nói tới chuyện tặng, trong khuôn khổ một *sighar*, một “đám cưới trao đổi”, em gái của chú rể cho em Fares, nếu một ngày nào đó, em ấy cũng trở về từ Ả rập Xê út...

“Buổi tối hôm tổ chức đám cưới, em không thể kìm được nước mắt khi thấy bé Nojoud mất hút trong chiếc váy quá dài rộng. Em ấy đúng là còn quá trẻ! Em đã rớt nước mắt vì điều đó! Với hy vọng bảo vệ em ấy, thậm chí em đã đi nói chuyện với chồng con bé. Em đã bắt hãn thề trước Thượng đế là sẽ không đụng tới con bé, phải đợi đến khi con bé dậy thì và phải để con bé chơi với những đứa trẻ trạc tuổi nó. Hãn trả lời em: “Tôi hứa.” Nhưng hãn đã không giữ lời... Đó là một tên tội phạm! Đàn ông hết thấy đều là những tên tội phạm. Không nên nghe họ. Không bao giờ... Không bao giờ...

Em không thể ngừng nhìn chiếc *niqab* của chị Mona. Thậm chí vào lúc này đây, em còn thích được quan sát từng nét dù là nhỏ nhất trên khuôn mặt chị, khuôn mặt bị giấu dưới tấm lưới màu đen, được thấy những giọt nước mắt mà em tưởng tượng đang chảy tràn trên đôi má chị. Em xấu hổ vì nghi ngờ chị muốn theo dõi chúng em... Giá như em biết! Tất cả những nỗi đau khổ đó trong từng ấy năm tháng, tất cả những cam chịu mà không hề phản đối, không hề cao giọng, không hề phàn nàn, không hề lánh mình dưới đôi cánh bảo trợ nào. Mona, chị gái em, bị cầm tù trong một số phận còn bị kịch hơn số phận của em, bị sập vào cái bẫy mê đạo nhiệm phải đủ thứ vấn đề. Tuổi thơ của chị đã bị đánh cắp. Cũng như em. Nhưng vào lúc này, em

hiểu rằng ngược lại với chị Mona, em đã có được sức mạnh nổi dậy chống lại số phận của em và em đã có được may mắn là tìm thấy sự giúp đỡ.

- Chị Mona! Chị Nojoud! Nhìn chúng em này! Nhìn chúng em này!

Chúng em ngẩng đầu lên. Ngồi trên một chiếc ghế đu, em Haêfa giữ bé Monira thật chặt giữa hai đầu gối mình và cười vang. Chị Mona đứng dậy, em đi theo chị. Chiếc ghế đu bên cạnh vẫn còn trống.

- Nojoud, giúp chị bay lên nào, chị nói với em.

Chị Mona ngồi vào chiếc ghế đu. Em trèo lên đứng sau chị ấy, vừa đặt chân lên hai bên cạnh chiếc ghế bằng gỗ vừa dùng hai tay nắm chặt lấy hai sợi dây. Em bắt đầu uốn lượn cơ thể mình. Ra đằng trước. Ra đằng sau. Ra đằng trước. Ra đằng sau. Ngày càng nhanh hơn.

Chiếc ghế đu bay lên.

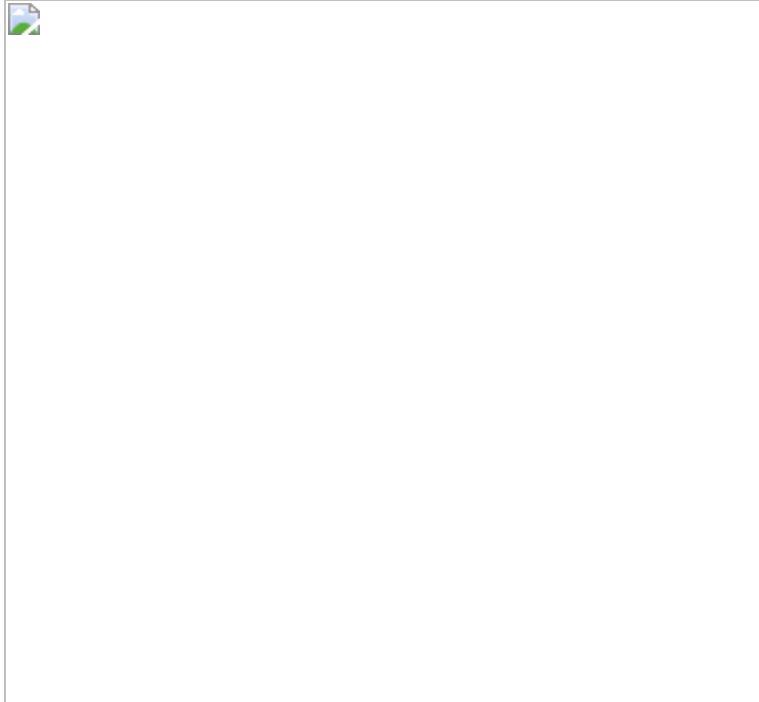
- Nữa đi, Nojoud, nữa đi! chị Mona phấn khởi.

Gió quất lên khuôn mặt em. Thật là mát! Chị Mona cười lớn. Chị đã được thanh thản trong lòng. Cơ thể chị cũng nhẹ bỗng. Đó là lần đầu tiên em nghe thấy chị cười một cách tự nhiên như vậy. Và đó là lần đầu tiên chúng em chơi đu cùng nhau! Em cảm giác như mình đang đưa trong gió như một chiếc lông chim. Hương vị của sự ngây thơ tìm lại được thật là ngọt ngào...

- *Omma* bay! *Omma* bay! bé Monira vui đùa ở bên cạnh.

Chị Mona thốt lên những tiếng kêu nho nhỏ vì vui sướng. Chị không muốn ngừng lại nữa.

Sau vài phút, cuối cùng chiếc khăn em đội cũng phải nhượng bộ trước sức gió. Đó là lần đầu tiên, em không có phản xạ choàng ngay lại khăn. Mái tóc em xõa tung trên vai em và bay phấp phới trong gió. Em cảm thấy tự do. Tự do!



10. Anh Fares trở về

Tháng Tám năm 2008

Em đã ăn một chiếc “bizza”. Chuyện xảy ra cách đây vài ngày, tại một nhà hàng rất hiện đại nơi những người phục vụ đội mũ lưỡi trai trên đầu và thông báo yêu cầu của khách bằng cách hét lên trong micro.

Mùi vị thật là ngộ! Bánh giòn tan dưới răng, như một chiếc *khobz* lớn với đầy những thứ ngon để ăn ở bên trên: cà chua này, ngô này, thịt gà này và cả ô liu nữa. Ở bàn bên cạnh, có những quý bà choàng khăn nom giống các cô ở báo *Yemen Times*. Họ thật duyên dáng và còn dùng dao và nĩa để đưa đồ ăn lên miệng nữa.

Em đã thử bắt chước họ bằng cách dùng bộ đồ ăn cắt bánh “bizza”. Thoạt tiên việc đó không dễ. Em đã làm bánh vương vãi khắp nơi. Haêfa thì thấy một cô bé đang uống cạn chai nước cà chua có ga phía trên đĩa của mình. Thế là con bé cũng vậy, con bé cũng muốn thử. Có điều ngay những ngụm đầu tiên, họng con bé đã cháy bừng và mắt nó trở nên đỏ hoe. Thật

may, cuối cùng một trong số những người phục vụ cũng bỏ micro ra để mang đến cho con bé một chai nước lớn.

Từ đó, chuyện này trở thành trò chơi của chúng em. Khi giúp *Omma* nấu ăn, chúng em lại coi mình là thực khách của một quán “bizzera” nào đó, đến để lựa chọn các món ăn ưa thích.

- Tôi có thể phục vụ quý bà món gì? Haifa vừa nói vừa trải *sofrah* trong phòng chính.

- Xem nào, hôm nay, tôi sẽ ăn là một chiếc “bizza” pho mát, em nói.

Trên thực tế, em nói “pho mát” là bởi lúc này, khi lục lọi trong túi đựng đồ ăn dự trữ, em đã nhận thấy rằng đó là tất cả những gì còn lại để ăn của chúng em. Mặc kệ, chúng em cứ làm bánh “bizza” với pho mát.

- Xin mời vào bàn! Haêfa vừa thông báo vừa mời các thành viên còn lại trong gia đình cùng vào bàn với chúng em.

Nhưng chúng em vừa bắt đầu bữa ăn đạm bạc của mình thì tiếng gõ cửa liên tục vang lên.

- Nojoud, em còn đợi các nhà báo đó hả? anh Mohammad hỏi em về nghi ngờ.

- Không, không phải hôm nay...

- Thế thì, có thể là xe chở nước đến đổ đầy bể. Nhưng thường xe vẫn đến vào buổi sáng cơ mà...

Anh ấy vừa đứng dậy vừa cau mày và tiếp tục nhai mẩu bánh mì của mình. Rồi, bước chân vội vã, anh ấy tiến về phía cánh cửa sắt. Liệu ai có thể đến thăm chúng em vào giờ này, giữa thời tiết tháng Tám nóng đến đờ người? Vào thời kỳ nóng nực thế này, các chuyến viếng thăm thường chỉ diễn ra lúc cuối ngày.

Tiếng anh ấy kêu nhanh chóng khiến tất cả chúng em giật mình.

- Fares! anh ấy hét lên. Em Fares đã về!

Em thấy mình như bủn rủn cả người. Anh Fares, người anh vô cùng yêu quý mà em không được gặp lại từ bốn năm nay! Bám vào tường bằng đôi bàn tay run rẩy, mẹ em đi loạng choạng đến tận cửa ra vào. Trong sự hăm hở chung, chúng em cũng theo gót mẹ, trong khi bé Rawdha tìm cách đi trước bằng cách lách qua chân chúng em. Với em, chưa bao giờ đoạn hành lang nhỏ bé lại có vẻ dài dằng dặc như thế.

Người thanh niên đang đứng ở cửa có nước da rám nâu vì ánh mặt trời và đôi má lõm sâu xuống. Anh đã thay đổi biết bao! Cao lớn và mảnh mai, anh Fares không còn là cậu thiếu niên trong bức ảnh mà em từng nhiều lần ngắm nghía đến từng chi tiết nhỏ nhất vì sợ sẽ quên đi gương mặt anh. Từ giờ trở đi em phải ngước mắt rất cao mới có thể quan sát được anh gần hơn. Ánh mắt anh đã trở nên khắc nghiệt và trên trán anh đã xuất hiện vài đường màu sẫm như *Aba*. Bây giờ anh đã là một người đàn ông rồi.

- Fares! Fares! Fares! mẹ em vừa rên rỉ vừa bám lấy chiếc áo dài trắng của anh để ôm ghì lấy anh.

- Chúng em đã rất nhớ anh đấy, em vừa nói vừa đến lượt mình ôm hôn anh.

Thẳng đơ người như một đỉnh núi, anh Fares không nói gì. Anh có vẻ kiệt sức. Ánh mắt anh thật trống rỗng. Gần như là buồn bã. Đâu rồi vẻ hăng hái vốn rất hợp với anh?

- Anh Fares! Anh Fares! bé Rawdha nhắc đi nhắc lại như một người máy mà không thực sự hiểu rằng người đàn ông cao lớn này là anh trai của bé, người đã đi khỏi nhà chúng em khi bé vẫn chỉ là đứa trẻ sơ sinh.

Từ sau cú điện thoại chóng vánh từ Ả rập Xê út, hai năm sau ngày trốn nhà ra đi, anh đã để chúng em rơi vào tình trạng không hay tin gì về anh. Cho đến cú điện thoại bất ngờ vào một buổi tối tháng trước. Khi *Omma* nhận ra giọng anh ở bên kia đầu dây, mẹ đã hét lên vì vui sướng. Thế là chúng em tranh nhau điện thoại, người này tiếp sau người khác để được nghe anh nói. Anh dường như ở xa, rất xa, nhưng điều đó lại sưởi ấm trái tim em vì biết anh còn sống.

- Ở đó, mọi chuyện đều tốt cả chứ? cha em vội vàng hỏi anh bằng giọng ngắt quãng, nước mắt chỉ chực trào ra.

Aba muốn biết mọi điều về anh Fares. Anh làm việc cho ai? Ở đó anh có được vui vẻ không? Anh có kiếm được nhiều tiền không? Thay cho câu trả lời, anh trai em chỉ nhắc đi nhắc lại nhiều lần cùng một câu hỏi dường như đang ám ảnh anh:

- Thế ở nhà, mọi người khỏe chứ ạ?

Khi bật ra câu nói ấy, anh đã nhấn mạnh vào từ “mọi người”, trước khi tiếp tục:

- Con đã khiến gia đình lo lắng nhiều. Con đã nghe thấy nhiều chuyện... Con xin cha, cha hãy nói cho con xem liệu mọi chuyện có tốt đẹp không...

Anh lo lắng. Tất nhiên là thế rồi. Có lẽ anh nghi ngờ chuyện gì chẳng? Anh đã giải thích với chúng em rằng ở đó đang lan truyền tin đồn về gia đình chúng em. Ở đó, ở đất nước Ả rập Xê út rất đổi xa xôi mà thậm chí em còn không biết xác định vị trí trên bản đồ. Những khách du lịch người Yemen kể lại với anh ấy rằng chúng em đã gặp nhiều vấn đề. Họ đã không kể chi tiết cho anh ấy. Và rồi, một ngày, anh Fares thấy bức hình của cha em và em trên một tờ báo địa phương. Sau nhiều năm trốn học đi chơi - anh bỏ học vào cuối năm lớp một - rõ ràng anh không thể đọc được bài báo đăng kèm bức hình đó. Chính vì thế, câu chuyện bí ẩn này không ngừng khiến tâm trí anh bồn chồn. Đến mức anh không thể ngủ yên nữa.

Tin đồn lan truyền qua các khách du lịch... Một bức hình trên một tờ báo... Tin tức về vụ ly hôn của em đã thực sự vượt qua biên giới đất nước. Trước sự nản nì của anh Fares, *Aba* vội vàng kể tóm tắt cho anh nghe mọi chuyện xảy ra trong những tháng vừa qua.

- Giờ thì con hiểu rõ hơn một chút rồi, anh trai em trả lời.

- Fares, con trai của mẹ, mẹ xin con đấy, hãy trở về nhà đi! mẹ em vừa van xin anh vừa sụt sùi.

- Con không thể, con còn công việc... anh trả lời trước khi đường dây bị cắt.

Cuộc nói chuyện điện thoại kéo dài khoảng chục phút. Nhưng đủ để khiến *Omma* lại chìm vào nỗi thất vọng hoàn toàn. Những ngày sau, tính tình mẹ thay đổi. Mẹ, người vốn đã tìm lại được niềm vui sống từ sau vụ ly hôn của em, nay lại trở nên cáu bẳn chẳng vì lý do gì quan trọng. Mẹ muốn gặp lại con trai mình, cảm thấy nó, chạm vào nó. Mẹ không thể chứng kiến cảnh gia đình mình luôn bị đe dọa bởi những lần trốn nhà của đứa con này và những vụ bắt cóc liên quan đến đứa con khác được nữa. Tại sao số phận lại luôn đeo đẳng làm khổ mẹ như vậy? Mẹ không có quyền được hưởng dù là một chút hạnh phúc như những bà mẹ khác hay sao?...

Mẹ lại gặp ác mộng và tưởng tượng ra mình sẽ không bao giờ gặp lại anh Fares nữa. Mẹ nghĩ rằng anh ấy đã quyết định mãi mãi từ bỏ gia đình và rằng anh ấy gọi điện thoại cho chúng em chỉ để lương tâm khỏi áy náy. Đêm đêm, mẹ lại bắt đầu mất ngủ. Nhìn mẹ, tim em thắt lại. Vụ ly hôn đã giúp em mở mắt về rất nhiều chuyện, và giờ đây em trở nên nhạy cảm hơn trước nỗi bất hạnh của người khác.

Và rồi, vào cái ngày nóng nực nặng nề này, anh Fares đã trở về! Bình thản và lặng lẽ hơn nhiều so với hình ảnh anh Fares vẫn in đậm trong tâm trí em. Nhưng cặp lông mày dày và mái tóc xoăn thì đúng là của anh trai em. Em muốn biết mọi chuyện về anh. Ông chủ của anh có đối xử tốt với anh không? Anh có làm quen với những người bạn mới ở Ả rập Xê út không? Trên thực tế, liệu có chắc chắn là ở đó người ta ăn những chiếc bánh “bizza” rất ngon không?

Mẹ em không chịu buông anh ra. Mẹ kéo tay anh vào tận phòng khách nhỏ. Anh Fares không nói nhiều lắm. Bằng một cử chỉ chậm chạp, anh tháo giày ra trước khi uể oải tựa mình vào gối dựa. Em không rời mắt khỏi anh. Trong chớp nhoáng, *Omma* mang cho anh một cốc chaê, anh uống vội vài ngụm nhỏ.

- Nào, con hãy kể một chút đi... cha em khẩn nài.

Anh Fares đặt chiếc cốc nhỏ xuống *sofrah*.

- Trong vòng bốn năm, con đã không tiết kiệm được đồng nào. Con rất tiếc... Nếu như con biết... anh vừa thì thầm vừa cúi đầu xuống.

Bầu không khí im lặng một lần nữa lại tràn ngập căn phòng. Rồi khuôn mặt anh thư giãn dần dần, để lộ ra cái gì đó giống như một nụ cười.

- Cha còn nhớ chứ, *Aba* ? Ngày hôm đó, con đã rất giận cha vì cha quát mắng con lúc con về nhà mà không có gì trong tay sau khi đi ăn xin bánh mì ở nhà người bán bánh. Con bị nổi xấu hổ găm nhăm, con đã chán ngấy việc phải đi xin từng xu một ở khắp nơi. Con ước có quần mới như những đứa con trai bằng tuổi con. Nhưng ở nhà, chúng ta chỉ có đủ tiền để mua thức ăn. Ngày hôm sau, con thức giấc với ham muốn điên cuồng là được tự mình quyết định mọi chuyện. Con muốn thành công, muốn kiếm tiền một cách chính đáng và tự mua cho mình những bộ quần áo mà con muốn. Thế là con ra đi và tự hứa với mình rằng sẽ chỉ trở lại nhà vào ngày mà con có tiền đầy túi...

Anh nghỉ một lát để nuốt một ngụm trà trước khi tiếp tục câu chuyện:

- Trong khu phố, một vài người láng giềng có nói đến cơ hội làm việc tại Ả rập Xê út. Họ nói rằng ở đó người ta có thể kiếm sống và thậm chí là gửi tiền về nhà để giúp đỡ gia đình. Đó chính xác là những điều con cần! Và con muốn thử phiêu lưu. Con tràn đầy tham vọng. Con chẳng có gì để mất cả... Con còn trẻ và vô tư. Con không bao giờ tưởng tượng được mọi chuyện lại khó khăn như vậy.

“Con đã phải mất bốn ngày để đến được Ả rập Xê út. Đầu tiên, con bắt một chiếc taxi tập thể theo hướng Saada, một thành phố ở Tây Bắc Yemen. Đường đi đầy những trạm kiểm soát của quân đội và đến đây thì con bắt đầu nhận thức được rằng chuyến đi sẽ rất dài và khó nhọc. Đến Saada, con đã làm quen với một người chỉ đường vượt tuyến, người này đề nghị đưa con qua biên giới với giá 5 000 rial⁽³⁴⁾. Như thế thật đắt, nhưng, ở vào hoàn cảnh của con lúc đó, con không thể quay về. Ít ra thì đó cũng là một người quen chỉ đường vượt tuyến. Anh ta nói rằng anh ta biết đường để không bị

lính biên phòng bắt giữ. Vì con không có chút giấy tờ tùy thân nào trong người nên tốt hơn hết là tin tưởng vào dịch vụ của anh ta.

- Chúng ta đã rất lo lắng! Mọi người đều nghĩ rằng con đã biến mất mãi mãi, cha em ngắt lời anh.

Chìm đắm trong những kỷ niệm của mình, anh Fares tiếp tục kể chuyện mà không hề chú ý đến nhận xét của cha.

- Chúng con đã đi bộ qua biên giới trong đêm tối. Chưa bao giờ trong đời, con lại cảm thấy sợ như thế. Trên đường, con gặp những người Yemen khác, một số còn trẻ hơn cả con. Cũng như con, họ thực sự không biết điều gì đang đợi họ ở phía bên kia và họ chỉ có một ý tưởng trong đầu: đi làm giàu. Chính vào lúc bước đi trong đêm tối mà cuối cùng con cũng nhận thức được mối nguy cơ thực sự mình đang trải qua. Nếu phát hiện được con, đám lính kia sẽ gửi trả con về Sanaa ngay lập tức...

“Con thở phào khi đến bên kia biên giới, nhưng sự nhẹ lòng ấy nhanh chóng tiêu tan trước nổi bão rồi tiếp theo. Đi đâu? Đó là lần đầu tiên con đặt chân lên một đất nước xa lạ. Một mối, con tiếp tục bước đi cho đến tận vùng ngoại vi thành phố Khamiss Mousheid. Thật đáng thất vọng! Vùng đất này của Ả rập Xê út chẳng có gì để thêm muốn so với Sanaa. Con đã hỏi đường một người đàn ông và ông ấy đã cho con nghỉ đêm tại nhà mình. Ông ấy sống giữa vùng nông thôn cùng vợ và các con.

“Ngày hôm sau, khi ông ấy đề nghị tuyển dụng con, con đã chấp nhận ngay lập tức. Con thực sự không có lựa chọn nào khác. Ông ấy nuôi một đàn cừu và giao cho con chăn một đàn gia súc gồm sáu trăm con, hàng ngày con phải đưa chúng đến bãi chăn thả với sự trợ giúp của một người chăn cừu khác, quê ở Xu đăng. Con làm việc mười hai tiếng mỗi ngày, từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối. Buổi tối, con ở cùng phòng với người Xu đăng, trong một ngôi nhà nhỏ xúu bằng đá, mất hút giữa một chốn hẻo lánh, đồ đạc chỉ có hai chiếc đệm nhỏ. Không có ti vi, không có tủ lạnh, không có nhà vệ sinh, không có điều hòa nhiệt độ. Con rất thất vọng...

Anh Fares lại ngừng lại để nuốt nước bọt. Giọng anh bắt đầu bị vỡ. Chắc chắn là do anh mệt mỏi vì chuyển đi.

- Kể từ đó, những nỗi thất vọng tiếp nối nhau không ngừng, anh tiếp tục. Mỗi ngày, ông chủ lại trở nên đòi hỏi hơn. Phải cho lũ cừu ăn, phải cho lũ cừu uống, phải dẫn lũ cừu ra cánh đồng. Ngày làm việc không ngừng kéo dài. Phải mất một tháng con mới nhận thức được tình trạng bấp bênh của mình khi nhận tháng lương đầu tiên: 200 rial Ả rập Xê út⁽³⁵⁾ cho ba mươi ngày làm việc, số tiền chỉ đủ mua kẹo ở cửa hàng tạp hóa... thật mỉa mai, cửa hàng đó lại thuộc quyền sở hữu của ông chủ con!

“Con bối rối. Khi tính toán nhanh trong đầu, con hiểu rằng con phải làm việc ít nhất một năm trời mới có thể hy vọng gom đủ số tiền cần thiết để trở về Sanaa. Con không có tiền để gọi điện về cho cha mẹ. Thêm nữa, con quá kiêu hãnh về bản thân để có thể chấp nhận được nỗi thất bại của mình. Lần đầu tiên con gọi điện cho cha mẹ, chỉ để là khiến cha mẹ tin rằng mọi chuyện đều tốt đẹp. Lần thứ hai, hai năm sau đó, là bởi vì con rất lo lắng...

Anh cúi đầu, hít căng lồng ngực và thở dài.

- Khi gác điện thoại, con không thể ngăn mình nghĩ đến những giọt nước mắt của *Omma*, ở bên kia đầu dây. Vì điều đó mà ban đêm con không thể ngủ được nữa. Con đã đếm lại số tiền của mình. Con chỉ có đủ tiền để về Sanaa. Một buổi sáng tuần trước, con đã đến gặp ông chủ của con để nói lời từ biệt. Con đã quyết định rồi. Đã đến lúc phải trở về nhà.

- Thế bây giờ, em tính sẽ làm gì? anh Mohammad hỏi.

- Thì em sẽ làm như những người khác, em sẽ đi bán kẹo cao su trong phố, anh Fares trả lời bằng giọng cam chịu.

Anh Fares đã thay đổi biết bao! Ngày xưa anh tham vọng là thế, mà giờ đây lại sẵn sàng đứng về phía những người thua cuộc. Như một bức tranh màu mà em từng hy vọng không phai nhạt được, em còn thấy ánh mắt trâng tráo của anh khi anh đối đầu với cha em. Em nhớ lại những việc làm ngu ngốc của anh, những việc làm từng khiến *Aba* bực dọc nhưng lại khiến em

bật cười. Ngày hôm trước, nếu cùng chúng em đến “bizzera”, có lẽ anh sẽ là người đầu tiên gấp những chiếc máy bay bằng khăn ăn của nhà hàng rồi phi chúng sang bàn bên cạnh. Chính vì nghĩ đến tính hăng hái của anh mà hồi tháng Tư, em đã có được sức mạnh trốn đến tòa án. Việc anh trốn nhà ra đi đã mang lại cho em lòng dũng cảm để tự bay bằng chính đôi cánh của mình. Em cảm giác như mình mắc nợ anh.

Anh Fares đã thua cuộc, không, điều đó không giống với anh. Em chưa bao giờ tưởng tượng được rằng anh lại buông tay. Không bao giờ. Em đau lòng vì điều ấy. Một ngày nào đó, đến lượt mình, em sẽ phải tìm cách giúp đỡ anh. Thực sự em không biết sẽ giúp thế nào, nhưng cuối cùng em cũng sẽ tìm ra cách.



11. Khi em trở thành nữ luật sư...

Ngày 16 tháng Chín năm 2008

Gió thổi trên thủ đô Sanaa. Đó là một cơn gió cuối hè, cơn gió báo hiệu sự trở lại của những đêm mát mẻ và những giọt mưa đầu tiên. Một lần nữa, các anh em trai và chị em gái của em sẽ lại có thể ra chơi trong những vũng nước cùng bọn trẻ trong khu phố. Bên ngoài, lá cây sắp đổi sang màu vàng và những người bán hàng rong sẽ lại xuất hiện ở các ngã tư.

Đối với em, cơn gió này, cuối cùng cũng là cơn gió của ngày khai trường, thời khắc em hằng trông đợi xiết bao. Đêm nay, em khó mà nhắm mắt được. Trước khi chìm vào giấc ngủ, em đã cẩn thận để những cuốn vở mới tinh vào đầy chiếc ba lô bằng vải màu hạt dẻ. Trên một mẫu giấy, em luyện viết họ tên mình. Và tên của Malak. Em đã nghĩ rất nhiều đến cô bạn học cũ. Thật không may, kỳ khai giảng này sẽ diễn ra mà không có bạn ấy vì em đã ghi tên tại một trường khác.

Trong giấc ngủ của mình, em đã thấy những quyển vở màu trắng, những cây bút chì màu và đây những cô bé trạc tuổi em đang vây xung quanh em. Từ vài tuần nay, cuối cùng những cơn ác mộng cũng đã chấm dứt. Em không tỉnh giấc trong tình trạng người nhể nhại mồ hôi, mắt ướt nhèm, miệng lúng búng khi nghĩ đến cánh cửa sập lại và chiếc đèn dầu bị lật đổ

nữa. Thay vào đó, em mơ đến trường học. Như một lời chúc mà người ta đọc rõ to với hy vọng rằng cuối cùng điều chúc sẽ được thực hiện.

Khi mở mắt vào buổi sáng hôm nay, đầu tiên em cảm thấy trái tim mình đập rộn. Em ngồi dậy, nhón chân bước đi đánh răng và chải tóc. Xung quanh em, những người phụ nữ khác trong gia đình vẫn ngủ, họ nằm dài thành dãy trên mặt đất trong căn phòng nhỏ cuối nhà. Trong phòng khách bên cạnh, phòng của những người đàn ông, có thể nghe thấy cả tiếng ruồi bay. Trước khi mặc bộ đồng phục mới dành cho nữ sinh - một chiếc váy dài màu xanh lá cây và một chiếc khăn màu trắng - em đã để nước lạnh chảy tràn thật lâu trên mặt.

- Haêfa, dậy đi thôi, chúng ta sẽ muộn mất đó!

Mái tóc bù xù và nửa khuôn mặt ép xuống chiếc gối, em gái em khó mà thoát khỏi giấc ngủ của mình. Trong khi em khẩn trương đi ra cửa để chờ taxi đến, *Omma* giúp cô bé mặc quần áo và đi giày. Haêfa không thấy khăn của mình đâu cả. Mặc kệ, em ấy sẽ khoác một chiếc khăn khác hơi có vết một chút, đúng, nhưng ngày mai chúng em sẽ làm tốt hơn. Ngồi sau vô lăng, người lái xe đã có mặt. Một hiệp hội từ thiện quốc tế đã cử chú ấy đến đây; hiệp hội từ thiện đó sẽ chi trả tiền học phí và chi phí đi lại của chúng em.

- Các cháu đã sẵn sàng chưa?

- Rồi ạ!

- Thế thì, chúng ta hãy đi thôi!

Tim em càng đập nhanh hơn. Em vội vàng với lấy ba lô rồi tự hào đeo lên vai. Trước khi lên xe, chúng em ôm hôn *Omma*. Bám chặt váy mẹ, bé Rawdha giơ tay tạm biệt chúng em trước khi bật cười. Em ấy vừa nhận thấy một đàn cừu đang đi qua phía xa. Ngôi nhà mới nhỏ nhắn bằng xi măng của chúng em, khuất sâu trong một ngõ cụt bằng đất nện, nằm phía sau một nhà máy Coca-Cola và một cánh đồng bị bỏ hoang một nửa, nơi những người chăn cừu thường đến chăn thả đàn gia súc của họ vào lúc mặt trời mọc.

Ngồi sát cạnh nhau trên chiếc ghế dài đằng sau, Haifa và em cười với nhau một cách đồng lõa khi nghe tiếng động cơ khởi động. Chúng em im lặng, nhưng cả hai đều biết lúc này mình đang hết sức hạnh phúc. Và cả lo lắng nữa. Em đã mong đợi biết bao ngày mà cuối cùng em cũng có thể vẽ những bức tranh mới, học tiếng Ả rập, kinh Coran, môn toán! Khi bị bắt phải thôi học vào tháng Hai, em đã biết đếm đến 100. Bây giờ, em muốn học đếm đến 1 000 000!

Mặt dính sát vào cửa kính, em ngược nhìn lên phía bầu trời xanh thẳm. Sáng nay, gió đã xua tan mây. Bên ngoài, đường phố vắng vẻ một cách lạ lùng. Những người buôn bán vẫn chưa kéo cửa sắt lên. Ông già hàng xóm suốt ngày càu nhàu vì cứ phải chứng kiến cảnh các nhà báo điểu qua trước cửa nhà chúng em vẫn chưa ra khỏi nhà để dò xét chúng em từ trên cao bậc cầu thang nhà ông ấy. Ở tiệm bán bánh mì khóa hai lần cửa nơi góc phố vẫn chưa có ai đến xếp hàng. Năm nay, điều đặc biệt là kỳ khai giảng trùng với tháng lễ Ramadan. Và một nửa thành phố vẫn còn đang ngủ.

Đó là lần đầu tiên em nhịn ăn như người lớn giữa lần cầu kinh buổi sáng và lần cầu kinh buổi tối. Những ngày đầu tiên, chuyện đó chẳng dễ dàng gì nhất là do cái nóng khiến họng khô rát và khiến người ta có cảm giác rất khát. Thoạt đầu, thậm chí em còn nghĩ mình sẽ ngất xỉu. Nhưng rất nhanh chóng em đã học được cách yêu quý cái tháng dài tĩnh tâm và hội hè này, suốt tháng ấy người ta sống khác với thời gian còn lại trong năm. Vào cuối buổi chiều, khi mặt trời khuất sau những ngôi nhà, chúng em ăn chà là, *shorba*, món xúp nấu từ đại mạch, và *floris*, những món tẩm bột rán làm từ khoai tây và thịt. Đó là món ăn đặc thù của tháng lễ Ramadan. Buổi tối, chúng em thức rất muộn - đôi khi đến tận ba giờ sáng! Ban đêm, các nhà hàng chật ních người như muốn vỡ tung, và đèn nê ông của các cửa hàng quần áo và đồ chơi được bật trong nhiều giờ. Ở trung tâm thành phố, không xa Bab-al-Yemen, hầu như người ta không thể đi lại được.

Khi tỉnh giấc lần đầu tiên vào sáng nay, khoảng tầm năm giờ, cho buổi cầu kinh thứ nhất trong ngày, em đã cảm ơn Thượng đế vì Người không bỏ rơi em trong những tháng qua. Em đã cầu xin Thượng đế giúp đỡ em thành

công trong năm học tiểu học thứ hai và có sức khỏe tốt. Em cũng cầu nguyện để Thượng đế giúp đỡ *Aba* và *Omma* kiếm tiền, để các anh em trai của em không phải đi ăn xin trong phố, và để anh Fares tìm lại được nụ cười trước đây. Giá người ta có thể quy định trường học là bắt buộc đối với tất cả trẻ con, thì điều này sẽ ngăn được chuyện các cậu bé như anh ấy bị buộc phải đi bán kẹo cao su ở các ngã tư đèn đỏ. Em cũng nghĩ rất nhiều đến ông Jad, người ông của em, bằng cách tự nhủ mình nhớ ông và ở trên trời cao, hẳn ông rất tự hào về em.

Chiếc taxi vừa chạy vào đại lộ chính, đại lộ dẫn tới sân bay. Khi đã vượt qua trạm kiểm soát của quân đội⁽³⁶⁾, chúng em rẽ sang phải và đi qua trước nhiều ngôi nhà bằng xi măng. Phần mái bằng của các ngôi nhà đó được trang trí bằng ăng ten parabol hình đĩa trũng. Có thể một ngày nào đó, chúng em cũng vậy, chúng em cũng sẽ có ti vi. Chú lái xe nhấn lên một nút để các cửa sổ đằng sau tự động mở. Ở đằng xa, em nghe thấy tiếng những cô bé đang hát. Chúng em càng tiến lên, giai điệu đó lại càng gần lại.

- Thế là chúng ta đến nơi rồi, chú lái xe vừa thông báo vừa đỗ xe trước một cánh cửa sắt lớn màu đen.

Hành trình kéo dài gần năm phút. Một cơn rùng mình phấn khích và e sợ chạy khắp cơ thể em. Bây giờ, giọng hát của các cô bé đã gần đến mức em nhận ra được lời bài hát đó - một bài đồng dao cổ mà em được học năm ngoái. Sau cánh cửa là trường học mới của em.

- Chào cháu Nojoud!

Cô Shada! Thật là ngạc nhiên! Em lao vào vòng tay cô và ôm cô thật chặt. Cô tha thiết muốn đến dự ngày trọng đại này. Giá mà cô biết em yên tâm đến mức nào khi được gặp lại một gương mặt quen thuộc!

Cánh cửa mở ra một cái sân lớn lát sỏi, được bao quanh bởi khoảng chục lớp học tường bằng gạch màu xám, bố trí thành hai tầng. Tất cả các cô bé đều mặc đồng phục như em, màu xanh lá cây và màu trắng. Em không biết bạn nào cả. Điều đó khiến em rụt rè e sợ. Cô Shada giới thiệu em với

cô hiệu trưởng, cô Njala Matri, một phụ nữ đeo khăn trùm đầu màu đen mà em chỉ nhận thấy đôi mắt.

- *Kifalek*⁽³⁷⁾, Nojoud?

Âm sắc chất giọng của cô ấy vừa thật dịu dàng vừa tự tin. Cô ấy mời chúng em theo cô ấy vào phòng làm việc ở cuối sân trường. Một lọ hoa nhựa chễm chệ trên chiếc khăn trải bàn màu đỏ phủ lên bàn họp, và bức tường chính có treo bức ảnh phóng to của Tổng thống Ali Abdallah al-Salih. Sau một chiếc bàn làm việc, một cô giáo đang gõ máy vi tính. Cánh cửa khép lại, cô Njala Matri vén chiếc *niqab* đang che mặt mình lên. Cô ấy mới đẹp làm sao!. Đôi mắt cô ấy màu xanh xám. Và da cô ấy trắng như sữa.

- Nojoud, chào mừng em đã tới đây. Ngôi trường này giống như nhà của em vậy.

Em bắt đầu thư giãn đôi chút. Cô ấy giải thích với chúng em rằng, cơ sở này, được cấp vốn chủ yếu từ các khoản tài trợ của người dân trong khu phố, mỗi năm đón tiếp khoảng một nghìn hai trăm học sinh và mỗi lớp có khoảng từ bốn mươi đến năm mươi em. Ở đây, cô ấy nhấn mạnh, các cô giáo luôn lắng nghe các em gái nhỏ, và nếu cảm thấy có nhu cầu, thậm chí người ta còn có quyền đến gặp các cô giáo vào cuối buổi học để đặt cho họ những câu hỏi có tính chất riêng tư hơn một chút.

Nghe cô ấy nói, em cảm thấy lòng mình như nhẹ đi. Trường học, em từng nghĩ mình sẽ không bao giờ có thể trở lại đây được nữa. Ban đầu là một cô giáo phản đối việc đăng ký của em:

- Chị hiểu cho, đó không phải là một cô bé như những cô bé khác... Hừm... Dẫu sao cô bé cũng đã có quan hệ... hừm... với một người đàn ông... Điều này có thể ảnh hưởng đến các bạn trong lớp, cô giáo đó thì thăm với cô Shada khi chúng em tới thăm cơ sở giáo dục này lần trước.

Cô Shada đã phải cân nhắc những đề nghị khác, những đề nghị rất hấp dẫn nhưng theo cô là quá lỗ lã: học tập ở nước ngoài do một tổ chức quốc tế tài trợ, hay ghi tên theo học tại một trường tư ở Sanaa, cùng những cô bé

con nhà giàu sơn móng tay... Nhưng em có thực sự hợp với điều đó không? Em có thực sự sẵn sàng rời bỏ gia đình và nhất là rời bỏ Haêfa không? Không, không phải bây giờ. Chưa đến lúc. Vậy là em đã chọn trường của khu phố bên cạnh Rwadha. Để người ta thôi nhìn em chòng chọc. Để người ta đối xử với em như đối xử với người khác. Như với em gái của em vậy.

- Hiiiiiiiiii Nojoud! Oh, you are soooooo cute⁽³⁸⁾!

Rồi, lần này thì hỏng rồi! Ở giữa sân trường, một phụ nữ mắt xanh với đôi vai vuông vức, chiếc khăn màu hoa cà choàng vụng về trên mái tóc ngắn, vừa mới xuất hiện. Xung quanh là các nữ sinh, cô ấy khoa chân múa tay. Cô ấy nói to, nhưng những lời nói thoát ra từ miệng cô ấy nghe thật khó hiểu. Chắc đó là tiếng nước ngoài. Cô ấy nghĩ mình đang ở vườn bách thú hay gì nhỉ?

Cô Shada giải thích với em rằng cô ấy làm việc cho tạp chí *Glamour*, một tạp chí lớn của Mỹ dành cho nữ giới. Cô ấy đến Yemen chỉ vì em! Em sẽ phải kể lại câu chuyện của mình. Cứ tiếp tục thế. Và thêm lần nữa, khuôn mặt em trở nên bất động khi nghe những câu hỏi riêng tư mà lúc nào em cũng cảm thấy khó nhọc để trả lời. Và nỗi lo sợ mà em khó nhọc gắng sức chôn vùi lại xuất hiện tận thẳm sâu trái tim em...

Đột nhiên, tiếng chuông trên tháp chuông vang lên. Em được cứu rồi! Chiếc gậy trong tay, cô Najmiya, một trong những cô giáo của trường, ra hiệu cho chúng em đến xếp hàng dọc theo bức tường. Em vội vã nghe lời. Sau đó cô mời chúng em ngồi xuống sau một trong những chiếc bàn gỗ được xếp thành hai hàng trong lớp học. Em chọn một chỗ bên cửa sổ. Không ngồi bàn trên cùng cũng không ngồi bàn dưới cùng. Chính xác hơn là em ngồi ở dãy bàn thứ ba bên cạnh hai người bạn mới mà em chưa nhớ tên. Mắt gắn chặt vào chiếc bảng đen, em cố gắng giải mã những chữ mà cô giáo vừa viết lên bằng phấn trắng. “Ra-ma-dan Ka-rim.” *Ramadan Karim!* “Lễ Ramadan vui vẻ!”. Như một trò chơi xếp chữ được tái sắp xếp, các từ ngữ tìm thấy lại hình dạng của chúng trong trí nhớ em. Và tim em lại đập theo nhịp bình thường.

Trong khi cô giáo bắt nhịp cho chúng em hát bài quốc ca, đột nhiên sự chú ý của em bị chuyển hướng vì tiếng giờ sách sột soạt. Tiếng động của trường học. Tiếng động thực sự của trường học, cuối cùng em cũng tìm lại được.

Trong giây lát, tâm trí em như thoát ra để nghĩ đến câu chuyện mà cô hiệu trưởng kể lúc này:

- Năm ngoái, một em học sinh mười ba tuổi đột nhiên rời trường học mà không đưa ra lý do. Thoạt đầu, tôi nghĩ con bé sẽ quay trở lại. Nhưng rồi nhiều tuần trôi qua, chúng tôi vẫn không hề có tin tức nào của con bé. Cho đến cái ngày cách đây vài tháng, tôi nhận được tin con bé đã lấy chồng và đã có con. Khi mới mười ba tuổi!...

Cô Njala Matri chỉ thì thầm những lời này vào tai cô Shada để em khỏi nghe thấy. Chắc chắn điều đó xuất phát từ một dụng ý tốt. Nhưng điều cô ấy không biết, đó là dự án đã chín muồi trong đầu em trong những tuần qua. Vâng, đã quyết định rồi: khi lớn lên, em sẽ là luật sư như cô Shada, để bảo vệ những cô bé khác như em. Nếu có thể, em sẽ đề nghị nâng tuổi kết hôn lên mười tám. Hoặc hai mươi. Hoặc thậm chí là hai mươi hai! Em phải mạnh mẽ và bền gan. Em sẽ phải học cách không sợ hãi khi nói chuyện với đàn ông bằng cách nhìn thẳng vào mắt họ. Và lại, một ngày gần đây, em phải can đảm nói với *Aba* rằng em không đồng ý với cha khi cha nói là suy cho cùng Đấng tiên tri đã cưới *Aêsha* lúc nàng mới lên chín tuổi. Cũng như cô Shada, em sẽ mang giày cao gót và em sẽ không đeo khăn che mặt. *niqab*, thật là ngọt ngào! Trước khi đạt được những điều đó, em phải làm tốt những bài tập của mình. Em phải đảm bảo mình là một học sinh giỏi. Để có thể hy vọng bước chân vào đại học và theo học ngành luật. Bằng cách học hành chăm chỉ, em sẽ đạt được điều đó!

Từ khi em trốn nhà ra đi để tìm đến tòa án, các sự kiện tiếp nối nhau nhanh tới mức em chưa kịp nhận thấy tất cả những điều đã xảy đến với mình. Chuyện đó cần có thời gian, chắc chắn rồi. Cả thời gian và lòng kiên nhẫn. Và lại, đã nhiều lần cô Shada đề nghị em đi khám bác sĩ, theo cô, bác

sĩ có thể giúp được em. Lần nào em cũng hủy bỏ cuộc hẹn vào phút cuối. Thật ngại khi phải đến gặp một bác sĩ mà người ta không hề quen biết, chẳng phải thế sao? Vậy là cuối cùng cô ấy cũng từ bỏ chuyện đi khám bác sĩ này. Đúng là thoát tiên, em bị nổi xấu hổ gặm nhấm. Xấu hổ, cảm giác sợ khi thấy mình khác với những người khác, và ấn tượng khủng khiếp khi ở vị trí thấp kém. Em không thể ngăn mình cảm thấy thật kỳ quặc khi một mình đối diện với thử thách. Khi là nạn nhân vô danh của một câu chuyện mà những người khác không thể hiểu được. Cô đơn. Bị loại trừ. Bị làm nhục.

Nhưng thời gian gần đây, em hiểu rằng trường hợp của em không phải là duy nhất. Những chuyện như chuyện của em hay chuyện của bạn học sinh mười ba tuổi, người ta ít nói tới, nhưng chúng lại xảy đến nhiều hơn mức người ta có thể tưởng tượng. Cách đây vài tuần, cô Shada đã cho em gặp Arwa và Rym, hai bạn gái vừa yêu cầu được ly hôn như em. Khi em gặp các bạn ấy lần đầu tiên, em đã ôm chặt các bạn ấy trong vòng tay mình, như là ôm các chị em gái của em vậy. Câu chuyện của các bạn ấy khiến em rúng động. Lên chín tuổi, Arwa đã bị cha bắt ép gả cho một người đàn ông hơn em ấy tận hai mươi lăm tuổi. Sau khi nghe nói về câu chuyện của em trên truyền hình, một buổi sáng, em ấy đã quyết định đến ăn náu tại bệnh viện gần nhà em ấy nhất, trong ngôi làng Jibla, ở phía Nam thủ đô Sanaa. Cuộc sống của Rym, mười hai tuổi, đã trở nên bấp bênh sau khi cha mẹ bạn ấy ly hôn. Để trả thù, cha bạn ấy đã gả bạn ấy cho một người họ hàng ba mươi mốt tuổi. Sau nhiều lần định tự tử, Rym đã dũng cảm đến gõ cửa tòa án.

Em tự hào khi biết rằng câu chuyện của mình đã giúp đỡ các bạn ấy tìm thấy cách tự bảo vệ bản thân. Nỗi thống khổ của các bạn ấy đã khiến em xúc động. Em cảm thấy có trách nhiệm đôi chút với sự lựa chọn nổi dậy chống lại chồng mình của các bạn ấy. Nếu các bạn ấy đến tòa án thì đó là nhờ em. Em đã rất lo cho các bạn ấy. Khi lắng nghe những điều không may của các bạn ấy, em thấy những điều không may của mình được phản chiếu trong một chiếc gương. Em tự nhủ: *Khalass!* - “Thế là xong!”. Hôn nhân,

đó là điều khiến cho các cô bé bất hạnh. Em sẽ không bao giờ kết hôn. Không bao giờ nữa. *Machi! Machtich!*

Em thường nghĩ đến câu chuyện của chị Mona. Với cả chị ấy nữa, cuộc sống cũng không hề mỉm cười. Cách đây một tuần, chị Jamila cuối cùng cũng được trả tự do!

Khi chị về nhà, em đã ôm chị thật chặt trong vòng tay mình. Thật ngạc nhiên khi được gặp lại chị!

Ở đó, chị đã phải sống cùng xà lim với những tên tội phạm, thậm chí là cùng với những phụ nữ bị tố cáo giết hại chồng mình! Nhưng ở nhà, chúng em tránh nói đến những chuyện đó. Để không làm hỏng ý nghĩa của cuộc đoàn tụ. Đúng vậy, đó là lần đầu tiên kể từ rất lâu rồi, một lần nữa gia đình chúng em lại được tề tựu đông đủ. Tuy nhiên, sau niềm vui, các cuộc tranh cãi lại tái diễn, và hôm trước, các chị gái của em đã cãi nhau ầm ĩ. Để cứu chị Jamila, cuối cùng chị Mona đã chấp nhận ký vào tờ giấy trừ danh kia. Chị ấy không thể ngăn được mình oán trách chị Jamila. Chị ấy tố cáo chị Jamila đã phá vỡ gia đình chị ấy. Giữa các chị, sẽ chẳng bao giờ được như trước nữa. Nhưng tất cả những điều đó đều là lỗi của người chồng. Đôi khi, em tự nhủ rằng một ngày nào đấy em phải nói với anh Fares và em sẽ bắt anh phải hứa, nếu lập gia đình thì anh sẽ là người chồng dịu dàng nhất.

Một chiếc máy bay bay qua bầu trời, để lại đằng sau một vệt trắng dài. Em nhìn chiếc máy bay càng lúc càng rõ hơn khi nó tiếp tục quỹ đạo của mình. Chắc chắn nó sắp hạ cánh tại sân bay bên cạnh. Có lẽ nó đến từ Pháp hoặc từ Bahrein. Nước nào trong số hai nước đó ở gần chúng em hơn? Em sẽ phải hỏi cô Shada. Một ngày nào đó, em cũng vậy, em cũng sẽ bay trên trời và em sẽ đi đến đâu bên kia thế giới. Hình như người ta có thể chở ít nhất là ba trăm người trên một chiếc máy bay. Một người hàng xóm trở về từ Ả rập Xê út đã kể với em rằng bên trong máy bay nom giống một phòng khách lớn, trong đó người ta có thể vừa đọc tạp chí vừa gọi những khay thức ăn. Trong máy bay, người hàng xóm đó nói thêm, tất cả mọi người đều ăn bằng những bộ đồ ăn thực sự. Như ở “bizzera”!

Cuối cùng giọng nói cao vút của cô giáo cũng kéo em ra khỏi những suy nghĩ của mình:

- Bạn nào muốn đọc thuộc lòng thiên xu-ra đầu tiên trong kinh Coran? cô ấy hỏi cả lớp.

Trong đà hăm hở nhiệt tình đầy táo bạo mà từ rất lâu rồi em không có được, em vội vàng giơ tay, rất cao, để tất cả mọi người đều có thể trông thấy. Thật kỳ lạ, lần đầu tiên em không dành thời gian suy nghĩ trước khi giơ tay. Em không hề tự hỏi *Aba* sẽ nghĩ gì, hay những người khác có thể nói gì sau lưng em. Em, Nojoud, mười tuổi, em đã lựa chọn trả lời một câu hỏi. Và sự lựa chọn đó không phụ thuộc vào bất cứ ai khác.

- Nojoud? cô giáo vừa nói tiếp vừa đưa mắt nhìn về phía em.

Vẻ hăm hở nhiệt tình của em đã không qua được mắt cô.

Sau khi hít một hơi thật sâu, em đứng dậy khỏi ghế và đứng thẳng như một móm núi. Em bắt đầu dò tìm trí nhớ của mình để bối lục những đoạn thơ trong kinh Coran được học vào năm ngoái:

Nhân danh thánh Allah, Đức Thánh Nhân từ, Đức Thánh Rất Nhân từ.

Vinh quang thuộc về Allah, Chúa tể của Vũ trụ.

Đức Thánh Nhân từ, Đức Thánh Rất Nhân từ. Chủ nhân của Ngày tương thưởng.

Chúng con chỉ tôn thờ Đức Thánh, và chúng con chỉ cầu xin sự cứu giúp từ Đức Thánh.

Hãy dẫn dắt chúng con trên con đường thẳng, con đường của những người mà Đức Thánh đã làm cho phỉ nguyện bằng những đặc ân chứ không phải của những người đã chuốc lấy sự giận dữ của Người, cũng không phải của những người lạc lối.

Bầu không khí im lặng trang nghiêm tràn ngập lớp học.

- Hoan hô, Nojoud. Thượng đế che chở cho em! cô giáo vừa vỗ tay vừa khuyến khích các bạn học sinh khác làm điều tương tự.

Rồi ánh mắt cô hướng đến phía đầu kia lớp học để tìm một ứng viên mới.

Nụ cười trên môi, em ngồi xuống sau bàn học của mình.

Khi nhìn xung quanh, em không thể ngăn mình thở phào một cái. Trong bộ đồng phục xanh lá cây và trắng, em chỉ là một trong năm mươi nữ sinh của lớp. Em là một học sinh lớp hai tiểu học. Em vừa tham dự lễ khai giảng như hàng nghìn cô bé Yemen khác. Chiều nay khi trở về nhà, em sẽ có những bài tập để làm, những bức tranh để tô màu.

Hôm nay, cuối cùng em cũng có cảm giác được trở lại là một cô bé. Một cô bé bé nhỏ bình thường. Như trước đây. Đơn giản là vậy.

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến tất cả những người đã tạo điều kiện và cho phép chúng tôi tái dựng câu chuyện của cô bé Nojoud để câu chuyện đó trở thành một tấm gương và có thể giúp các cô bé khác trở nên can đảm trong việc phát huy quyền lợi của mình.

Chúng tôi đặc biệt cảm ơn cô Shada Nasser, luật sư của cô bé Nojoud, cũng như các thẩm phán của tòa án Sanaa, anh Mohammad el-Ghazi, thẩm phán Abdo và thẩm phán Abdel Wahed.

Xin chân thành cảm ơn tất cả các phóng viên của báo *Yemen Times*, và đặc biệt là nữ Tổng biên tập Nadia Abdulaziz al-Saqqaf, và cựu phóng viên của báo, anh Hamed Thabet, hiện là cố vấn chính trị cho Đại sứ quán Đức tại Sanaa.

Chúng tôi vô cùng biết ơn nhà nghiên cứu Husnia al-Kadri, chủ nhiệm khoa các vấn đề phụ nữ ở Trường Đại học Tổng hợp Sanaa, và là người đã giúp đỡ chúng tôi nắm bắt rõ hơn vấn đề tảo hôn.

Các cuộc chuyện trò của chúng tôi với hiệp hội Oxfam, đặc biệt với Wameedh Shakir và Souha Bashren cũng là một sự giúp đỡ quý báu.

Xin cảm ơn cô Njala Matri, hiệu trưởng trường thuộc khu phố Rawdha, đã cho phép cô bé Nojoud tham dự lễ khai giảng năm học.

Chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với chị Eman Mashour, nếu không có chị, cuốn sách này sẽ không bao giờ có thể được ra đời. Sự cố vũ của chị đối với sự nghiệp vì phụ nữ Yemen, lòng kiên nhẫn của chị và tài năng dịch thuật của chị đối với chúng tôi là một sự trợ giúp đáng kể.

Chúng tôi xin tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với Ellen Knickmeyer, người đã cho phép chúng tôi được gặp nhau.

Một lời cảm ơn tận đáy lòng đối với Borzou Daragahi vì sự ủng hộ tinh thần và sự nhiệt tình của ông dành cho dự án về cuốn sách này.

Cuối cùng, xin cảm ơn Hyam Yared, Martine Minoui và Chloé Radiguet đã chấp nhận làm những độc giả đầu tiên của cuốn sách.

Cuốn sách này được dành tặng bé Arwa, bé Rym và tất cả những cô bé người Yemen đang mơ ước được tự do.

Delphine Minoui và Nojoud Ali

Phần kết

Trong chiếc váy màu tím xinh đẹp, cô bé Nojoud vừa mỉm cười với mọi người vừa nắm chặt bàn tay Shada. Cử chỉ của em thật rụt rè. Nhưng ánh mắt em, ánh mắt thật kiên quyết.

- Thêm một bức ảnh nữa! các tay săn ảnh hét lên.

Ngày 10 tháng Mười Một năm 2008, người phụ nữ ly hôn nhỏ tuổi nhất thế giới đã được nhận giải Người phụ nữ của năm tại New York do *Glamour* tạp chí Mỹ dành cho nữ giới, trao tặng. Với vẻ tự tin của tuổi lên mười, cô bé chia sẻ giải thưởng bất ngờ này cùng ngôi sao điện ảnh Nicole Kidman, Ngoại trưởng Mỹ Condoleezza Rice và thượng nghị sĩ Hillary Clinton! Điều đó là quá nhiều đối với cô bé người Yemen ấy, cô bé đột nhiên chuyển từ thân phận nạn nhân vô danh sang thành phần nữ anh hùng thời hiện đại và hôm nay khao khát được tìm lại cuộc sống bình thường. Nhưng như thế là rất xứng đáng.

Nojoud đã thắng. Và cô bé tự hào về điều đó. Điều trước hết khiến tôi ngạc nhiên trong cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi vào tháng Sáu năm 2008, hai tháng sau khi em ly hôn, đó chính là sự tự tin⁽³⁹⁾ toát lên từ em. Như thể trận chiến lạ thường của em đã bỗng chốc khiến em trưởng thành bằng cách đánh cắp của em sự ngây thơ trong trắng của tuổi thơ.

Và thật là chín chắn khi ở bên kia đầu dây, cô bé cẩn thận chỉ cho tôi từng chi tiết nhỏ nhất con đường dẫn đến ngôi nhà khiêm nhường của mình, ngôi nhà nằm lọt thỏm giữa mê cung những đường phố đầy bụi bặm ở khu Dares, ngoại vi Sanaa, thủ đô Yemen.

Khi tôi đến, cô bé đợi tôi gần trạm sửa ô tô, nơi chất đầy những chiếc xe hơi. Cô bé choàng một chiếc khăn trùm đầu màu đen, bên cạnh là em gái cô, bé Haifa. “Cháu sẽ ra gần chỗ người bán kẹo”, cô bé báo trước cho tôi, bộc lộ tính tham ăn của những đứa trẻ trạc tuổi mình. Đôi mắt hình hạnh nhân, khuôn mặt trẻ thơ, nụ cười thiên thần. Bề ngoài, em là một cô bé như

những cô bé khác, cũng thích kẹo, cũng mơ ước có được một chiếc ti vi lớn và cũng chơi trò bịt mắt với các anh em trai và chị em gái của mình. Nhưng, tận sâu thẳm nơi trái tim em, đó là một phụ nữ thực sự, một phụ nữ trưởng thành nhờ thử thách, người phụ nữ ngày hôm nay mỉm cười khi đón nhận những tiếng “*Mabrouk!*” (“Chúc mừng!”) mà các phụ nữ Sanaa thường nói mỗi khi họ nhận ra cô bé.

“Vụ ly hôn của bé Nojoud đã phá tan được một cánh cửa đóng kín”, mới đây Husnia al-Kadri, Trưởng khoa các vấn đề phụ nữ của trường đại học tổng hợp Sanaa thổ lộ, bà là người chịu trách nhiệm về một công trình nghiên cứu được tiến hành gần đây cho thấy quá nửa các thiếu nữ Yemen bị gả chồng trước năm mười tám tuổi⁽⁴⁰⁾.

Vâng đúng là câu chuyện của cô bé Nojoud mang một thông điệp hy vọng. Tại đất nước thuộc bán đảo Ả rập này, nơi chuyện kết hôn của các bé gái đã được ghi vào truyền thống, những truyền thống dường như không thể thay đổi, hành động dũng cảm lạ thường ấy đã giúp những giọng nói bé nhỏ khác có được can đảm cất lên chống lại chồng mình. Từ khi Nojoud ra tòa, hai cô bé khác là Arwa, chín tuổi, và Rym, mười hai tuổi, cũng đã đấu tranh để phá vỡ cuộc hôn nhân man rợ của mình. Tại Ả rập Xê út, thậm chí gần đây một tờ báo địa phương đã nêu lên trường hợp một em gái tám tuổi đòi ly hôn, em gái này bị cha gả cho một người đàn ông trạc năm mươi tuổi mà không hề hay biết và một tòa án đang dự kiến xem xét vụ việc. Em gái đầu tiên trong đất nước láng giềng với những phong tục tập quán vô cùng truyền thống!

Chiến thắng của cô bé Nojoud cũng cho phép các hiệp hội bảo vệ quyền phụ nữ ở Yemen gây sức ép với Nghị viện với hy vọng tăng độ tuổi kết hôn hợp pháp.

Có thể cô bé Nojoud vẫn chưa nhận thức được điều đó nhưng em đã thực sự phá vỡ một điều cấm kỵ. Khi đi vòng quanh thế giới, tin tức về vụ ly hôn của em, vốn được nhiều phương tiện thông tin đại chúng quốc tế truyền lại, đã cho phép chấm dứt sự im lặng luôn chi phối một thực tiễn

không may lại rất phổ biến tại nhiều nước khác: Afghanistan, Ai Cập, Ấn Độ, Iran, Mali, Pakistan...

Nhưng nếu tin ấy khiến chúng ta rất xúc động thì đó là vì nó đã giúp chúng ta trở lại với chính bản thân mình. Tại các nước phương Tây, động lòng trắc ẩn một cách bản năng đối với số phận của các phụ nữ Hồi giáo được coi là điều tốt. Tuy nhiên, thực tiễn các vụ tảo hôn và bạo lực gia đình không chỉ là nét đặc thù của đạo Hồi. Ở Pháp, ở Tây Ban Nha, hay ở Ý nơi những câu chuyện các cụ bà của chúng ta thường kể nhắc nhở chúng ta rằng họ cũng vậy, họ cũng bị gả chồng từ khi còn rất trẻ, và nhiều phụ nữ trẻ vẫn tiếp tục bị chồng mình đối xử thậm tệ. Chúng ta cũng nên nhớ rằng ở Mỹ, người đứng đầu của giáo phái Mormone thuộc bang Texas, Warren Jeffs, là người có thói quen giám sát đám cưới của những cô bé mười bốn tuổi trước khi giáo phái này bị phá bỏ vào năm 2008.

Ở Yemen, tôn giáo chỉ là một trong những nhân tố thúc đẩy các ông bố gả chồng cho con gái mình trước khi các em đến tuổi dậy thì. “Sự nghèo đói, thiếu giáo dục và văn hóa địa phương cũng đóng vai trò quan trọng”, Husnia al-Kadri nhắc nhở. Danh dự gia đình, nỗi lo sợ ngoại tình, thanh toán giữa các bộ tộc đối thủ... những lý do các bậc cha mẹ đưa ra thật nhiều và phong phú. Tại các vùng nông thôn, nhà nghiên cứu nói thêm, thậm chí một câu châm ngôn bộ tộc đã khẳng định: “Kết hôn với một thiếu nữ chín tuổi là đảm bảo cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc.”

Vấn đề là đối với nhiều người Yemen, các vụ tảo hôn đáng buồn thay lại thuộc về phong tục và là chuyện rất đời thường. “Gần đây, một bé gái chín tuổi người Yemen bị gả cho một người đàn ông Ả rập Xê út đã chết chỉ ba ngày sau đám cưới. Cha mẹ cô bé lẽ ra phải tỏ ra công phẫn. Nhưng ngược lại, họ vội vã xin lỗi người chồng, như thể con gái họ là một món hàng kém chất lượng và để bù đắp họ đã tặng cho người chồng đó đứa em gái của cô bé mới chỉ lên bảy tuổi”, cách đây không lâu, Nadia al-Saqqab, tổng biên tập báo *Yemen Times* kể với tôi. Sự chống đối của Nojoud là hành động vẻ vang trong mắt chúng tôi nhưng lại bị những người truyền thống

nhất coi như hành động đầy tai tiếng - hành động đáng trừng phạt, theo những người cực đoan nhất, vì động chạm đến danh dự.

Sau những ngày hào nhoáng bề ngoài và đầy những trang kim ở thành phố New York, thực tế cuộc sống thường ngày của cô bé anh hùng người Yemen, thật không may, còn lâu mới giống một câu chuyện cổ tích.

Theo ước muốn của bản thân, Nojoud đã quay trở lại sống ở nhà cha mẹ mình. Nhưng vào thời khắc tôi viết những trang sách này, tương lai của em vẫn không chắc chắn. Ở nhà, những người anh trong gia đình nhìn sự quan tâm mang tầm quốc tế mà vụ ly hôn của em tạo nên bằng ánh mắt ác cảm. Hàng xóm cũng phàn nàn về chuyện đi lại của các đài truyền hình nước ngoài. Và trong số nhiều người đến tìm hỏi câu chuyện của em, một số không hề có ý định tốt đẹp gì. Đỉnh điểm của câu chuyện, là chồng cũ của em được tha bổng. Gia đình Nojoud đã cắt đứt mọi mối liên hệ với hắn và không ai biết hắn hiện đang ở đâu.

Bản thân Shada cũng không tránh được những lời đe dọa. Những kẻ gièm pha tố cáo cô tuyên truyền hình ảnh tiêu cực về đất nước Yemen. Thời gian này, ở các tỉnh, các tổ chức phi chính phủ đang tìm cách giúp người dân nông thôn trở nên nhạy cảm với những vấn đề liên quan đến tình trạng tảo hôn. Trong bối cảnh đó, nhằm tránh động chạm mà vẫn nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân, hiệp hội Oxfam - vốn là hiệp hội có liên quan nhiều nhất đến lĩnh vực này - phải cân nhắc lời lẽ của mình khi tổ chức các nhóm tuyên truyền ở miền Nam đất nước. Thay vì nói “tuổi kết hôn hợp pháp” thì tổ chức này lại thích nói “tuổi an toàn” hơn và nhấn mạnh vào các nguy cơ phát sinh từ tảo hôn: chấn thương tâm lý, tỷ lệ tử vong khi sinh, bỏ học. Nhưng nhiệm vụ của hiệp hội còn rất khó khăn. “Nhiều đồng nghiệp của chúng tôi làm việc tại thực địa đã trở thành đối tượng của những ý kiến tôn giáo đưa ra bởi các thủ lĩnh bộ tộc địa phương, những người tố cáo họ đã không tôn trọng đạo Hồi và quảng cáo cho sự suy đồi của phương Tây”, Souha Bashren, một trong những người phụ trách chương trình này thổ lộ. Con đường dẫn đến một tương lai tươi sáng hơn còn dài và khúc khuỷu...

Trong khu phố nơi cô bé Nojoud sinh sống, đèn không sáng như ở New York. Mùa đông, trời lạnh và không có hệ thống sưởi. Ở Sanaa, những chiếc váy dài dạ hội vẫn nằm sau các ô cửa kính. Hàng sáng, phải đi mua bánh mì cho cả gia đình. Cha Nojoud vẫn luôn thất nghiệp. Và khi không có đủ tiền để ăn tối hay trả tiền thuê nhà hàng tháng, các em trai và em gái của cô bé vẫn phải tiếp tục đi ăn xin vài đồng tiền lẻ trong phố.

Bất chấp mọi trở ngại, cô bé ly hôn vẫn tiếp tục con đường học vấn. Tiền bản quyền cuốn sách này sẽ cho phép cô bé trả tiền học để trở thành luật sư như mong muốn của cô bé và có thể tự xây cho mình một mái nhà che chở. Mỗi lần tôi đến Sanaa, cô bé lại hỏi xin tôi những chiếc bút chì màu. Ngồi xõm trên nền đất của phòng khách xoàng xĩnh của gia đình, em luôn vẽ vắn ngôi nhà nhiều màu sắc với đầy cửa sổ ấy. Một ngày, tôi hỏi cô bé liệu đó là một ngôi nhà, một ngôi trường hay một ký túc. “Đó là ngôi nhà hạnh phúc. Ngôi nhà của những em gái nhỏ hạnh phúc”, cô bé trả lời tôi với nụ cười rạng rỡ.

Delphine Minoui

Tháng Giêng năm 2009